# Tháng 11, 2020

# NGƯỜI RA ĐI MÙA THU

** (Để tưởng nhớ chị Nguyễn thị Hương, Hội viên Hội CBMCG.)*

Con đường từ nhà quàn về nhà như dài hơn trong nỗi ngậm ngùi, dù con đường này khá quen thuộc. Bởi, rất nhiều lần chúng tôi đã đến và đi, để chia sẻ nỗi mất mát to lớn của một người bạn nào đó, vì sự ra đi vĩnh viễn của người thân yêu. Lần này, có chút bất ngờ khi trong ý nghĩ của tôi, người nằm xuống là một người tôi chưa từng gặp, dù được biết chị là bạn đời của anh Bảo Huân, người bạn trong nghề nghiệp. Nhưng, nơi nhà quàn, tôi nhìn mãi tấm ảnh của chị, một khuôn mặt rất quen mà không nhớ đã gặp ở đâu, cho đến khi nhìn thấy màu áo trắng đồng phục, với dây đeo ảnh Đức Mẹ màu xanh nước biển, tôi mới nhận ra chị là Hội viên của Hội Các Bà Mẹ Công Giáo của Giáo xứ, mà tôi cũng là một thành viên. Hội không quá đông, nhưng vì những lần cùng sinh hoạt trong buổi họp đầu tháng, ai cũng vội vã ra về khi tan họp để lo bữa ăn trưa cho gia đình, nên các hội viên ít có dịp gặp gỡ, chuyện trò thân mật.

Được biết, là con chiên ngoan đạo, chị đã tham gia nhiều sinh hoạt của nhà thờ, như Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Hội Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Hội Legio (Hội viên tán trợ). Anh Huân kể, chị rất thích Hội CBMCG, nên căn dặn con gái mặc cho chị bộ đồng phục của Hội khi tẩm liệm. Tang lễ của chị được cử hành trang nghiêm, cảm động trong thánh đường. Chắc hẳn, chị sẽ mỉm cười hài lòng khi nhìn thấy các Hội viên Hội CBMCG đến tiễn đưa chị, với lời cầu nguyện cho chị sớm được lên Thiên Đàng, hưởng Nhan Thánh Chúa, trong chiếc áo dài đồng phục mà chị rất yêu thích.

Khi biết mình sẽ không còn được cùng người bạn đời Chúa đã ban cho, đi hết quãng đường còn lại, chị đã chuẩn bị, tập tành cho anh những việc cần thiết như nấu ăn, rửa chén… những việc mà xưa nay anh không bao giờ đụng tay đến. Anh tâm sự: "Bà ấy bảo, anh phải tập làm để sau này sống một mình… Lúc ấy, tôi chỉ nghĩ rằng, có lẽ bà ấy giận tôi vô tâm nên nói thế thôi".

Với đức tin mạnh mẽ, chị thật bình tĩnh sắp đặt mọi việc trong gia đình. Nhưng tôi nghĩ, dù mạnh mẽ đến đâu, chắc cũng có lúc chị nghẹn ngào lau nước mắt khi thầm hỏi "*Một mai khi em xa vắng, anh sẽ ra sao một mình?"* Thật vậy, có ai không xót xa khi nghĩ đến cảnh lẻ loi, đơn độc của người mình hết dạ thương yêu trong những ngày còn lại với tuổi đời chồng chất. Căn nhà vắng vẻ. Chiếc bàn ăn trơ trọi một cái chén, một đôi đũa. Còn đâu bóng dáng người vợ thân yêu, ngày qua ngày, cận kề, lo lắng, chăm chút từng miếng ăn, giấc ngủ cho chồng.

Tôi thật lòng ngưỡng mộ khi biết chị đã sống thật trọn vẹn vai trò người vợ khi cùng chia sẻ sở thích của chồng. Anh thích đá bóng, chị sắp xếp thời gian để cùng anh tham dự những trận đá bóng. Anh thích chụp ảnh, chị cũng mày mò theo anh. Nhưng không phải để chụp cảnh đẹp, mà là ghi nhận những hình ảnh anh đang say sưa đắm mình trong niềm đam mê - niềm đam mê của chồng mà trong tâm tình người vợ, chị rất tôn trọng. Đâu đó, trong những tờ tạp chí với nhiều bài viết mang tiêu đề hấp dẫn "*Làm Thế Nào Để Gia Đình Hạnh Phúc*", hoặc "*Làm Thế Nào Để Trở Thành Một Người Vợ Tuyệt Vời",* tác giả đưa ra lời khuyên "Những điều phụ nữ nên làm…" trong đó, có nhiều điều chị đã làm. Nhưng chắc chắn không phải vì nghe theo lời người viết, mà chính vì tình yêu thiêng liêng, trách nhiệm, bổn phận làm vợ và làm mẹ, chị đã vắt cạn máu tim với tất cả lòng yêu thương, để vun bồi hạnh phúc gia đình mãi được nồng nàn, ấm áp.

Nhà tôi thỉnh thoảng có tiếp xúc với chị qua công việc làm, nên có lần hỏi đùa: "Chị bận rộn quá, ông họa sĩ có phụ giúp chị không, hay chỉ thích đi chụp hình?" Chị vui vẻ trả lời: "Bây giờ lớn tuổi rồi, cực khổ cũng nhiều, nên tôi để ổng làm cái gì ổng thích, miễn ổng vui là được".

Khuôn mặt hốc hác, u sầu của anh đeo đuổi tôi suốt đoạn đường ẩm ướt mưa thu. Giọt nước mắt nào sẽ rơi xuống trong đêm nay, như lời nhạc buồn làm héo hắt trái tim đau giữa khoảng không gian vắng vẻ, quạnh hiu, trên chiếc giường lạnh lẽo, từ đây trống một chỗ nằm.

*"Một mai khi em xa vắng, anh sống ra sao một mình?*
*Một mai khi em xa vắng, anh biết sẽ làm sao!*
*Buồn lắm người ơi, đi về một mình lẻ loi*
*Bên đời chẳng còn có ai*
*Âm thầm từng ngày khóc thương… âm thầm*
*.....*
*Một mai khi em xa vắng, anh sống ra sao một mình (*)*

Có lẽ, đó cũng là câu hỏi nghẹn lời của chị trong những đêm khuya giật mình thức giấc, đếm từng giờ, từng ngày… cho đến giây phút cuối cùng.

**Ngân Bình**

# ĐI THĂM THẦY VÀO NGÀY LỄ TẠ ƠN

Mấy tháng trước chúng tôi nhận được tin ông bị bệnh nặng phải vào nằm bệnh viện cả tuần lễ mới được về nhà, nhưng chỉ điện thoại thăm hỏi chứ không thể nào đến thăm được vì tôi còn bệnh… nặng hơn ông và đang trong thời kỳ chữa trị cam go cực khổ.

Nhân mùa lễ Tạ ơn, chúng tôi phải đi thăm ông, cũng là ngày "đoàn tụ gia đình" hằng năm mà đã bao năm qua, vẫn là một thông lệ của gia đình chúng tôi...

Từ Houston chạy về Lampasas mất gần 4 giờ lái xe. Nhà ông bà không ở ngay thành phố, cũng không ở ven đô, mà là một khu trang trại rộng mười lăm mẫu tây trong khu rừng đầy heo, nai, mễnh, thú…

Đi hết một đoạn đường 183, rẽ phải chạy khoảng mười lăm phút là đến trang trại. Đường nhỏ hẹp, thỉnh thoảng nai chạy ngang đường nên vận tốc chỉ 10 cây số giờ, đủ thì giờ để người ngồi trên xe nhìn phong cảnh hữu tình của cây rừng, gió núi

Đón chúng tôi ở cửa, ông bà cười thật vui vẻ, nhìn ông có chút mệt mỏi nhưng cũng đã lấy lại được một phần "phong độ" của một cựu Đại tá không quân của quân lực Hoa Kỳ.

Biết ông bà thích ăn món chả giò của người Việt nam, nên tôi cũng cố gắng làm hơn trăm cái đã chiên sơ qua, rồi để đông lạnh, để khi nào ông bà "thích ăn" cứ bỏ vào lò hâm nóng là có sẵn. Còn có thêm cơm chiên, mì xào để phụ vào bữa ăn "Gà Tây truyền thống" của người bản xứ vào ngày lễ mà ông bà cũng rất "enjoy".

Ông là "Thầy dạy bay" của chồng tôi vào những năm 1970, khi anh là SVSQKQ sang Mỹ "du học" về ngành lái phi cơ trực thăng. Không biết ông… thương anh ở điểm nào mà trong số những người sinh viên cùng do ông hướng dẫn, ông chỉ dạy anh rất cặn kẽ, và còn đưa anh về nhà giới thiệu với gia đình ông, gồm người vợ trẻ và hai người em, một trai một gái. Cha mẹ ông cũng có mặt vì hôm đó là ngày "Thanksgiving".

Chồng tôi kể lại là cả nhà ông, tất cả đều mến thương anh, nhất là cha mẹ ông, hai "ông bà cụ" lúc đó còn trẻ, đã thương chồng tôi như con cái của họ, họ tìm cách giúp đỡ mọi điều, hễ có ngày lễ gì của xứ Mỹ trong thời gian anh thụ huấn, là ông bà gửi cho anh quà. Có lẽ người ta thấy anh là một người Việt Nam xa nhà, một đất nước xa xôi nhỏ bé nhưng đang bị chiến tranh xâm lược triền miên, nơi mà người con trai ông bà, là "Thầy dạy bay" của chồng tôi, đã hai lần sang Việt nam tham chiến, thi hành nghĩa vụ một pilot trực thăng, đơn vị đóng ở Tây Ninh, quê hương của chồng tôi.

Ngày đi "du học" tưởng là ngon lành lắm, nhưng chồng tôi nói lại là suốt bao nhiêu tháng trời cứ sống trong "quân trường" ở trong rừng, chứ có biết phố phường đô hội gì đâu. Bởi thế, nên người nào có gia đình "bảo lãnh" ra ngoài vào những ngày lễ là coi như hưởng đặc ân của "Trời" cho, nhất là ngày "lễ Tạ Ơn" truyền thống sum họp gia đình của người Mỹ, và anh đã biết "ăn Gà Tây" từ ngày tháng đó.

Từ ngày trở lại quê hương chiến đấu cam go, mấy lần bị đạn thù thăm hỏi nhưng chồng tôi vẫn may mắn sống còn đến ngày "tàn chiến cuộc". Giờ phút tổng thống đương nhiệm DVM đọc lời "hiệu triệu" kêu gọi tất cả chiến sĩ buông súng đầu hàng "quân giải phóng", là lúc anh đang ngồi ở phòng hành quân chờ để… thi hành phi vụ của ngày hôm đó.

Phóng chạy! Chạy đi đâu không cần biết nhưng phải chạy. Dĩ nhiên những chiếc trực thăng là điểm tựa cuối cùng của những người đã gắn liền đời sống cam go, cực khổ và vô cùng nguy hiểm với nó. Nhưng đâu phải người phi công nào cũng có… phi cơ riêng đâu, nên phải chạy đi tìm kiếm lấy. May quá, anh nói lúc đó mạnh ai nấy chạy, nhanh chân thì còn, chậm chân…ở lại. Và trên chiếc trực thăng đầy người đó, may mà còn… xăng, anh đã lái nó bay ra Côn Đảo, sau một thời gian dài "đấu tranh tư tưởng" là nên về với gia đình hay ra đi mãi mãi mà không biết về đâu.

Cũng như bao nhiêu người pilot khác, anh cũng "đáp" được chiếc trực thăng trên hạm đội cũa Mỹ, và cũng "*vẫy tay vẫy tay chào nhau một lần cuối và trọn cuộc đời*" với chiếc trực thăng ơn nghĩa đó trước khi nó được xô xuống lòng biển sâu vĩnh viễn.

Ngày đến trại tị nạn, khi làm hồ sơ để xin định cư, tên của "Thầy Rushing" được chồng tôi ghi trước nhất qua hội Hồng Thập Tự. Những tưởng "ghi để mà ghi" vì từ khi về nước tham gia trận chiến trong 5 năm trời, anh chỉ viết thư thăm hỏi có mấy lần, anh cũng có nhận thư của họ, nhưng sau nhiều lần anh đổi đơn vị và thầy anh cũng rời lính trở về đời sống dân sự làm giáo sư dạy học, nên họ bặt tin nhau.

Một buổi chiều lang thang trong trại, anh được gọi tên vì có người tìm. Ông là một Thiếu tá người Mỹ trong đơn vị "National guard". Mừng vui quá đỗi khi nhìn trên chiếc xe Jeep là một Thiếu tá pilot Mỹ oai hùng, chồng tôi lúc đó ngạc nhiên lắm lắm, không ngờ "Thầy" đã vô tận trại tị nạn để tìm anh chỉ sau hai ngày anh nhờ hội HTT tìm giúp.

Anh rời trại tị nạn rất sớm trên chiếc xe jeep nhà binh với ngài Thiếu tá không quân Mỹ đó.

Khu vực Irving-TX là nhà của họ. Chồng tôi được họ nuôi ăn ở trong nhà hơn nửa năm trời. Mỗi chiều sau khi bà vợ ông đi dạy về là chở anh vào trường học tiếng Anh, trường tư dạy ít người nên anh có cơ hội học biết nhanh hơn, nhưng lại buồn vì không có người đồng hương để... nói tiếng mẹ đẻ của mình, và suốt ngày cứ ngồi không nếu không phải… lau nhà thì… tắm chó, không có chuyện chi để làm. Biết anh buồn, ông bà đưa anh đến nhà thờ có người Việt Nam giúp việc ở đó, và cũng nhờ vậy, anh mới liên lạc được một số bạn bè và có cơ may ra đi làm và đi học tiếp, dù ông bà cứ muốn anh ở lại với họ.

Ngày tôi từ trại tị nạn Philippine đến Mỹ, ông bà hay tin cũng mừng lắm, nhất là ông bà thân sinh của họ, những người mà ngày tháng sau này chúng tôi thường gọi là MíMì và PáPà.

Chúng tôi đến thăm gia đình ông bà cụ thân sinh của Thầy chồng tôi cũng vào ngày Thanksgiving hai năm sau đó với đứa con gái nhỏ đầu lòng. Hôm đó cả đại gia đình nhà họ đều sum họp, có gia đình Thầy và gia đình hai người em. Bà cụ không khác chi một người mẹ VN, bà làm tất cả thức ăn cho một buổi lễ Thanksgiving thật hoàn mỹ, bà còn đan những "con Turkey" bằng chỉ màu cho con gái nhỏ của chúng tôi nữa. Thường ngày bà làm đủ mọi việc trong nhà, quán xuyến nhà cửa trong khi ông đi làm xa bên ngoài cả tuần mới về nhà một lần. Bà có ngón đàn piano thật tuyệt. Cứ tối tối, là bạn bè của bà tập trung tại nhà, họ nấu cà phê, đem theo bánh ngọt và nhàn nhã thưởng thức tiếng đàn điêu luyện của bà. Bà rất thân thiện và tử tế với mọi người, còn ông thì rất vui vẻ, luôn cười nói và "chọc cười" con tôi mỗi khi chúng tôi về thăm. Cả gia đình họ đều thương chúng tôi, đến cái chìa khóa nhà ở "khu nghỉ dưỡng" vùng Tyler (phía Bắc TX) ông bà cũng cho chúng tôi cầm lấy, để khi đến đó mà không có mặt họ. Những món ăn phụ đi kèm theo với turkey trong ngày lễ ở nhà tôi sau này, đều là do bà "truyền thụ" lại. Nhờ vậy mà hằng năm, những ngày không đi về nhà Thầy, nhà chúng tôi cũng có được những món ăn không thua gì mua từ các tiệm ăn của Mỹ.

Và sau hơn bốn mươi năm chồng tôi định cư trên đất Mỹ, gia đình nhỏ của chúng tôi vẫn có một đại gia đình thân thương của "người bảo trợ" để "về nhà" như hôm nay. Dù bây giờ ông bà cụ thân sinh của Thầy đã qui tiên, mà ngày đám tang của họ, gia đình nhỏ của chúng tôi cũng là một trong những người thân được "phát biểu cảm tưởng" dành cho người quá vãng trước tất cả thân bằng quyến thuộc gần xa và bạn bè thân thương của gia đình họ.

Dù Đông hay Tây, dù văn hóa có khác biệt, dù màu da không giống nhau, dù đạo giáo có khác nơi thờ phượng, dù ngôn ngữ không đồng nhất, dù là người cho và kẻ nhận (người bảo trợ), dù là "thầy và trò", dù và dù gì đi nữa thì cũng do con tim và dòng máu đỏ len lỏi vào từng mạch máu chảy khắp châu thân vun đắp thành khối TÌNH NGƯỜI. Cảm ơn đất nước Mỹ và người Mỹ cũng vì tình người mà đã "bảo trợ" hằng triệu người tị nạn khốn khó vào sinh sống ở đất nước này, cho họ một đời sống tự do và no ấm. (Khi đã giàu sang sung sướng không biết có bao nhiêu người nhớ đến người bảo trợ?)

Cảm ơn gia đình "Thầy" đã vì thương mến mà bảo trợ cho chồng tôi. Và cảm ơn đại gia đình nhà Rushing đã vì tình người mà chúng tôi có được một đại gia đình quí mến để về bất cứ lúc nào không chỉ là ngày Tạ Ơn!

***TẠ ƠN***

*Ngày lễ Tạ Ơn qua rồi trên đất Mỹ*
*Đọc bao lời thú vị của thi nhân*
*Lời tạ ơn đến tất cả những người thân*
*Đến bè bạn, ân nhân và… Thượng đế!*

*Những mỹ từ được dùng nhiều vô kể*
*Những… ơn em như trời bể mênh mang*
*Ơn mẹ cha lời cảm tạ muộn màng*
*Ơn thầy giáo, ơn quốc gia cứu nạn!*

*Những ân tình giúp ta khi hoạn nạn*
*Lời tri ân đâu phải đến hôm nay*
*Nhưng bởi ta đã ở đất nước này*
*Nên cảm tạ "Lễ Tạ Ơn" truyền thống.*

*Xin tạ ơn tình người như biển rộng*
*Đến những người chiến sĩ chống quân gian*
*Những người hùng không quản ngại nguy nan*
*Để bảo vệ sự bình an cho đất nước.*

*Lời cảm tạ từ lâu chưa nói được*
*Tưởng dễ dàng nhưng vướng tựa trèo non*
*Đại diện gia đình Mẹ xin tạ ơn Con*
*Đến con gái, những đứa con yêu quí.*

*Con gái lớn, tâm hồn tràn nghĩa khí*
*Tuổi vào đời, đã chọn nghiệp binh đao*
*Đời lính gian lao, con vẫn tự hào*
*Thay cha mẹ đáp đền ơn nước Mỹ.*

*Con gái út cũng noi gương của chị*
*Thiện nguyện giúp người tự ý từ tâm*
*AMERICORPS, những "chiến sĩ âm thầm"*
*Đem ánh sáng, ấm no cho người khốn khổ.*

*Lời tạ ơn, Mẹ thành tâm thổ lộ*
*Đường các con đi Mẹ ủng hộ hết lòng.*
*Ngày lại qua ngày Mẹ vẫn cầu mong*
*Cho thế giới HÒA BÌNH, người người HẠNH PHÚC!*

**Lê thị Hoài Niệm**

# Sông Cho Biển Nhận trong Ngày Lễ Tạ Ơn

Bây giờ là mùa lễ Tạ Ơn.  Sống trong cõi đời này chúng ta mang ơn rất nhiều người và cũng một đôi lần chúng ta đã làm cho người khác phải cám ơn ta.
Đạo đức văn hóa Việt Nam đặt nặng việc tri ân báo đáp với những kẻ đã ban ơn cho ta
Chúng ta mang ơn Tổ tiên, cha mẹ đã sinh thành dưỡng dục chúng ta khôn lớn thành người.
Chúng ta thường nghe những câu ca dao, tục ngữ như sau:
Con người có Mẹ có Cha
Như cây có cội, như sông có nguồn.

Có những bài hát nhắc nhở chúng ta phải biết nhớ ơn tổ tiên, cha mẹ:
Uống nước nhớ nguồn
 Làm con phải nhớ
 Công Cha như núi Thái Sơn
 Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Những người không biết nhớ ơn cha mẹ là hạng người bất hiếu.  Thật đáng trách!

Ngoài xã hội, chúng ta cũng đã từng mang ơn Thầy Cô giáo đã dạy dỗ và truyền trao cho chúng ta những kiến thức cần thiết để cho đời sống chúng ta được thăng hoa tốt đẹp:
Gươm vàng rớt xuống hồ Tây
Công Cha cũng trọng, nghĩa Thầy cũng sâu

Chúng ta mang ơn những chiến sĩ đã hy sinh vì tổ quốc để cho chúng ta được sống còn trong tự do, hạnh phúc. Chúng ta cũng mang ơn những người dân bản xứ đã mở rộng vòng tay đón nhận chúng ta để chúng ta được sống an bình nơi tha hương xứ lạ. Chúng ta cám ơn những bạn bè thân mến, những thiện hữu tri thức đã chia sẻ với chúng ta những vui buồn trong cuộc sống.
Còn nhiều lắm những người chúng ta phải mang ơn trong cuộc đời này, phải không bạn?
Chắc hẳn Bạn sẽ đồng ý với tôi qua lời thơ dưới đây:
Tôi viết xuống đây bài thơ cảm tạ
Đến Phật, Trời ban hồng phúc thiện duyên
Giúp cho tôi hiểu nghiệp quả, nhân duyên
Nhận ân nghĩa, phải tri ân đền đáp (SL*)

Trong việc cho và nhận đôi khi chỉ cần hai chữ « cám ơn » cũng đã làm thay đổi hẳn cuộc đời của một tên cường đạo, nếu kẻ ấy biết giá trị của hai chữ Cám Ơn.
Xin mời quý bạn đọc qua chuyện Thiền nho nhỏ dưới đây:

**Trộm Cướp Giác Ngộ**

Có một tên cường đạo đến đánh cướp Thiền Sư Thất Lý trong lúc Ngài đang công phu chiều:

- Đưa tiền đây, nếu không ta sẽ lấy cái mạng già của ngươi.
- Ta đang tụng kinh, tiền trong ngăn kéo, ngươi hãy tự lấy, nhưng nhớ chừa cho ta một ít để nộp thuế.

Tên cường đạo vơ vét tiền rồi bỏ vào bao tính chuồn đi. Nhà sư bảo:

- Nhận đồ người khác nên biết cám ơn chứ!

Hắn trả lời «cảm ơn» rồi ra đi.
Sau đó tên cướp bị bắt vì đã gây nhiều tiền án, trong đó có khai là có lấy tiền của Thiền sư.
Quan cho mời Thiền sư đến đối chứng lời khai, bèn hỏi:

- Tên này cướp tiền của ông phải không?

Thiền sư nói:

- Hắn không có cướp tiền của tôi. Tiền thì tôi cho hắn và hắn cũng đã cám ơn tôi rồi.

Sau khi mãn hạn tù về, tên cướp liền đến Thiền sư Thất Lý xin làm đệ tử.
Lời bình: Bỏ đao xuống, đồ tể thành Phật. Đó là việc khó có. Dùng sức mạnh gì để khiến người bỏ đao xuống đây ?
(Nguồn : Trích trong **Thiền Là Gì**? Biên soạn: Giác Nguyên)

Đọc chuyện xưa tích cũ trong Cổ Học Tinh Hoa chúng ta đã từng nghe nhiều điển tích như một Kinh Kha vì muốn đền ơn tri ngộ của Công tử Đan đã phải hy sinh tánh mạng khi thích khách Tần Vương hoặc một Dự Nhượng ba lần đâm gươm vào áo của Triệu Tương Tử xong rồi đâm gươm vào cổ tự tử chết để đền ơn Trí Bá. Đó là những danh sĩ ngày xưa để lại tiếng tốt muôn đời vì hai chữ tri ân và báo đáp.
Chúng ta cũng thường nghe nói « Đông Tây không bao giờ gặp nhau ». Tuy nhiên người viết thấy đôi khi Đông Tây cũng gặp nhau qua sự cho ơn và nhận ơn như sau:
Trong Đông phương xử thế với Viễn Thị Thế Phan:
"Làm ơn cho ai thì chớ kể
Chịu ơn của ai thì chớ quên."

Trong Tây Phương xử thế với Ngạn ngữ Tây Ban Nha:
"Người cho phải làm thinh
Người nhận phải nói."

Như vậy, chúng ta có thể hiểu cả Đông và Tây đều đồng ý như nhau là người ban ơn cần "Thi ân bất cầu báo" nhưng người nhận ơn cần phải ghi nhớ trong lòng để mà trả ơn người đã ban ơn cho mình. Bạn đồng ý chứ?
Ngoài ân Tam Bảo, ân cha mẹ, ân thầy cô, ân những chiến sĩ đã bỏ mình vì tổ quốc, người viết xin cám ơn những vị thiện tri thức, những người bạn quý dù chưa bao lần gặp mặt đã giúp đỡ người viết rất nhiều, bằng cách này hay cách khác: làm ảnh thơ, làm youtube, phổ nhạc, ngâm thơ, đăng trong trang nhà riêng, chuyển tiếp bài vỡ đến các thân hữu khác, viết và nói lời yêu thương và khích lệ, v.v. đã giúp cho tâm nguyện phục vụ Đạo và Đời qua thơ văn trong mục Một Cõi Thiền Nhàn của người viết có kết quả tốt đẹp, thành tựu viên mãn..
Nếu không được sự ưu ái giúp đỡ, khích lệ, ủng hộ của quý vị, thì người viết sẽ không có phúc duyên thực hiện được tâm ý đem một chút niềm vui nho nhỏ đến cho người, cho mình trong chốn bụi hồng lao xao này. Xin đa tạ lòng thương yêu, quý mến của quý vị đã dành cho người viết.

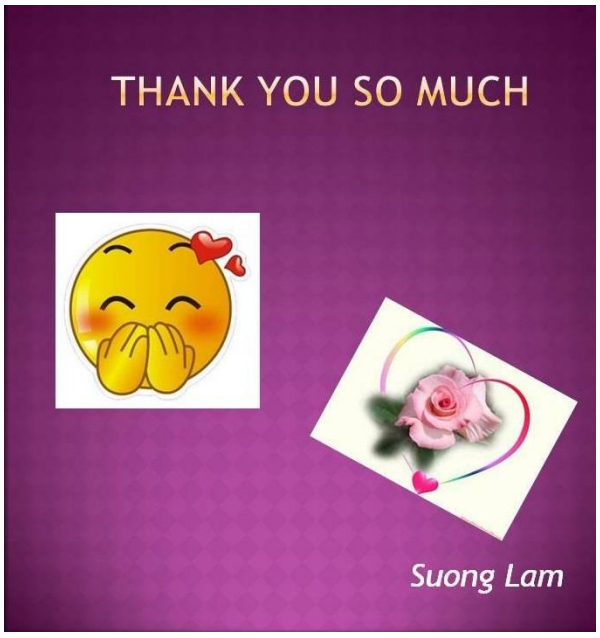


**Cảm Tạ**
Cám ơn người ghé Cõi Thiền Nhàn
Cùng một tâm hồn, một cảm quan
Vô ngã, vô thường không bận trí
Có không, không có vẫn an khang
Cuộc đời phiền não thêm chi nữa
Trần thế an vui, bớt trái oan
Chia sẻ niềm vui, tâm tĩnh lặng
Bạn, tôi vui với Cõi Thiền Nhàn.
***Sương Lam***

Năm nay khi đọc lại những bài thơ cũ, người viết tìm được bài thơ Sông Cho Biển Nhận hợp với ý nghĩa về sự Cho và Nhận trong Ngày Lễ Tạ Ơn. Bài thơ này đã được anh Trinh Huỳnh làm ảnh thơ đẹp và nhạc sĩ Mai Đằng đã phổ thành nhạc được trình bày qua tiếng hát của ca sĩ Tâm Thư.

Những gì mà các thân hữu thân mến như đã nói ở trên đã làm cho người viết đều có tính cách tự nguyện phát xuất từ trái tim tình cảm quý mến nhau mà thôi chứ không có một chút gì dính dáng đến bạc tiền, vật chất.

Một lần nữa, người viết xin đa tạ lòng thương mến và giúp đỡ của quý thân hữu mà người viết có phúc duyên gặp gỡ trong cõi đời này.

Xin mời quý thân hữu thưởng thức bài thơ **Sông Cho Biển Nhận** -Thơ Sương Lam - Ảnh Thơ Trinh Huỳnh- Nhạc Mai Đằng - qua tiếng hát của ca sĩ Tâm Thư.

**Sông Cho Biển Nhận**

(Viết tặng các thân hữu của Sương Lam)

Xin click vào link dưới đây để nghe nhạc do nhạc sĩ Mai Đằng thực hiện qua tiếng hát của ca sĩ Tâm Thư

**https://youtu.be/JJ18Ghh9XyY**

Cám ơn anh Trinh Huỳnh, anh Mai Đằng và ca sĩ Tâm Thư nhé.

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhàn

**Sương Lam**

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 540-ORTB 963-11252020)

# Bữa Tiệc Gà Tây Và Người Đãi Vàng

Hằng năm tới mùa lễ Tạ Ơn, khi nào các siêu thị Mỹ bán gà Tây giá rẻ đặc biệt thì thế nào tôi cũng đến bê về một con. Những ngày sale ấy phải nói là giá rất rẻ, chỉ chưa tới 30 xu một cân Anh, trong khi ngày

thường cũng phải đến mấy đồng. Năm nào tôi cũng nướng một con to vừa phải rồi kêu mấy đứa con dẫn tụi nhóc cháu về cùng chung vui. Nhưng năm đó mấy đứa con báo trước là không về trong ngày Lễ Tạ Ơn được vì anh chị em chúng nó rủ nhau đi vacation nên tôi không nướng gà Tây. Tôi chờ tới gần ngày lễ mua một con về để lọc thịt làm chả. Chả làm bằng gà Tây cũng dai và thơm ngon không kém gì chả cá, ăn lại không sợ cholesterol dù ăn nhiều vì thịt gà Tây không có mỡ. Tôi thường làm chả gà Tây trộn với chả cá và khi chiên lên ăn không ai biết trong đó có thịt gà.

Hôm ấy đến chợ Safeway tôi vào chỗ tủ lạnh lựa gà. Tôi cố moi móc xốc xổ từ dưới lên trên, lật những con gà nặng trình trịch qua một bên và cuối cùng tôi tìm thấy một con thật bự, bự nhất của đống gà trong tủ, để về lọc cho được nhiều thịt. Mừng quá tôi vừa thò tay định lôi nó lên, thì một bàn tay phụ nữ trắng trẻo mang bộ móng giả thật dài có vẽ trang trí đủ màu lá úa cho mùa lễ Thanksgiving thò vào chộp con gà bự của tôi lên một cái rẹt nhẹ nhàng. Tôi giật mình ngước nhìn người phỏng tay trên con gà của tôi. Thấy tôi nhìn bà vội bỏ xuống:

- Ồ, tôi xin lỗi! Bà ta nói. - Chị đã chọn con gà này hả?

Tôi chợt nhận ra đó là bà Rachel, người bạn Mỹ hàng xóm thường cùng chồng là ông Peter đi câu cá salmon trên sông Yuba vào cuối tuần với vợ chồng tôi. Nhưng họ đi câu cá là phụ, che mắt cảnh sát, còn chuyện chính là lảng vảng ngoài bờ sông để đãi vàng.

- Ô Rachel! Tôi reo lên. - Chị cũng đi mua gà Tây sao? Con gà này lớn nhất trong tủ đấy! Bộ năm này chị định nướng con gà bự này hả? Vậy thì chị hãy lấy đi!

Rachel cũng kêu lên ngạc nhiên khi thấy tôi. Bà chào tôi rồi nói với giọng đầy hào hứng:

- Vâng! Năm này tôi phải nướng một con gà thật to để ăn mừng vì chúng tôi vừa… trúng mánh!

- Vậy sao? Tôi kêu lên. - Có phải trúng độc đắc lô tô không?

- No! Tôi trúng… vàng!

- "Are you kidding?" Chị không đùa đấy chứ? Tôi nói mà chân lông dựng cả lên.

Hỏi thì hỏi vậy, chứ tôi tin là Rachel nói thật. Lâu nay vợ chồng bà đã bỏ nhiều thời gian miệt mài đãi vàng kiểu thủ công dọc theo bờ sông Yuba. Sông Yuba là một trong những dòng sông có vàng của California. Nó là một nhánh chính từ sông Feather River, là dòng sông có mỏ vàng rất nổi tiếng, chảy qua thung lũng Sacramento, miền Bắc California.

Sau khi dọn đến thành phố này một thời gian, tôi biết được những dòng sông như Feather River và Yuba River có mỏ vàng rất lớn trên mấy trăm năm tuổi, nên hào hứng tìm hiểu. Tôi đi gom góp thông tin từ các thư viện, bảo tàng địa phương, các chứng tích như máy lọc vàng khổng lồ cũ kỹ hoen rỉ nằm trên công viên thành phố cho du khách ngắm, và từ mạng internet. Tôi được biết, cuối những năm 1840 là thời kỳ cao điểm đào vàng ở California. Những người Châu Âu đầu tiên đến định cư dọc theo bờ sông Yuba này để khai thác mỏ vàng trên sông.

Theo những bậc lão niên thành phố Marysville, thì thuở còn hoang sơ, các thợ mỏ vàng đầu tiên đến Yuba hầu hết sử dụng hộp rocker và chảo cạn để đãi vàng từ sỏi của dòng sông này. Dù là những phương pháp đơn giản, họ cũng đã thu được một số lượng lớn tấn vàng, trước khi các dụng cụ máy móc hiện đại xuất hiện. Sau đó phong trào đào vàng phát triển mạnh, các công ty kéo tới máy móc đào bới cả ngày lẫn đêm chở đi không biết bao nhiêu là vàng. Hậu quả của sự đào bới và lọc cát tìm vàng trên sông lâu ngày số cát đất đào lên đã nâng cao đáy sông làm xảy ra nhiều trận lụt lớn tràn ngập cả thành phố Marysville. Chính quyền thành phố đã phải tốn thật nhiều kinh phí xây một con đê dài bao bọc quanh thành phố để chống lụt.

Tuy việc khai thác vàng ở dòng sông Yuba đã dừng từ lâu, ngày nay người đi câu cá salmon trên sông vẫn thường gặp những cá nhân đi kiếm vận may. Họ thường len lỏi theo bờ sông trong những ngày cuối tuần khi mà các cơ quan chính phủ đóng cửa, để đãi vàng, sẽ không bị những người có chức năng tuần tra trên sông "hỏi thăm sức khỏe". Đặc biệt nhất là sau những cơn lũ lụt, người dân ở đây thường đi dọc hai bên bờ sông để tìm những viên đá vàng bị nước xoáy đẩy trồi lên và tấp vào bờ. Đã từng có nhiều du khách dạo chơi bờ sông Yuba may mắn lượm được những cục vàng "nuggets" rất giá trị.

- Anh chị trúng ở chỗ bờ sông, gần khu rừng chúng ta thường câu cá đấy hả? Trúng đậm không? Tôi hỏi bằng một giọng đầy kích thích.

- Không nhiều lắm! Rachel nói xong cười ha hả một cách vui sướng.

Đúng là người Mỹ thật thà, không ích kỷ dấu diếm để dành cho riêng mình.

- Nhưng cũng đủ làm một bữa tiệc Tạ Ơn thật oách cho năm này! Chúng tôi đã gặp may, sau cơn lụt nước vừa rút đi là Peter chạy ra bờ sông ngay và "hit" (vớ được) một "nugget" (vàng cục).

- Wow! Thế thì ít nhất nó cũng nặng cỡ mấy ounce rồi còn gì! Chúc mừng chị nhé!

- Đó là công lớn của Peter.

- Trời đất ơi! Thích quá! Tôi lại kêu lên, nhưng trong bụng tiếc thầm. Phải chi ngày đó sau cơn lụt chúng tôi chịu khó ra bờ sông đi vòng vòng biết đâu cũng đã "vô mánh" như họ. Thật ra thì tôi cũng đã từng thử đi...tìm vàng đó chứ! Mỗi khi nhà tôi ngồi câu, tôi không đủ kiên nhẫn ngồi yên một chỗ nên thường đi lang thang vào khu rừng thấp dọc bờ sông tìm hoa dại chụp hình. Thấy nhiều người dò dẫm tìm vàng và thỉnh thoảng có người may mắn, tôi cũng xuống mé nước lượm những viên sỏi sáng bóng lóng lánh đem về. Nhưng rồi vác búa ra đập đến chát tay vàng đâu không thấy, chỉ thấy cái cổ tay muốn sụm bà chè, nên đem bỏ chúng vào các chậu hoa. Thấy bà Rachel chăm chú đãi và lâu lâu tìm được chút ít vàng vảy, vài lần tôi cũng hốt một bao nilon cát ở mé nước, nơi có ánh vàng lấp lánh rực rỡ dưới ánh mặt trời, đem về nhà rồi lôi cái nắp nồi ra đãi như đãi gạo sạn, nhưng cũng chỉ thấy toàn là cát với cát. Ông Peter là một cựu chiến binh, bị thương tật chân đi cà thọt, hiện là người giúp đánh chuông cho nhà thờ. Chiều Chúa Nhật nào làm xong việc Chúa ông đều cà nhắc ra bờ sông cùng vợ câu cá và đãi vàng.

- Có lẽ nhờ Peter làm việc Chúa nên được Ngài ban phước cho đó! Tôi nói với Rachel.

Trước khi chia tay đi mua các thứ để nướng con gà Tây, Rachel mời tôi nhất định phải đến chung vui tiệc gà Tây "Potluck" tại nhà mẹ bà trong ngày Lễ Tạ Ơn. "Vì hôm đó cũng sẽ có mặt nhiều bạn già của mẹ tôi cho chị tha hồ mà tìm kiếm thông tin để viết, và nếu chị muốn hỏi kỹ Peter về… cục vàng ông nhặt được." Bà nói và cười vui vẻ.

Tôi thật cảm động. Rachel biết tôi thường gom góp những câu chuyện và thông tin cho việc viết lách. Vợ chồng bà đã đọc những tác phẩm của tôi đăng trên Việt Báo được tôi dịch ra tiếng Anh, như bài "Bảo Tàng Của Người Chiến Sĩ Bị Bỏ Quên" đăng trên trang nhà của Viện Bảo Tàng Chiến Tranh Việt Nam Marysville, và mấy bài khác viết về những người bạn Mỹ của chúng tôi. Vợ chồng tôi cũng quen thân bà

Macey mẹ của Rachel. Bà sống một mình trong căn nhà di động ở "Mobile Home Park" rất gần nhà tôi, và tôi thường đem đến chia sẻ các món ăn Việt Nam mỗi lần có vợ chồng con gái Rachel đến thăm mẹ.
Vì năm này nhà tôi không tổ chức mừng lễ, nên tôi nhận lời bà Rachel. Buổi chiều ngày Lễ Tạ Ơn tôi làm một khay chả giò năm chục cuốn, "món ruột" của tôi mỗi khi đi dự tiệc cùng những người bạn Mỹ ở đây. Ai nấy đều thích cái món ăn béo ngậy giòn rụm này, riết rồi chúng tôi "nổi tiếng" trong thành phố, đi đâu gặp người quen họ đều chào, "Hey! Eggroll friends!" Chào các bạn chả giò! Có nhiều người tuổi nhỏ hơn ông nhà tôi, mà họ gọi chúng tôi là, "Eggroll kids" Những đứa nhỏ chả giò! Làm chúng tôi chỉ biết cười trừ.

Căn mobile home có ba phòng ngủ nhỏ, nhưng phòng khách tương đối khá rộng rãi. Vợ chồng tôi đến hơi sớm. Rachel chạy ra tiếp khay chả giò trên tay tôi, miệng trầm trồ không ngớt:
- Wow! Wow! Eggrolls của chị thơm quá! Tôi ăn mà nhớ hoài! Cho tôi thử trước một cái nhé! Xin lỗi, tôi không chờ được! Nói xong bà nhón một cái vừa cắn vừa bưng đem để trên bàn.
Lát sau bạn bè của gia đình lần lượt đến, mỗi người mang theo một khay thức ăn. Tiệc "Potluck" hỗn hợp của người Mỹ vậy mà hay. Để đỡ cực nhọc cho một người, thực khách mang tới mỗi người một món khác nhau là đầy đủ và đa dạng. Không có món nào giống nhau, có lẽ người ta đã nói trước với gia chủ.
Bà Macey giới thiệu chúng tôi với ông Tom, Mỹ Trắng, là cựu chiến binh Việt Nam ngày trước, cũng là bạn của người chồng quá cố của bà. Hai chị em bà Mỹ Kathy và Kallen ở nhà bên cạnh. Ông Richard cũng là hàng xóm, đến sau cùng mang theo khay thịt Ham hun khói được hầm nhừ với đậu và cần Tây trông vô cùng hấp dẫn.
Bà Macey tuy sức khỏe không được tốt phải mang ống thở oxy dây nhợ nhùng nhằng kéo theo sau mỗi bước chân, bà vẫn ăn diện thật đẹp đúng phong cách người Mỹ "chết cũng phải nhìn cho đẹp." Chiếc áo đầm dài của bà rực rỡ với màu đỏ lá phong lấp lánh kim tuyến mùa Tạ Ơn. Trang sức trên người cũng phù hợp với chiếc áo đầm làm cho bà nhìn rất trang nhã. Bà đi đứng khó khăn, phải dùng chiếc xe đẩy mỗi khi di chuyển. Rachel cùng phụ chồng nướng con gà Tây, món chính họ làm hôm nay cùng vài món rau củ.
Bữa tối của Lễ Tạ Ơn là sự kiện ăn uống lớn nhất của người Mỹ, chuẩn bị nấu nướng rất vất vả, nên mấy ông chồng, nhất là mấy ông ở tỉnh lẻ, đều ra tay giúp vợ lãnh phần trong bếp. Khi gà Tây sắp chín, ông Peter "đuổi" vợ ra phòng ăn để chuẩn bị các thứ. Tôi để ông xã ngồi tán chuyện với ông Tom cựu chiến binh Việt Nam, còn tôi đến phụ giúp Rachel bày bàn.
Phải nói là từ trước tới nay tôi từng dự nhiều bữa tiệc tối Lễ Tạ Ơn, của gia đình, bạn bè Việt và cả bạn bè Mỹ, nhưng bữa tiệc hôm nay là tiệc "Potluck" nên đã quy tụ thật đầy đủ các món ăn truyền thống cho ngày này. Thịt heo hun khói ham, bánh mì tròn, bột khoai tây trộn bơ, trái ô liu chua, nước sốt cranberry,

kem măng tây, bắp trái với cà rốt nướng, bánh bí ngô và bánh táo… còn rất nhiều món salad và rau trộn khác, chưa kể món chả giò Á Châu của chúng tôi!

Ngày xưa bà Macey từng là một người sành điệu, nên nhà bà có đầy đủ các đồ vật trang trí bàn tiệc cho ngày lễ. Từ khăn trải bàn, đĩa muỗng, hoa khô, đèn cầy, những chiếc nơ để gắn lên cổ các chai rượu vang… đều đồng nhất một màu vàng đỏ có hình lá phong. Bà kêu con gái Rachel đi mở tủ lấy ra xấp khăn ăn có hoa văn gà tây đem ra để cuộn muỗng nĩa vào bên trong rồi đặt lên những chiếc đĩa ăn to tướng.
- Tôi có thể giúp gấp số khăn ăn này thành những con gà Tây cho phù hợp với buổi lễ và những vật dụng trên bàn không? Tôi nói với Rachel, vì chợt nhớ lại những con gà tây bằng khăn giấy tôi thường dạy đám học trò nhỏ của tôi xếp khi còn đi dạy.
- Tuyệt vời! Bà Rachel nói với nét mặt rạng rỡ. - Chị biết không? Mẹ tôi rất yêu sự trang trí xứng hợp trong ngày lễ. Bà sẽ vui lắm khi thấy đám gà Tây nằm trên những cái đĩa này. Mỗi mùa lễ mẹ tôi đều có một bộ bát đĩa và vật trang trí đặc biệt trên bàn ăn khi đãi tiệc bạn bè. Nhưng nhiều năm rồi mẹ không còn khỏe để chuẩn bị một bữa tiệc linh đình. Chúng tôi đã về hưu, tiền bạc eo hẹp cố định nên lâu nay cũng không thể tổ chức Lễ Tạ Ơn nào cho ra hồn. Đây là dịp may cho chúng tôi làm buổi tiệc này giúp mẹ vui.
Khi ông Peter khệ nệ bê con gà Tây ra bàn thì mọi thứ đã được tôi và Rachel sắp xếp đâu vào đấy. Mọi người trầm trồ liền miệng, vì thấy con gà Tây to quá cỡ bụng nhồi căng cứng được phủ kín bằng những lát thịt ba chỉ mỏng tanh lớn bằng hai ngón tay, đan lồng vào nhau như một tấm phên tre, được nướng chín vàng lườm và chảy hết mỡ. Chỉ nhìn thôi cũng biết là những miếng thịt ba chỉ này khi bỏ vào miệng chúng sẽ giòn rụm và béo ngậy. Những nhành lá thơm rosemary chín vàng trang trí trên đĩa gà tỏa hương thơm ngát. Và vô số trái cà nút đủ màu đỏ, tím, vàng, nằm xung quanh đĩa nhìn như chú gà đang ấp những quả trứng màu trông hấp dẫn vô cùng. Quả thật ông Peter nướng và trình bày con gà tây chuyên nghiệp còn hơn cả nhà hàng.
Bà Macey nét mặt không dấu vẻ hân hoan và hãnh diện khi thấy thành quả của chàng rể. Xoay qua những con "gà tây khăn ăn" được tôi gấp thành với đầy đủ mũi mỏ, cặp mắt xanh đen, và bộ cánh với cái đuôi xòe to tròn nằm kiểu ấp trứng bên cạnh bộ dao nĩa sáng choang, bà đưa tay đè lên ngực và nói với vẻ xúc động:
- Oh My God! Trời ơi! Đẹp quá! Tay nghề của chị thật tuyệt vời!
Tôi thấy hạnh phúc vì đã làm được một chuyện, dù là nhỏ xíu, cho bà Macey vui. Sức khỏe bà trông yếu quá, mỗi khi bà nói sợi dây oxy nơi mũi bà giật giật như thể báo hiệu bà là sắp hụt hơi. Vậy mà bà đã vui vẻ nói chuyện liên tục suốt buổi tiệc.
Ông Peter mời khách vào bàn và dùng dao cắt từng lát thịt lớn bỏ vào mỗi chiếc đĩa. Ông khui chai rượu vang đỏ rót cho mỗi người một ly, xong nâng ly chúc mừng lễ Tạ Ơn đến tất cả và mời nhập tiệc. Chưa ai đụng đến miếng thịt gà, vì món chả giò Việt Nam của tôi đã được họ "mở hàng" chiếu cố đầu tiên. Nhìn quanh bàn tiệc, tôi rất vui vì thấy đĩa của ai cũng có từ một đến hai cuốn chả giò. Rượu vào có chút hơi men, mọi người bắt đầu tán chuyện.
Giữa tiếng nhai chả giò giòn rụm của mọi người, ông Tom đột nhiên lên tiếng:
- Món chả giò tuyệt quá! Ăn chung với thịt gà Tây và trái ô liu chua thật là hoàn hảo.
Ông cười lớn và đùa:
- Từ nay chúng ta phải thêm món eggrolls này vào thực đơn các món phụ truyền thống của bữa tiệc gà Tây trong Lễ Tạ Ơn mới được!
- Ngày nay, với đà phát triển văn minh của xã hội, chúng ta đã bị làm hư, (spoiled), vì thứ gì cũng có thể mua dễ dàng ngoài chợ. Bà Macey nói. - Nhớ lại hồi tôi còn nhỏ, mỗi khi đến các ngày lễ là mẹ và bà tôi đều phải tự tay nấu tất cả các thứ. Muốn làm một món gì đó thì phải học và mua tùm lum nguyên liệu.

Ngày nay chỉ cần ra chợ là có cả. Tôi đã từng mua loại eggrolls làm sẵn đem về chiên, tuy không ngon như những cuộn eggrolls ở đây, nhưng ăn cũng tạm được.
- Đúng rồi đó mẹ! Peter tán đồng. - Con cũng rất thích món này, hầu hết các nhà hàng của người Á Châu đều có tuy mỗi nơi một kiểu và rất mắc. May mắn là các chợ đều có bán eggrolls làm sẵn, ta chỉ cần mua về rồi tự chiên lấy.
Ai nấy đều đồng ý với Peter. Đang ăn, ông Tom bỗng xoay qua Peter:
- Hey, Peter! Giờ đến lượt anh chị kể cho mọi người nghe về chuyện nhặt được vàng đi. Nhiều năm qua chúng ta chưa có dịp họp nhau trong những ngày lễ lớn. Nhờ chuyện may mắn của các bạn mà hôm nay chúng ta mới có một bữa tiệc vui như vậy.
Peter cười, đưa tay gãi gãi cái đầu hói của anh ta rồi bắt đầu kể về chuyện tìm vàng:
- Hôm đó là buổi chiều sau khi cơn lụt lớn rút đi, từ chỗ trọ tạm di tản theo lệnh của thành phố tôi trở về và đến nhà thờ phụ giúp. Chúa ơi! Mọi thứ bên trong đều bị ướt nhẹp vì nước tràn vào, dù vùng đất nhà thờ ở trên một dải đất cao và nền móng nhà thờ cũng được xây cách mặt đất đến mấy tấc. May mắn là khi mực nước lên cao nhất mới bò vô tới bên trong nhà thờ và nước rút ngay sau đó, nên mọi thứ không bị hư hao nhiều. Phụ cùng mọi người dọn dẹp bùn đất xong, tôi sực nhớ chuyện cũ nên vội vã chạy ra khu vực bên kia sông, gần chỗ đầu cầu. Năm nào sau cơn lũ lụt đều có người ra đây để tìm vận may.
Những lời ông Peter làm tôi nhớ lại. Chỗ đầu cầu gần xa lộ 70 là nơi ông xã và tôi thường ra câu salmon. Đó cũng là nơi vợ chồng bà Rachel câu cá cùng chúng tôi. Hai ông bà sau khi cắm mấy cần câu xuống bờ sông là thường lảng ra xa gần mặt nước dùng tay hốt cát và đãi bằng cái chảo cạn có cái núm sâu chính giữa. Sau khi cả hai đều nghỉ hưu, họ miệt mài tìm kiếm, săn lùng vàng, nhưng cũng chỉ kiếm được chút đỉnh vàng vảy, chẳng được là bao. Hy vọng nhất là mùa mưa, có nhiều người may mắn kiếm được của trời cho từ dòng sông này.

Khi dòng nước lũ từ "sông mẹ" Feather River đổ về mang theo những mảnh vàng đã già hơn 200 năm tuổi, có khi vàng cục hoặc kim cương. Những mảnh vàng này rơi ra từ các mỏ vàng ở khu vực thượng lưu rồi trôi theo dòng lũ về đây tấp vào bờ. Nhiều lúc nghe tin báo đăng có du khách may mắn lượm được vàng ở bờ sông Yuba, Rachel hậm hực, càm ràm, "Tụi mình sống trên mỏ vàng mà tìm hoài chẳng kiếm được món bở nào, trong khi người ta từ xa đến chơi lại gặp may."
- Khi ấy trời cũng đã gần tối. Ông Peter kể tiếp. - Sau cơn bão lụt không khí càng mờ mịt nhìn không rõ lắm. Lang thang dọc bờ sông một hồi, tôi nhặt được ở chỗ hốc đá một viên đá vấy bùn nhem nhuốc mà sức nặng khá lạ thường so với một viên đá cỡ đó, lại có hình thù kỳ dị, nên tôi nhét đại vào túi đem về.

Không ngờ sau khi chùi rửa sạch sẽ, tôi thấy cục đá sần sùi hình thù như một quả lê dẹp, lại lấp lánh vàng dưới ánh đèn. Tôi la lên kêu Rachel chạy tới coi. Và suốt đêm đó chúng tôi không ngủ!
Sự nhẫn nại và cố gắng của Peter và Rachel cuối cùng đã có kết quả. Chuyện về mỏ vàng trên sông lại tiếp tục nổ ra trên bàn ăn. Bà Macey và hai chị em bà Kathy, Kallen sống ở thành phố này từ nhỏ. Họ kể về chuyện năm kia sau một cơn lũ lụt, nhiều người dân địa phương đã đãi được vô số vảy vàng nhờ mưa lớn xói mòn đá làm cho vàng tróc ra chảy theo dòng nước. Có người may mắn đã nhặt được một viên kim cương rất to, giá trị cũng gần nửa triệu đô la làm xôn xao cộng đồng một dạo.
Về chuyện "Gold Rush" ngày xưa, bà Macey còn kể nhiều chi tiết thật là lý thú. Bà cho biết tại thành phố nhỏ Marysville này, vùng có mỏ vàng đậm nhất là thung lũng nằm dọc hai bên bờ con sông tên Yuba River, rộng trên hàng chục nghìn mẫu. Nơi đây ngày trước có rất nhiều loài thú hoang dã sinh sống như gà tây, nai, vịt trời, đặc biệt là chim đại bàng sói đầu, một loài chim trong danh sách thú quý kiếm cần bảo vệ. Vùng phía Bắc sông Yuba còn có một loài sư tử núi đã chọn cánh đồng vàng này là nhà. Thời gian đó vì dịch đào vàng phát triển rộng, những người thợ mỏ tìm tới thành phố rất đông, dân số tăng lên vùn vụt. Nhưng sau ba mươi mấy năm đào bới đãi vàng, người ta đã tàn phá môi trường ở đây, gây nên nhiều trận lũ lụt lớn. Khi các mỏ vàng vùng này đã cạn kiệt và có lệnh cấm đào vàng, thì người ta dời đi hết. Dân số ở cái thành phố cổ nhất, nhỏ nhất California này cũng tụt xuống dưới mức mười hai nghìn người, cho đến tận bây giờ.

Bà Macey đột nhiên ngừng nói, vì ngoài trời đổ cơn mưa lớn. Mọi người đang chăm chú mê mải dõi theo từng lời về "miền đất vàng" của bà bỗng như hụt hẫng. Câu chuyện chấm dứt, cũng là lúc trên bàn tiệc thức ăn gần cạn. Hai chai rượu vang đỏ cũng đã hết sạch. Bánh bí đỏ (pumpkin pie) và bánh táo (apple pie) được cắt ra.
Mọi người ngồi nhâm nhi bánh ngọt với ánh mắt mơ màng, giữa tiếng mưa rơi rào rào bên cửa sổ. Dường như câu chuyện tìm vàng còn vang vọng bên tai.
- Nếu tối nay mà trời đổ một cơn lũ lụt, ngày mai tôi sẽ là người ra bờ sông sớm nhất!
Ông Tom nói xong cười lớn.

Trước khi chia tay, bà Macey ôm mỗi người khách một cái. Bà quay sang ôm chặt lấy con gái Rachel và chàng rể Peter:
- Mẹ rất cám ơn hai con! Bà nói bằng giọng rưng rưng.
- Đây là bữa tiệc Thanksgiving to nhất, vui nhất, hạnh phúc nhất trong cuộc đời của mẹ. Cám ơn Chúa đã ban phước cho chúng ta có được bữa tiệc này! Giá như bây giờ Chúa có gọi mẹ về mẹ cũng sẽ vui lòng.

**Phương Hoa**
**(**Trích trong Tuyển Tập Truyện Ngắn "***Thằng Nước Mắm***"- đang xuất bản.)

## CÁM ƠN!

Hai tiếng quá đơn giản
Nhưng mang nặng ý nghĩa đáp đền,
Đôi môi tôi nói lời êm dịu,
Vì được thốt ra từ trái tim.

Nói "cám ơn" lúc vui hay buồn,
Câu ngắn dài cũng là chân tình,
Không hững hờ và không lạnh nhạt,
Tôi ấm lòng khi được nói lên

Xin đa tạ, xin cám ơn người,
Đã cho tôi được nói đôi lời,
Với lòng hoan hỉ hay thanh nhã,
"Cám ơn" cũng làm đẹp cuộc đời.

*Nguyễn Thị Thanh Dương soạn lời thơ*
*& TháiLan dịch*

## CẢM ƠN!

Cảm ơn, hai chữ giản đơn
Mà mang ý nghĩa nặng hơn ngàn vàng
Từ môi, lời nói dịu dàng
Lời chân thật đó, đáy lòng tim tôi
Nhiều hay ít cũng vậy thôi
Dù trong hạnh phúc hay hồi thương đau
Chẳng khác nhau, chẳng thiệt hơn
Chẳng qua muốn nói biết ơn một người
Cảm ơn!
Xướng lên nghe dịu, nghe êm
Hai tiếng nhỏ xíu đem niềm an vui
Cảm ơn, cảm ơn!
Người ơi, cho nói một lời
Tôi đây rất cảm ơn người,
Cảm ơn!

**Sao Khuê phỏng dịch**

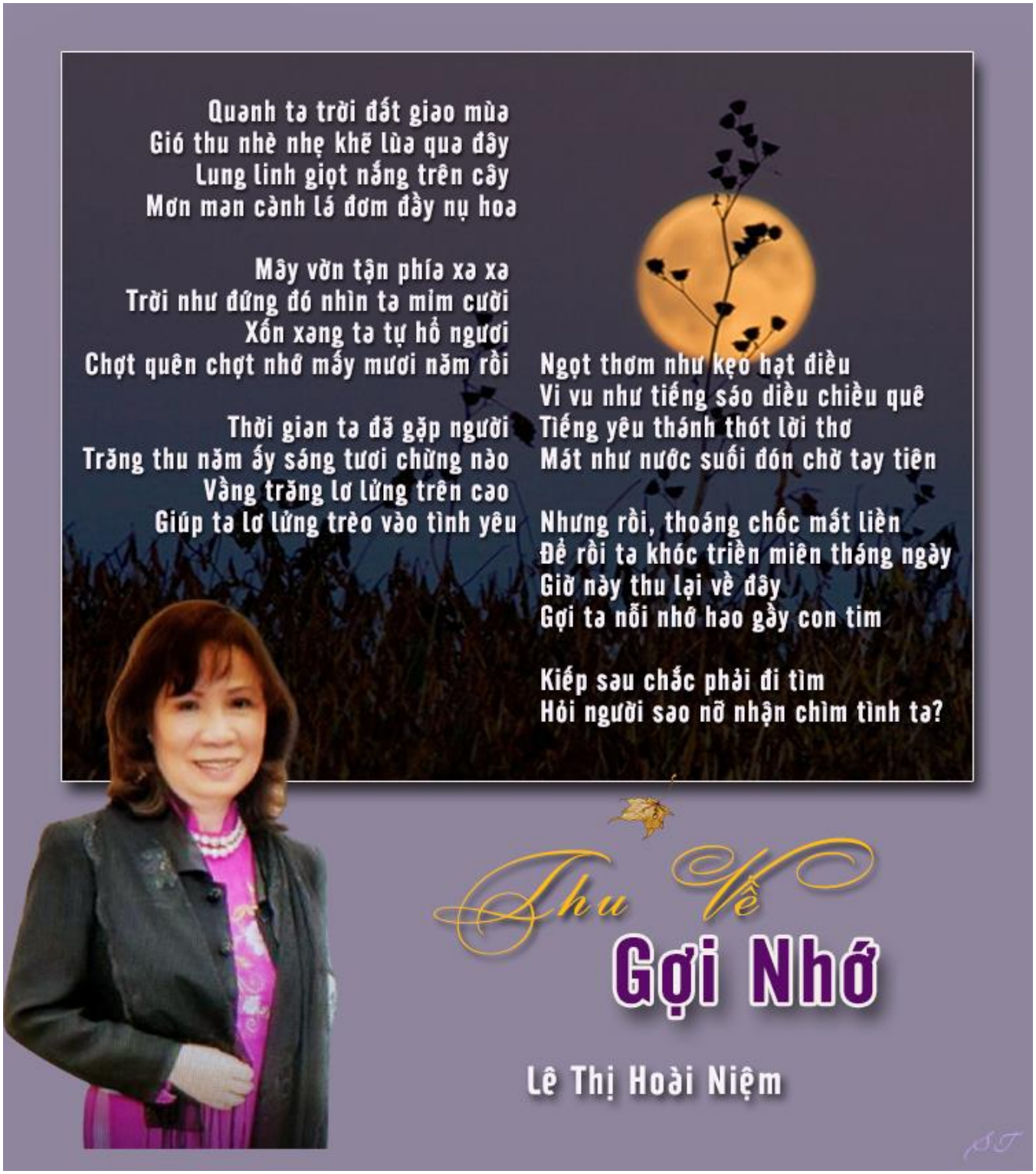
Quanh ta trời đất giao mùa
Gió thu nhè nhẹ khẽ lùa qua đây
Lung linh giọt nắng trên cây
Mơn man cành lá đơm đầy nụ hoa
Mây vờn tận phía xa xa
Trời như đứng đó nhìn ta mỉm cười
Xốn xang ta tự hỏi người
Chợt quên chợt nhớ mấy mươi năm rồi
Thời gian ta đã gặp người
Trăng thu năm ấy sáng tươi chừng nào
Vầng trăng lơ lửng trên cao
Giúp ta lơ lửng trèo vào tình yêu
Ngọt thơm như kẹo hạt điều
Vi vu như tiếng sáo diều chiều quê
Tiếng yêu thánh thót lời thơ
Mát như nước suối đón chờ tay tiên
Nhưng rồi, thoáng chốc mất liền
Để rồi ta khóc triền miên tháng ngày
Giờ này thu lại về đây
Gợi ta nỗi nhớ hao gầy con tim
Kiếp sau chắc phải đi tìm
Hỏi người sao nỡ nhận chìm tình ta?
Thu Về
Gợi Nhớ
Lê Thị Hoài Niệm

## *CHÂM CHÍCH CHI?*

*Khi còn trẻ em chỉ là tỏi nén*
*Đến khi già mong nổi tiếng làm chi?*
*Thích hồng, xanh em chẳng thích lam chì*
*Có châm chích, nghiêng nghiêng, đừng chích thẳng!*
***Ý Nga**, 26.11.2020*
**NÓI LÁI À BIẾM: tỏi nén/nổi tiếng, làm chi/lam chì, chẳng thích/chích thẳng*

## TẠ ƠN AI?

*Chẳng có gà Tây thiếu rượu cay*
*Trong lòng hiu quạnh... Tạ ơn ai?*
*Chàng về tịnh độ vàng thu úa*
*Nàng ở trần gian bạc tóc phai*
*Mỗi độ trời âm đất ảm đạm*
*Sang mùa lá khóc hoa sầu bay*
*Ngồi bên lò sưởi sao nghe buốt!!!*
*Nhấp chén trà xưa vị bỗng thay*
***Kiều Mộng Hà,** Nov 25th2020*

## Nhớ Ai!

Giữ lại trong lòng chút tình say
Những ngày thân ái sống cùng ai
Vui như nắng sớm mùa thu lúa
Nỗi nhớ còn đây chẳng hề phai
Ngọt ngào hai bữa cơm thanh đạm
Đầm ấm bên nhau... chợt gió bay...
Cuốn người xa mãi nghe giá buốt
Đêm đông lạnh lẽo bỗng buồn thay!
**Thu Hương,** Nov 25 2020

## *ĐỘC, LẠ CÁCH HƯỞNG ĐA LỘC*

Họ làm chính trị độc lạ
Lạ: độc ác, cách lạ lùng
Hay lạ lùng quá độc ác
Lợi, quyền, lừa lọc mánh mung?

Phản quốc! Tài chuyên lùng "lạ"
Làm gì quản PHÚC của DÂN
Hưởng cao toàn bọn vô dụng
Cân, giữa sáng trưng ngọc, vàng.

Dân nói? Đánh cho sưng trán!
Năng dối trá, mò kiếm ăn
Nói "Vâng!" cả trò bán Nước
Cao thấp cũng bợ, vói, nâng!
Ý Nga, 26.11.2020
*Nói lái và biếm: lạ lùng/lùng lạ, ĐỘC LẠ/ĐA LỘC, Phản quốc/quản PHÚC, của dân/Cân, giữa, sáng trưng/sưng trán, Dân nói/ vói, nâng/ Nói "Vâng!"/Năng dối

## RU CON

*"À... ơi ... con hãy ngủ yên!"*
Lời ru nhỏ nhẹ, triền miên đêm ngày:
*"Ngoan ăn, chóng lớn con này*
*Mai sau nở mặt, rạng mày gia phong"*
**Ý Nga**, 25.11.2020

## THƯA GIÁM ĐỐC: LÀM, ĐỪNG ĐỐC!

Bà không dám **làm** gì hôm nay cả:
*"Dám đốc hoài, hay ông thử làm xem!"*
Thức thâu đêm, xây xẩm, mắt kèm nhèm
Tai nghễnh ngãng, bà chỉ thèm nệm ấm.
**Ý Nga**, 25.11.2020

# NHỮNG ÂN NHÂN DỄ THƯƠNG

Năm 1991.
Buổi sáng thức dậy chị Bông kéo màn khung cửa và ngạc nhiên mới đầu tháng mười hai mà tuyết đã rơi, rơi nhiều, một màu trắng xóa. Tuyết đầu mùa và cũng là tuyết đầu tiên trong đời chị Bông.

Chị gọi réo chồng:
- Anh ơi, tuyết rơi… tuyết rơi…
Anh Bông đang nằm ngái ngủ trên giường vội ngồi dậy ra bên cửa sổ. Chắc tuyết rơi từ nửa đêm về sáng cho tới giờ vẫn tiếp tục nên cả không gian mới phủ trắng một màu. Anh tỉnh cả ngủ, thích thú không kém gì vợ:
- Ồ, tuyết đẹp quá. Cảnh này mà hai vợ chồng mình được nghỉ học ở nhà ngắm tuyết rơi nhỉ…
Chị Bông cũng ước ao:
- Tuyết thế này ra đường vất vả lắm đây, em cũng muốn nghỉ ở nhà nấu món gì nóng sốt hai vợ chồng mình ăn và mở băng xem phim cơ.
Anh Bông chép miệng tiếc rẻ:
- Nhưng chúng ta vẫn phải đến lớp đến trường thôi. Ở Mỹ phải tôn trọng giờ giấc, không thể nghỉ tùy tiện được em ạ.
- Em biết rồi, hai vợ chồng mình luôn là học trò chăm ngoan của cô Linda mà.
Hai vợ chồng chị Bông đều yêu mến cô giáo Linda, ngoài dậy tiếng Anh ESL cô còn sẵn lòng hướng dẫn từng bước cuộc sống mới cho những người mới đến Mỹ định cư như nhà chị Bông.
Anh Bông chợt nhớ ra, kêu lên:
- Chết rồi, để anh ra ngoài xem chiếc xe thế nào. Người ta nói mùa đông tuyết rơi phải cào tuyết và nổ máy xe trước cho nóng máy...
Anh Bông khoác chiếc áo ấm dày cộm và mở cửa, xe đậu ngoài sân vì nhà không có garage. Anh không nhận ra chiếc xe của mình nữa ngoài một đống tuyết lù lù phủ kín xe.
Anh vào nhà kiếm đồ cào tuyết. Anh đã mua sẵn hai cái cào tuyết, một để trong xe và một để trong nhà dự trữ và hôm nay lần đầu tiên dùng đến nó. Đứng gồng mình trong tuyết lạnh nửa tiếng để cào tuyết hai tay anh Bông gần như tê cóng lại.
Chị Bông muốn chạy ra ngoài sân giúp chồng và thử cảm giác tuyết lạnh thế nào nhưng thời gian không cho phép, chị phải làm món gì đó để hai vợ chồng cùng ăn sáng và đến trường học ESL kẻo trễ.
Anh Bông vào nhà và than thở:
- Lạnh quá. Nhưng máy xe vẫn nổ ngon lành...
Ăn xong, anh chị Bông chuẩn bị ra xe, mỗi người đều mặc hai lớp áo và khoác thêm áo lạnh thật dày bên ngoài. Những thứ quần áo này nhà chị có cả mớ, toàn là xin ở những nhà thờ hay hội từ thiện trong thành phố xài… cả đời không hết.
Chiếc xe cũ nhưng vẫn chạy tốt là gia tài lớn nhất của anh chị Bông, ngoài ra hàng tháng hai vợ chồng chị lãnh tiền trợ cấp tỵ nạn của chính phủ để chi tiêu...
Thành phố nhỏ, con đường từ nhà tới trường Vo-Tech qua mấy lượt đèn xanh đèn đỏ cũng khoảng chừng một mile. Anh Bông cẩn thận lái xe đi trong màn tuyết càng lúc càng dày đặc, trong xe mở heat tối đa mà tuyết vẫn mờ kính xe có khi không thấy đường phía trước, cũng may con đường ngắn và quá quen thuộc nên anh Bông không sợ lạc.
Trên đường phố những xe cộ đều chạy chậm như nhau, xe nào cũng mang theo tuyết trên đầu xe trên mui xe như người ta… chở tuyết đi chơi.
Chị Bông mải ngắm bên ngoài cho đến khi chiếc xe khựng lại anh Bông kêu lên chị mới giật mình:
- Xe không chạy được nữa!
- Nãy anh mới khen xe vẫn nổ máy ngon lành mà?
- Nhưng xe lạc bánh rồi em ơi!
- Là sao?
- Đường đóng đá trơn trượt, xe lạc bánh vào hố trũng đầy tuyết bên lề và mắc kẹt chứ còn sao nữa.
Trong lúc anh Bông cố rồ máy cho xe đi lên thì chị Bông lẩm bẩm khấn:
- Cầu trời Phật cho xe con lên bờ bình an đi tới trường, Cầu trời Phật cho con đừng trễ giờ.

Anh Bông chán nản:
- Em khỏi cầu, anh chịu thua rồi, không tài nào cho xe lên đường đi được nữa.
Tuyết vẫn xối xả dày đặc trong không gian. Chị Bông vừa thất vọng vừa lo âu:
- Giờ này lớp bắt đầu học rồi, mình đến trễ hay không đến mà chưa xin phép cô giáo Linda một lời thật là bất lịch sự. Người ta nói rằng ở Mỹ phải đúng giờ đúng giấc.
Hai vợ chồng chị Bông luôn lắng nghe và học hỏi những người đến Mỹ từ trước. Điều gì cũng "Người ta nói rằng..." và tuân theo răm rắp.
Anh Bông cũng sốt ruột mà vẫn lên tiếng trấn an:
- Em cứ làm như cả cái lớp ESL và cô Linda đang mỏi mòn chờ mong hai vợ chồng mình không bằng. Mình sẽ xin lỗi và giải thích với cô Linda sau.
Hai vợ chồng ngồi trong xe chưa biết tính sao, rồ máy xe không ăn thua gì mà bước ra ngoài xe thì gió lạnh tuyết rơi.
Bỗng một xe cảnh sát ở đâu đang đi đến gần và ông cảnh sát Mỹ bước xuống đến bên chiếc xe mắc nạn của vợ chồng chị Bông.
Chị Bông quay kính xe xuống một chút xíu đã cảm thấy gió lạnh ùa vào trong khi ông cảnh sát đứng khơi khơi ngoài tuyết. Ông hỏi:
- Anh chị đi đâu?
Chị Bông mừng rỡ cố vận dụng vốn liếng tiếng Anh ESL bấy lâu vừa đáp vừa đưa tay chỉ phụ họa cho chắc ăn:
- Chúng tôi đang trên đường tới trường Vo-Tech phía kia kìa.
- Anh chị tới trường Vo-Tech làm gì?
Anh Bông hớn hở:
- Chúng tôi có lớp học ESL ở trong trường Vo-Tech đó. Ông có cách nào giúp chúng tôi đến trường không? Trễ lắm rồi…
Ông cảnh sát giơ hai tay lên trời kêu lên đầy kinh ngạc:
- Ối trời ôi! Hôm nay thành phố có cơn bão tuyết lớn, tất cả các trường đại học, trung tiểu học đều nghỉ nói chi cái lớp ESL của anh chị. Các đài ti-vi và radio đều thông báo mà anh chị không nghe hả…
Hai vợ chồng cùng lắng nghe ông cảnh sát nói một tràng dài và cùng... đoán mò thêm mới hiểu ra ý ông.
Chị Bông ngẩn ngơ:
- Chúng tôi không biết vì… không xem tivi và không nghe radio.
Chị chẳng đủ từ ngữ và trình độ để giải thích dài dòng với ông cảnh sát rằng nhà tôi không có radio, chỉ có một cái ti-vi cũ người ta cho nhưng… không hề dùng đến vì không bắt cable nên không có bất cứ đài nào cả. Tiền trợ cấp hàng tháng phải chi trả tiền thuê nhà, tiền thực phẩm, tiền điện nước nên tôi phải tiết kiệm những gì có thể. Bắt cable mấy chục đồng một tháng mà xem ti-vi chẳng hiểu gì thật là uổng phí. Cái ti-vi nhà chị chỉ dùng để coi phim với cái máy VCR cũ rích (cũng người ta cho) để nhét băng ca nhạc Việt Nam, phim truyện Tàu nhiều tập đi mượn của mấy người Việt Nam cùng mới đến Mỹ quen ở lớp ESL xem cho đỡ buồn mà thôi, thì dù trời có sắp xập hay phong ba bão tố có sắp kéo đến thành phố này anh chị Bông cũng chẳng hay biết gì, vẫn nhởn nhơ ra đường ra phố.
Ông cảnh sát nhắc nhở:
- Ở xứ Mỹ này tin thời tiết được người ta quan tâm hàng ngày. Anh chị nhớ nhé. Bây giờ tôi sẽ gọi xe cứu nạn đến giúp để anh chị lái xe về nhà.
Mười phút sau có xe cứu nạn đến. Họ nhanh chóng đưa được chiếc xe thoát ra vũng tuyết đã bị đóng băng đông đá. Anh chị Bông rối rít cám ơn họ.
Ông cảnh sát dặn dò:

- Hãy lái xe cẩn thận, đi trên những con đường chính đã được xúc bớt tuyết cho an toàn và nhớ là chớ có ra đường cho tới khi qua cơn bão tuyết. Mùa đông tuyết băng là nguyên nhân chính gây ra tai nạn trên đường phố.
May quá ông cảnh sát đã dùng những từ đơn giản và nói chậm rãi, lập đi lập lại vài lần. Thấy hai vợ chồng thay nhau nói "OK" ông cảnh sát yên tâm và hài lòng lắm.
Thật cảm động khi có người ân cần chỉ dẫn mình như thế.
Anh Bông lái xe trở về nhà bình yên. Vào trong nhà ấm cúng anh Bông khoan khoái:
- Nãy hai vợ chồng mình ước ao được nghỉ học ở nhà. Mình có mà… không biết hưởng, cũng may xe chỉ bị kẹt trong tuyết chứ không tai nạn gì.
Chị Bông trách chồng:
- Tại anh đòi dọn đến thành phố nhỏ hẻo lánh này, thiếu thốn đủ thứ ngay cả ti-vi cũng không có lấy một đài mà xem nếu không bắt cable. Thà cứ sống ở San Antonio Texas, tha hồ xem các đài ti-vi chẳng tốn đồng nào và xứ nắng nóng thì làm gì có bão tuyết.

Anh chị Bông đến Mỹ ở nhà người em trai chị Bông tại thành phố San Antonio. Người em làm trong Kelly Air Force Base đã giới thiệu anh chị vào học lớp ESL trong base. Bà Smith xưa là nhân viên của Kelly Air Force, bà nghỉ hưu rảnh rỗi chẳng biết làm gì và dùng thì giờ trống trải ấy dậy tiếng Anh thiện nguyện cho các người nước ngoài là vợ lính, chồng lính làm việc trong trại.
Lớp học của bà Smith chỉ loe que dăm bảy người, mấy cô người Nga và một cô Đại Hàn mới theo chồng sang Mỹ.  Thêm anh chị Bông bà Smith vui lắm.
Em trai chị Bông vui miệng kể chuyện với bà Smith là chị Bông sang Mỹ chỉ thích ăn một thứ là chocolate. Thế là bà Smith tung ngay món chocolate ra để chiêu dụ chị Bông như chiêu dụ một đứa trẻ ham ăn, ngày nào đến lớp chị Bông đều thấy một rổ kẹo bánh chocolate và bà Smith thì luôn tươi cười mời mọc. Bà còn hứa hẹn:
- Mày chăm chỉ đến lớp học tiếng Anh sẽ có nhiều kẹo chocolate ngon nữa mà mày chưa từng biết.
Đến nỗi anh chị Bông cảm tưởng như mình học tiếng Anh cho… bà Smith chứ không phải cho mình và anh chị là nhân vật… quan trọng lắm, bà Smith kia phải chiều chuộng săn đón để mời học tiếng Anh.
Tôi nghiệp bà Smith, dạy tiếng Anh không lương còn tốn tiền mua kẹo mà cũng không giữ được hai đứa học trò này.

Anh Bông có một người bạn sống ở thành phố Liberal tiểu bang Kansas khoe rằng nơi ấy thành phố nhỏ hiền hòa dễ dàng đi lại. Thành phố nhà quê gần những vùng nông thôn có trường Vo-Tech dạy nghề, học ngắn hạn là có một nghề trong tay ra đi làm có tiền ngay.
Anh Bông bàn với vợ về Liberal mình có thể tự túc đi lại trong thành phố nhỏ và học nghề, đỡ làm phiền gia đình người em phải đưa đón nơi thành phố San Antonio rộng lớn. Khi học xong một nghề, tiếng Anh kha khá, lái xe vững vàng sẽ trở lại Texas.
Hôm chia tay gia đình em trai, anh chị Bông cẩn thận hỏi có phải xin giấy tờ giới thiệu hay chứng nhận gì từ San Antonio để mang sang thành phố Liberal tiếp tục hưởng trợ cấp không? Thì người em nói không cần, đến nơi nào thì xin trợ cấp nơi ấy. Sao luật lệ xứ Mỹ dễ dàng và thoải mái đến thế. Anh chị Bông đã ngưỡng mộ và cám ơn nước Mỹ dân chủ tự do từ những điều giản dị này.
Đến thành phố Liberal Kansas, anh chị Bông ghi danh học lớp ESL cho tiếng Anh thêm tiến triển mới dám ghi danh học nghề trong trường Vo-Tech sau. Anh Bông dự tính học thợ tiện, chị Bông thích học lớp CNA rất dễ xin việc làm trong các nursing home.
Chia tay bà giáo già Smith, chị Bông nhớ bà và nhớ kẹo bánh chocolate của bà lắm, nhất là chai chocolate syrup bà cho chị Bông mang về nhà để cho vào kem rất ngon.  Chị Bông cũng nhớ cô bạn

người Đại Hàn đã làm quen với chị và cho chị một hũ kim chi nho nhỏ mà chị Bông chưa kịp đáp đền lại món quà ấy.
Đến Liberal chị Bông vẫn chưa nguôi ưa thích chocolate, chị đi chợ vẫn sà vào tất cả món ăn nào…màu nâu chocolate. Bánh chocolate, kẹo chocolate, kem chocolate, sữa chocolate….
Chị Bông có người bạn sang Mỹ cùng thời, mỗi tuần mua mấy vỉ trứng đều hết vèo vì chồng chị ấy thích ăn… trứng gà ốp la. Sáng nào anh cũng làm mấy trứng ăn bánh mì và uống sữa tươi, bù cho thuở ở Việt Nam đây là món điểm tâm sang cả đắt tiền chẳng mấy khi anh dám ăn.
Bà kia cùng lớp ESL với chị thì kể rằng thằng con trai ở Việt Nam thích táo. Mới sang Mỹ nó ăn hết mấy pound táo mỗi ngày.
Thì ra những người mới sang Mỹ ai cũng có những món mình ước mơ ưa thích và muốn ăn cho thỏa thích.

**********

Cơn bão tuyết lịch sử đổ vào thành phố Liberal tuyết lên tới 12 inches. Buổi tối tuyết đã ngừng rơi để lại thành phố nhỏ đắm chìm trong màu trắng đến cả hai ba tuần lễ sau tuyết cũng chưa tan hết.
Người ta nói rằng mười mấy năm nay thành phố mới có trận bão tuyết lớn thế này. Hay là bão tuyết đến để... nghinh đón anh chị Bông? Vì từ lúc ở Việt Nam chị Bông đã ước mơ được trông thấy tuyết.
Anh chị Bông đã đi học lại khi cơn bão tuyết chấm dứt.
Đến lớp ESL chị Bông kể chuyện hai vợ chồng lái xe đi học hôm bão tuyết cho vài bạn Việt Nam, có người cũng như vợ chồng chị không hề biết các trường học đều đóng cửa vì bão tuyết nhưng họ vẫn tự động nghỉ học ở nhà không dám ra đường vì… sợ bị cảm lạnh.
Giáng Sinh đang đến gần kề. Trời rất lạnh nhưng không có tuyết, chắc bao nhiêu tuyết đã đổ ra vào cái ngày bão tuyết kinh khủng kia rồi.
Buổi học ESL cuối cùng trước khi nghỉ lễ thật vui vì cô giáo Linda kể những chuyện Giáng Sinh vui vẻ.
Bỗng cô tuyên bố trước cả lớp:
- Chúng ta cũng có một chuyện vui vẻ nữa là hôm nay tôi sẽ có món quà đặc biệt khen thưởng tặng cho hai học sinh của lớp ta là… vợ chồng chị Bông.
Mọi con mắt đổ dồn về phía anh chị Bông làm chị Bông ngượng ngùng mắc cỡ. Chị thì thầm với chồng:
- Chẳng lẽ hai đứa mình học giỏi nhất lớp hả anh?
Anh Bông cũng ngại ngần:
- Hay cô Linda chấm lộn? Lớp mình thiếu gì người giỏi tiếng Anh...
Tiếng cô Linda vang lên chứng tỏ cô không hề lầm lẫn:
- Mời anh chị Bông lên nhận quà.
Hai vợ chồng chị Bông rời khỏi chỗ ngồi, e dè bước lên bàn cô giáo, món quà là một con gấu bông to xinh đẹp. Cô Linda bây giờ mới giải thích lý do trao quà:
- Đây là món quà tặng hai người anh hùng và chăm chỉ nhất lớp ESL của chúng ta. Hôm bão tuyết ai cũng nghỉ học ở nhà nhưng anh chị ấy không ngại gió lạnh tuyết rơi, không ngại gian khó đã đi đến trường và không may xe mắc kẹt trong tuyết. Câu chuyện thật cảm động...
Cả lớp cùng reo lên và vỗ tay đồng tình với cô giáo Linda. Thì ra câu chuyện vợ chồng chị Bông đi học hôm bão tuyết đến tai cô Linda và anh chị Bông đã trở thành… người hùng nổi tiếng cả lớp ESL này.

**********

Bao nhiêu năm trôi qua, không cần phải đợi đến mùa lễ Tạ Ơn, trong cuộc sống hàng ngày có dịp chị Bông vẫn nghĩ tới nước Mỹ, cám ơn nước Mỹ đã cho gia đình chị nhiều thứ trong đó có những vị ân nhân dễ thương đã để lại hình ảnh đẹp trong tâm hồn chị.
Họ nhiệt tình thân thiện giúp đỡ hướng dẫn anh chị Bông những ngày đầu tiên gia đình chị mới ngơ ngác đến Mỹ như bà Smith dạy ESL ở Kelly Air Force Base, San Antonio Texas, ông cảnh sát giao thông và cô Linda ESL của thành phố Liberal Kansas.

Chị đã rời xa họ từ lâu...
Họ ở đâu? Ra sao? Chị Bông không biết.
Nhưng mỗi khi nhớ đến họ chị Bông đều gởi lời cám ơn với tất cả lòng thân mến và mong rằng có phép diệu kỳ nào đó họ sẽ cảm nhận được những lời chân tình này dù họ không còn nhớ chị Bông là ai…
**Nguyễn Thị Thanh Dương**

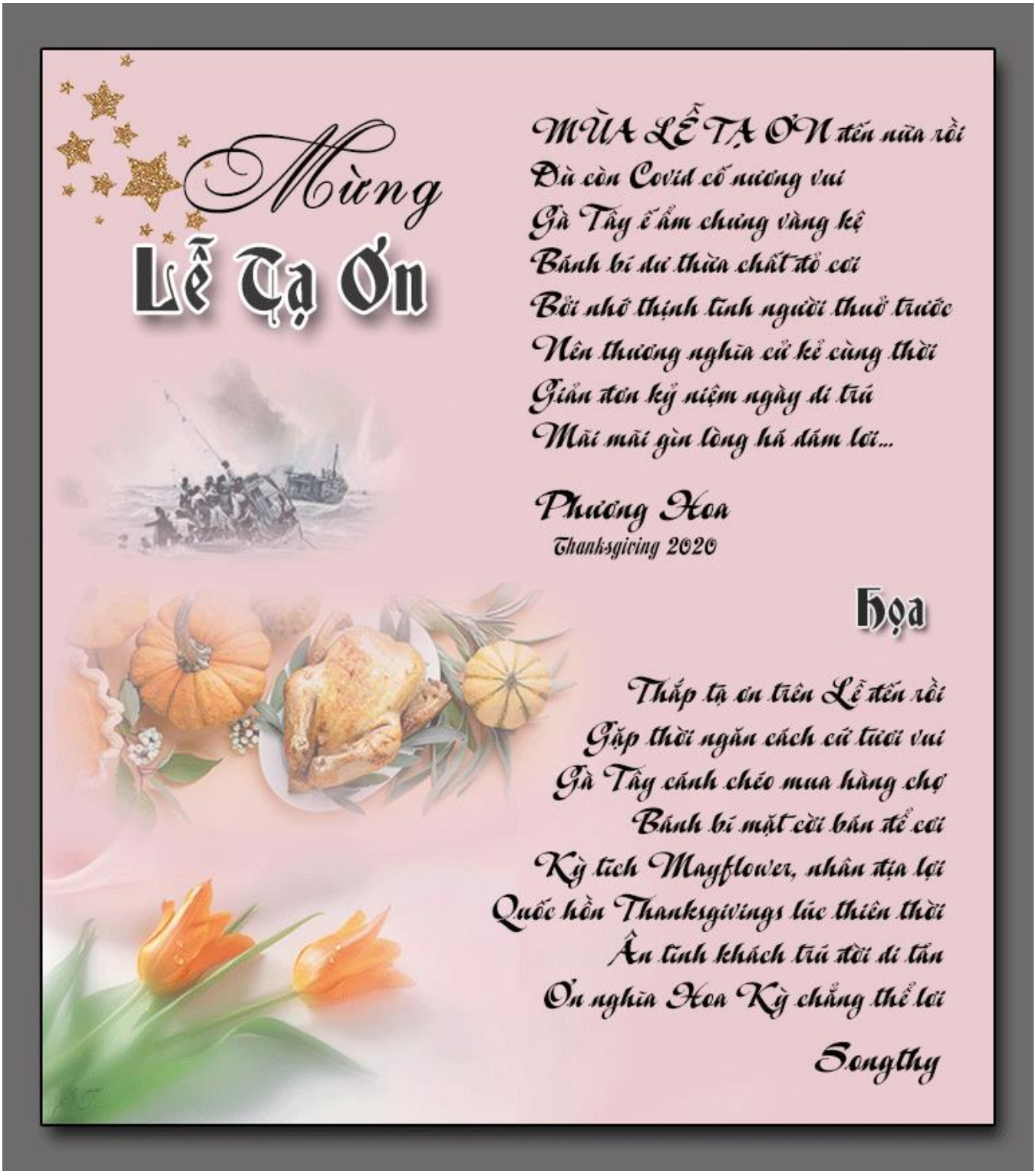

# Mùa Thu và Tôi

Người viết sinh vào tháng 11 mùa thu. Hình như những ai sinh vào mùa thu thường hay có tâm hồn nghệ sĩ, thích làm thơ viết văn, yêu màu tím mộng mơ, màu trắng tuổi học trò.
Tôi cũng tò mò tìm hiểu xem đặc tính của những người sinh vào mùa thu như thế nào nên vào tìm tài liệu trong Google Search vì người viết thuộc lòng câu nói:
Trăm năm trăm cõi người ta
Cái gì không biết cứ tra Google. Smile!

À! Tôi đã tìm ra được rồi trong bài viết "Mùa Sinh Tiết Lộ Tính Cách và Vận Mệnh Con Người" trong website http://lichvansu.wap.vn nên đem về đây chia sẻ với quý bạn đọc cho vui. Đúng hay sai thì tùy bạn nghĩ đấy nhé. Xin mời đọc:

**Mùa sinh tiết lộ tính cách và vận mệnh con người**
...Con người sinh ra ở những thời điểm khác nhau, mang những nét tính cách và vận mệnh khác nhau, tuy nhiên, mỗi tính cách đều có những điểm thú vị riêng. Mùa sinh sẽ nói lên phần nào tính cách và vận mệnh của bạn.
**Mùa Thu**
Những người sinh vào mùa thu từ tháng 7 đến tháng 9 thường bị ảnh hưởng bởi mùa thu hoạch. Chính vì thế, vận số thịnh của họ rơi vào quãng tuổi trung niên, tức là khoảng từ 35 đến 50 tuổi.

Những người sinh vào mùa thu thường có tâm trạng chán nản, khi so sánh với các trẻ sinh vào mùa đông. Nhưng họ sống khoan dung, luôn luôn điềm tĩnh, thận trọng và tỉ mỉ trong công việc, giải quyết các vấn đề thường có lý có tình và luôn là người có uy tín trong xã hội.
Trẻ em sinh vào mùa thu siêng năng trong học tập, ít cãi nhau với bạn bè, sớm hiểu được giá trị của đồng tiền và biết vâng lời. Các bậc cha mẹ có con sinh ra trong mùa thu đã có một "nguyên liệu quý" để tạo ra những người công dân gương mẫu. Hãy cố gắng hướng cho chúng đi đúng hướng.
Trước tuổi trung niên, vận số của những người sinh vào mùa thu cũng không mấy êm ả, thậm chí còn có chiều hướng đi xuống. Nếu biết nắm bắt thời cơ ở vận số trung niên, họ sẽ thay đổi hoàn toàn cuộc sống của mình đồng thời trở thành tấm gương cho bao người ngưỡng mộ...
(Nguồn: sưu tầm trên internet)

Tâm lý con người là khi được đọc, khi được nghe những gì nói tốt về mình thì thích lắm, còn khi nghe hay đọc những gì không đúng như ý mình mong muốn thì "buồn năm phút".
Bởi thế quý ông bà thầy bói thường nói nửa tốt nửa xấu kiểu "huề vốn" cho thân chủ "vui trong lòng một chút" còn thực tình mình ra sao thì người khác cũng đã nhận ra "Bạn là ai" rồi qua lời nói và hành động của bạn trong cách giao tế hằng ngày nên "đò có lưng", bạn nhé.
Hình như người Việt Nam nào cũng thích làm thi sĩ hay văn sĩ để thấy mình cũng có tâm hồn nghệ sĩ nên ai cũng thuộc năm ba câu thơ bỏ bụng như "Yêu là chết trong lòng một ít" hay thuộc lòng bài thơ Tiếng Thu của Lưu Trọng Lư.

**Tiếng Thu**
***Em không nghe mùa thu***
***Dưới trăng mờ thổn thức?***
***Em không nghe rạo rực***
***Hình ảnh kẻ chinh phu***
***Trong lòng người cô phụ?***
***Em không nghe rừng thu***
***Lá thu kêu xào xạc***
***Con nai vàng ngơ ngác***
***Đạp trên lá vàng khô.***
**(Lưu Trọng Lư)**
(Nguồn: trích trong https://poem.tkaraoke.com/19938/tieng_thu.html)
(Ảnh trích trong Bộ Ảnh Mùa Thu của nhiếp ảnh gia Nguyễn Sơn- Đức Quốc)

Trân trọng giới thiệu trang nhà của họa sĩ Nguyễn Sơn
**https://loanguyenson.wordpress.com**.
Cám ơn anh Sơn nhiều lắm nhé)

Người viết cũng đôi lần bâng khuâng nhớ kỷ niệm xưa, hình ảnh cũ mỗi lần nhìn chiếc lá thu rơi:
**…Như chiếc lá mùa Thu khi trở gió**
**Phải lìa cành rơi nhẹ xuống vườn thôi**
**Chuyện tình yêu không duyên nợ kết đôi**

**Thì đôi ngã đôi ta là thế đó!**

**Hôm nay ngắm lá rơi ngoài sân nhỏ**
**Nhớ ngày xưa, nhìn lá rụng vô tư**
**Bây giờ đây nhìn lá rụng từ từ**
**Ngẩn ngơ hỏi: Mùa Thu buồn không nhỉ?**
**(Thơ Sương Lam - Mùa Thu có Buồn không nhỉ?)**

Tuy nhiên cuộc đời trần thế có những vui buồn lẫn lộn. Bên cạnh nỗi buồn man mác "Tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn" này, người viết cũng có những niềm vui, nụ cười khi mùa thu đến vì "em đã được sinh ra đời" trong cảnh đẹp mùa thu.

Tôi đã nhận được những món quà tình cảm, những lời chúc thân thương của người thân trong gia đình, của những bạn bè trong "cõi thật" cũng như trong "cõi ảo", của những độc giả yêu mến thơ văn SL trên Oregon Thời Báo, trên các diễn đàn mà tôi góp mặt góp lời. Tất cả đã nói lên tình cảm thân mến trao cho nhau. Xin cám ơn tất cả những cảm tình thương yêu của quý vị đã dành cho người viết khiến cho tôi cảm thấy yêu đời yêu người thêm lên. Thế mới biết con người không phải chỉ sống bằng "bánh mì, cơm gạo" cho "no bụng" mà cũng cần được vun xới thêm bằng "tình cảm thương yêu" cho "no tim" nữa đấy! "Smile!"

Có phải vì tôi được sinh ra vào mùa Thu nên tôi rất thích những gì liên quan đến văn chương, nghệ thuật, tình cảm, tâm linh?

Xin mời đọc bài thơ Bài Tình Thơ Mùa Thu của người viết dưới đây.

Người viết sống ở Portland, Oregon lâu lắm rồi. Portland ngày xưa rất thơ mộng, an tĩnh chứ không có nhiều cuộc biểu tình bạo loạn như bây giờ.
Xin mời xem lại youtube Một Cõi Thiền Nhàn - Mùa Thu
Portland dưới đây để thấy Portland mùa Thu đẹp như thế nào, bạn nhé.

Youtube Một Cõi Thiền Nhàn- Mùa Thu Portland
https://youtu.be/b8UXYaiGruc

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.
Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhàn
**Sương Lam**
(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 539- ORTB 962-11182020)

# KHUNG TRỜI ĐẠI HỌC

(Thương tặng các bạn cư xá Jeanne d'Arc & Xavier, của một thời vàng son yêu dấu...)

... Trường Đại Học Khoa Học. Năm Dự Bị. Có vài sinh hoạt liên lớp chung, biết được nhiều anh chị em sắp ra trường, hoặc mới vào năm thứ nhất...
-"Thiên An ơi, có thư nè.
- Của ai vậy?
- Còn ai trong khoai đất này nữa.
Người bạn cùng lớp đưa tôi một tờ giấy học trò xếp thành cái súng. Bữa ni thì là cây súng, có bữa thì cái hoa, hình trái tim, hình tam giác...
- Cám ơn Trực nghe!
Tôi mỉm cười, không biết mình đang nghĩ gì? Người viết thư ở cùng phòng cư xá nam với Trực, 3, 4 lần một tuần nhờ chim xanh trao thư cho tôi... Tôi cố không dám nghĩ đến lá thư, vì hình như tôi cũng đã quen với những lời dễ thương trong ấy như câu "Anh có thể viết cho bé được không? Hay câu "Bé thích hình nào?" …

Tôi nghiêm chỉnh nghe thầy giảng bài. Hôm nay là giờ học về Tâm lý của Tuổi Trẻ. Đây là một trong những môn quan trọng cho tất cả các sinh viên, làm người "Gõ đầu trẻ" (1) tương lai, hoặc làm việc ở bất cứ nơi nào, những môn chính của sinh viên.
Không thể "lọt danh sách" ở kỳ thi cuối năm được! Từ lớp tiểu học, tôi đã là một học sinh có hạng trong các lớp, nay không vì những chuyện "không nhỏ" ấy làm chi phối việc học tập của mình, Công Cha Nghĩa Mẹ Ơn Thầy thật bao la trời biển...

Sau buổi học, tôi và Lan Thanh, cô bạn thân nhiều năm nay, rảo bước về cư xá nữ sinh do các "sơ (soeurs) quản lý. Hai đứa ở chung phòng với Điểu, một cô bạn học Y Khoa, vì cô nàng giỏi những môn không phải là văn chương nên tính tình bộc trực như con trai. Lan Thanh thì hiền thục đoan trang, tôi thì ở giữa hai nàng, có lúc ngỗ nghịch, có lúc ít phá hơn. Đôi khi trèo tường buổi sáng cùng với vài đứa nữa để chạy ra bờ sông bơi lội rồi về bằng cửa nhỏ mà các sơ để cho giáo dân vào xem lễ ở nhà nguyện nhỏ trong cư xá... Có lúc đánh vũ cầu dưới sân rồi mới lên phòng sửa soạn đi học...

Ôi cái thời sinh viên thật đáng quý làm sao!
Thời trung học thì không dám đi mô hết, vì rất sợ không cầm được mảnh bằng Tú Tài... Bây giờ thì cũng phải cố gắng, nhưng cũng không đến nỗi lo nhiều như xưa... Với lại mình cũng... hơi lớn rồi, tim đập loạn xạ khi có đứa bạn khác phái ngồi sau lưng giả bộ mượn tập chép bài vì "Thầy nói nhanh quá, bạn ghi không kịp…" để vẽ bất cứ bức hình gì mà tôi rất thích. Anh ta vẽ giỏi thiệt, trong vài chục phút mà hoàn thành hình ban nhạc Beatles là thần tượng của bao giới trẻ thời ấy. Hình nhỏ bằng nửa trang vở thôi, nhưng rất giống, rất đẹp. Hoặc hình cô gái có kèm theo vài lời dễ thương..."Tại răng mà mắt buồn? Tại răng mà răng khểnh?"

Đợi lúc hai cô bạn ra hành lang hóng mát, tôi mở lá thư ra đọc:
"Thiên An ơi, nhớ trả lời cho anh nhé, anh có thể gặp mặt bé chiều mai, sau giờ học, ở phòng khách được không?"
Tôi ôm lá thư vào lòng, đây là thư thứ 5 rồi, những lần trước anh chỉ viết vài câu...
Tôi phải vội vàng viết mấy chữ trả lời: "Dạ cám ơn anh, nhưng có lẽ để ít lâu nữa được không anh?"
Tôi rất sợ đám bạn và các chị em đông đúc trong cư xá biết. Đứng trên lầu tôi đã chứng kiến nhiều màn chọc phá của họ mỗi khi có cô sinh viên nào bước xuống, đi dần ra phía phòng khách...

Hẹn lần hoài hoài như rứa, đến hai tuần sau, tôi cũng phải ra phòng khách tiếp anh, vừa đi vừa liếc nhìn trên lầu xem nàng nào đang đứng chọc mình... Ngồi nói chuyện, có một sơ đang ngồi làm việc sổ sách cách đó không xa... (Chắc làm bộ làm việc thôi, còn thì chủ yếu là lắng nghe "tụi hắn" nói cái chi!)
Trước khi nhận lời tiếp chuyện anh, tôi cũng đã viết thư hỏi Ba Me tôi, vì cũng có một anh chàng không quân, rồi một anh dược sĩ đang theo đuổi.

Tất nhiên Ba Me tôi bảo nên chọn anh dược sĩ, nhưng tôi thấy anh Nhật rất hiền hậu, các anh lái máy bay thì nổi tiếng là rất bay bướm, còn những anh "sĩ, sư" thì ít trung thành...
Sau buổi nói chuyện, anh Nhật vẫn tiếp tục nhờ Trực mang thư đến lớp cho tôi, có khi kèm theo ô mai là món tôi rất mê (Không hiểu tại sao anh biết món tủ của tôi hè?)
Anh bảo cho anh gặp vài lần nữa vì hè năm nay ra trường có thể anh sẽ phải nhận nhiệm sở thật xa…
Anh học trên tôi ba lớp. Gia đình tôi thì ở xứ sương mù, tôi lại phải đi học ở thành phố khác, gặp nhau chắc khó lắm...
Tôi rất quý sự từ tốn, dễ mến của anh... Là "một người rất gan lì, luôn muốn đứng đầu, làm lãnh tụ" mà chừ phải chịu thua một cô bé học trò trường mẫu giáo Lê Lợi, bé ơi..."
(Anh đã nói như rứa khi em viết cho anh về tháp đèn của trạm phát sóng Truyền hình: "Anh à, nhìn giống như ông khổng lồ hút thuốc quá, phải không anh?" Buổi tối, sau khi học bài xong, nhìn ra bầu trời xám, chỉ có một chóp đỏ trên cao của tháp truyền hình, lúc tắt lúc sáng với vài đám mây lơ lửng chung quanh như khói thuốc.)
... Mà cũng rất nồng nàn.

Tôi hỏi anh tại sao anh xếp hình cái súng, cho con trai mà... Anh trả lời: “Vì trong bài hát *"Bang Bang"-"Khi xưa ta bé"*... Có câu *"Em bắn ngay tim"*, em đã bắn trúng tim anh rồi, bé ạ, tim anh từ đó chỉ đập khi có em...”

Những tháng ngày sắp đến hè, thi cuối khóa, tôi vừa lo phải cố qua tất cả các môn, vừa buồn vì sắp phải xa anh...
Tôi như ngập chìm trong niềm hạnh phúc. Anh bảo tôi phải cố gắng học để "hoàn thành bổn phận với phụ thân đã lo cho bé đến hôm nay". Tôi mơ tưởng rồi sang năm học tới tôi sẽ nhận được những dòng chữ đầy yêu thương của anh, chờ đợi tôi..."Anh muốn bé là mục đích sau cùng của anh, bé đồng ý nhé?" Nhưng rồi, cuộc đời ít khi được như lòng người mơ ước, dù đơn giản đến đâu...

Một hôm tôi nghe được rằng có một cô học cùng khóa với tôi nhưng khác ngành đã yêu anh ấy lâu rồ. Có thật như thế không? Lạy Đấng Tối Cao...
Tôi đã rất đau khổ khi nghe được tin ấy...
Con phải làm như thế nào đây, Ba ơi, Me ơi!
Các bạn của tôi, có ai như tôi không?
Tôi hỏi bạn thân Lan Thanh, và cả Điểu nữa, họ đều nói: "Cả trường ai cũng biết là cô ấy thích anh Nhật từ lâu rồi, nhưng ít người biết Nhật đã chọn Thiên An."
Tôi hỏi ý kiến vài người bạn khác, theo họ thì "Đó là tùy Thiên An và anh ấy thôi. Nếu như lâu nay anh ấy viết thư cho An, thì có nghĩa là anh ấy không để ý đến cô kia..."
Tôi là một người hay chịu phần thiệt về mình nên đã quyết định... Tôi rất cứng rắn, chỉ sợ cô kia sẽ có những hành động không tốt đối với anh ấy... Tôi hy sinh để anh được yên...
Những ngày sau đó tôi đã không trả lời những tờ thư học trò thương quý được nữa. Tôi đã chọn sự im lặng...

Ngày tôi lên phi trường về lại xứ sương mù hai tháng hè, lúc leo lên thang máy bay, tôi chợt nhìn thấy... Anh đứng ở cửa phòng chờ hành khách, nhìn theo, đôi mắt thật buồn... Làm sao anh biết ngày giờ tôi ra đi để phóng xe lên đây? Ai đã nói cho anh biết?
Trong suốt hai tháng hè, tôi đã thật buồn và chán... Anh đang ở đâu? Làm gì? Anh có hiểu tại sao chúng mình lại như thế này không, anh Nhật ơi…?

Đến ngày phải nhập học, tôi trở lại trường...
Ngạc nhiên và buồn, xúc động, đau đớn... khi nhìn thấy anh đứng ở cổng cư xá... chỉ nhìn vào, vì anh biết có vào hỏi "sơ" (soeur) phòng khách, bạn tôi cũng sẽ trả lời là tôi đi vắng...
Tôi cũng không hiểu làm sao tôi biết được anh đã nhận nhiệm sở ở một thành phố miền Nam...

Năm 1975, loạn lạc, không ai biết tin tức của ai nữa...
Trực ơi, bây giờ bạn ở đâu? Gia đình bạn ở đâu, có hạnh phúc không? Trực có biết anh Nhật hiện đang ở nơi nào không?
Nếu Trực có gặp anh ấy, nhắn với anh cho Thiên An gởi vạn lời tạ lỗi. Ngày xưa sao An dại quá, không biết suy nghĩ, không chịu hỏi Trực và anh ấy sự thật về cô ta như thế nào. Tại sao Thiên An phải hy sinh tình yêu của mình, để rồi cả anh ấy và An đều đau khổ...
Mà nghĩ cho cùng, tại sao An phải hy sinh cơ chứ, phải không Trực? Tại sao ngày ấy bạn không hỏi mình, chắc anh Nhật có tâm sự với bạn chứ?
Anh Nhật ơi, hiện anh đang ở đâu, cho Thiên An nói lời xin lỗi anh,
Giá như... Giá như... mình có thể nói chuyện với nhau lúc ấy... anh Nhật...

Nhiều năm qua, biết được cô gái kia cũng đã có gia đình với người khác, còn anh thì bặt tin. Anh đang ở đâu? Chắc anh chẳng còn nhớ đến con bé học Đại Học mà cứ như còn ở Tiểu học nữa rồi ...
Chắc anh đang rất hạnh phúc...

*"Trả lại em yêu*
*KHUNG TRỜI ĐẠI HỌC...*
*...Đem dấu chân soi tuổi đời ngây thơ*
*Đem nỗi thương yêu vào niềm thương nhớ..."* (2)

Anh đã trả lại hết cho bé rồi, anh không còn nhớ chút gì nữa sao anh ơi...?

*"Giòng lệ tưởng trôi phăng đời niên thiếu*
*Vẫn còn nguyên vang bóng thuở ban đầu*
*Hơi tiếng người xưa hồ dễ quên đâu..."*
(VŨ HOÀNG CHƯƠNG- Ta Đợi Em Từ Ba Mươi Năm)

*"Theo mây bay, tìm mãi hướng trăng thề.*
*Nhắc làm chi? Còn nhắc nữa làm chi! "*
(ĐINH HÙNG- Cánh Chim Dĩ Vãng)

**TháiLan**
Dallas, mùa nhập học thật buồn
Ghi Chú:
1/- Nghề dạy học.
2/- Bài hát "Trả lại em yêu"- Phạm Duy

## *Chia Tay*

*Em quay về phố nhỏ*
*Buồn hắt hiu tàn thu*
*Anh quay về ngơ ngẩn*
*Chân bước thầm mộng du*
*Xa rồi anh có nhớ*
*Nhớ chiều vàng năm xưa*
*Xa rồi em có nhớ*
*Lời tỏ tình bâng quơ*

*Mùa thu nào gặp gỡ*
*Mùa hè nào đôi ta*
*Mùa đông nào phôi pha*
*Rồi thu về chia xa*
*Chia xa…*

*Tình yêu nào thầm kín*
*Thành chuyện tình đôi ta*

## Vầng Trăng Thiếu Phụ

Trăng xưa ấy rạng ngời tươi trẻ
ngẩn ngơ nhìn dáng vẽ Nghê Thường
bước chân chim lòng thoáng vấn vương
trăng đôi tám ngập ngừng e ấp

Trăng đêm nay cớ sao hiu quạnh!
vầng trăng xưa luống chạnh nhớ nhung
thoáng cô đơn xa cách nghìn trùng
vầng trăng đó để lòng nhung nhớ

Vầng trăng hỡi chứng lời thệ nguyện
sao hững hờ nghe chuyện con tim
thời gian ơi, đánh mất đâu tìm
hình bóng cũ êm đềm ngày ấy

Trăng chênh vênh rơi qua kẽ lá
Dáng hao gầy trăng thiếu phụ chơ vơ!

*Con mắt nào đong đưa*
*Con mắt nào biết thưa*
*Đưa anh về lối nhỏ*
*Nụ hoa vàng lưa thưa…*
*Tình yêu nào chưa ngỏ*
*Thành chuyện tình ngày xưa…*
*Ngày xưa… ngày xưa….*
***Sao Khuê***

## *THƯƠNG HOÀI*

*(Thương về đôi bạn L-N.)*
*
*Chị nuối tiếc, muộn phiền! Anh tiếc nuối*
*Lần trao môi đắm đuối tuổi đôi mươi*
*Làm sao nguôi nhung nhớ thuở đẹp đôi*
*Tình vương lưới hai người chung một lối.*
***Á Nghi***

**Songthy**

## *EM GHEN ƯỚT CỬA, CHÁY NHÀ*

*Em nổi lửa, cháy nửa nhà, không chữa*
*Tôi "Dạ thưa" gan sứa, sao cho vừa?*
*Đôi mắt mưa ướt rứa cũng chưa chừa?*
*Nắng vào cửa vẫn dư thừa Mít Ướt!*
***Á Nghi***

## *BIỂN ĐÊM*

*Người đang khát, thèm chi nghe sóng hát,*
*Thèm thiên đàng có nước mát dòng sông,*
*Thèm nước trong nuôi hy vọng, giữa dòng*
*Cứu mạng sống bềnh bồng trong cơn đói*
***Á Nghi***

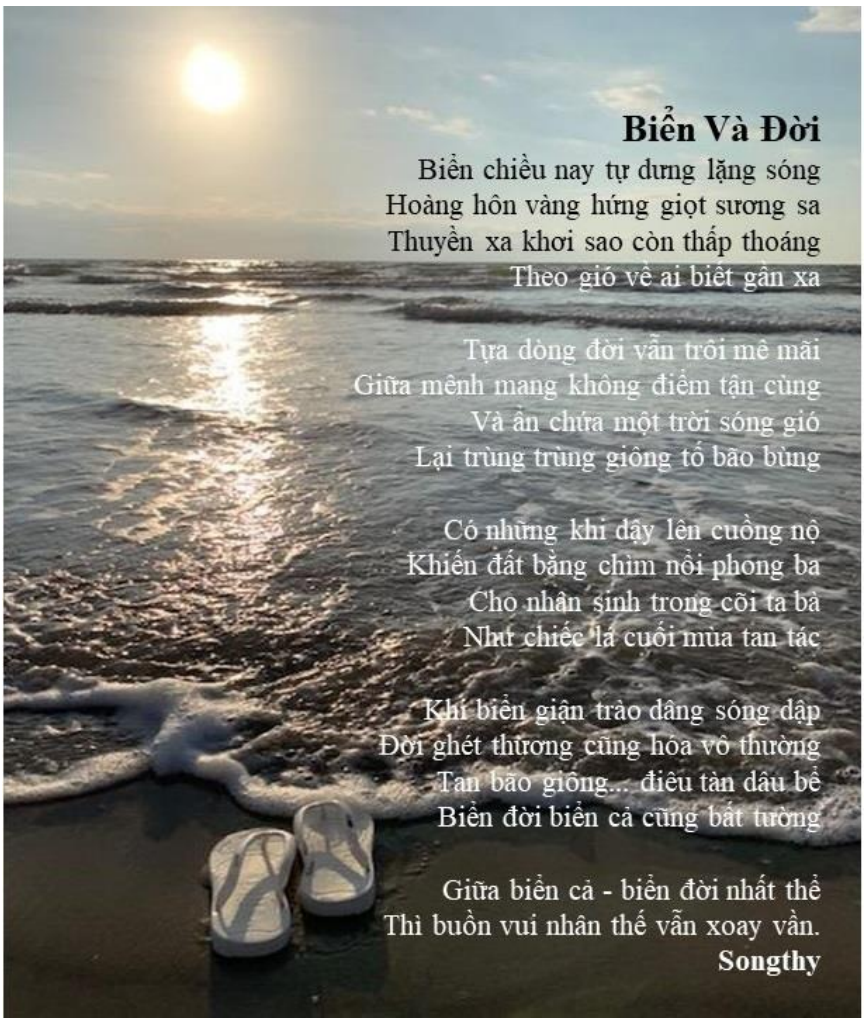

**Thơ vui: CỔNG CÓ HOA VÀNG**
Ngày xưa còn bé tí teo
Sinh nhằm gia cảnh khó nghèo. Không than.
Nên ước… cổng nhà hoa vàng
Mỗi chiều cười đón người tan trường về

Trên căn gác xép đơn sơ
Nhìn hoa vàng nở ươm mơ vào đời
Mơ chàng… thi sĩ tuyệt vời
Lạc vào hẻm nhỏ ghé chơi thăm nhà

Thả vòng khói thuốc …là đà
Xây chừng nửa cốc... khà khà nhả thơ.
Hoa vàng rực rỡ nhung tơ
Tặng cô gái nhỏ ngu ngơ, khù khờ

Ui chao! Tình đẹp… không ngờ
Nhưng cứ đợi mãi đến… phờ người ra

# BÀI HỌC THIÊN NHIÊN

*Hãy như*
*Những giọt MƯA sa*
*Gieo duyên chuyển hạt*
*thành hoa đúng mùa*

*Hãy như*
*Làn GIÓ nhẹ đùa*
*Thổi tan nóng bức*
*lại vừa đưa hương*

*Hãy như NƯỚC*
*từ trên nguồn*
*Sá chi rác rến*
*lách luồn tuôn theo*

*Hãy như ĐẤT*
*Mặc rong rêu*
*Thản nhiên đón nhận*
*lòng nhiều thứ tha*

*Hãy như MÂY*
*Bay la đà*
*Vốn "vô sở trú"*
*Cười khà lạc quan*

*Hãy như LỬA*
*Chứa củi than*
*mang bao ấm áp*
*Đâu màng bụi tro*

*Thiên nhiên*
*Bài học Tự Do*
*Khi Tâm "vô ngã"*
*quẳng lo ưu phiền...*
**Kiều Mộng Hà**

# Tình Yêu Thiên Nhiên

Yêu thiên nhiên muôn loài hoa cỏ
Với tình yêu ta gởi thiên nhiên
Thiên nhiên hỡi! Vì mi ta đã
Sống yêu đời, yêu mãi thiên nhiên...

Chắc thi sĩ coi như pha?
Nên chuyện thi phú bỏ qua…. cổng chào.

Lại ước… nhạc sĩ bên rào
Trở thành hàng xóm lao xao tiếng đờn
Ca… thường, đàn dở… cũng cần
Miễn là nhạc sĩ biết mần bài ca

"Đồ Mi Là Đồ Mí La"
Đâu như nhạc sĩ "Yêu ta một mình" *
"Nhà em có giàn hoa xinh
Nhà anh bên cạnh hay… rình ngó sang…"

Nhưng thi, nhạc sĩ chạy làng
Thơ không, nhạc cũng… bẽ bàng trôi theo
Đành ngưng ước chuyện… tầm phào
Chẳng hoa vàng cổng lối vào, sao đâu?

Giờ hơn nửa thế kỷ sau
Hoa vàng trước ngõ chẳng chào đón ai
Hoa rụng, quét bở hơi tai
Đẹp thì có đẹp, quét hoài… còng lưng.
Hahahaha…
**Lê thị Hoài Niệm**
*Yêu một mình của nhạc sĩ Trịnh Lâm Ngân.

## NẮNG BỖNG TÀN PHAI

Không Em nắng bỗng tàn phai
Vườn thưa cỏ úa cành mai héo gầy
Không Em trời bỗng đầy mây
Ôi từng sợi nhớ theo ai cuối trời

Không Em thềm vắng lá rơi
Ngồi nghe lá khóc hay tôi khóc thầm
Không Em trăng cũng quên rằm
Đóa quỳnh khép kín âm thầm gọi tên

Con đường nhớ bóng thân quen
Không Em đường với bóng đêm ngậm ngùi
Không Em cây cỏ ngủ vùi
Còn tôi nhớ quá một mùi hương xưa.
**Kiều Mộng Hà**

Em, thiên nhiên không hề phân biệt
Kẻ giàu nghèo sang trọng đến thăm
Em... quyến rũ tâm hồn tha thiết
Ta, vì yêu... tình mãi thăng hoa...

Những khi buồn, tìm đến thiên nhiên
Một nguồn vui, không cần điều kiện
Nghe bình an, không chút trách hờn
Em và ta - Sống thực... tự nhiên!

Ta đã yêu và ta mãi yêu...
Biển, hồ, sông, núi của thiên nhiên
Em giận hờn đôi khi không hiểu
Tạo cuồng phong, bão tố vô biên!

Em thủy chung, nắng trời gió ấm
Ta tha nhân gởi gấm niềm mơ
Em thủy chung, đời không sóng gió
Ta lãng tử... thả bước dừng chân....
**Thu Hương**

## *Khúc Tạ Ơn*

*Ngày xưa nhịp võng đong đưa*
*Mẹ ru con ngủ nắng vừa lên cao*
*Tạ ơn dòng nước ngọt ngào*
*Phù sa bồi đắp ca dao vào đời*
*Tạ ơn áo trắng tuyệt vời*
*Bướm bay huyền ảo chơi vơi mộng đầu*
*Tạ ơn mộng mỵ đêm thâu*
*Đôi vòng tay mỏi bể dâu thăng trầm*
*Tạ ơn tình nghĩa trăm năm*
*Xuân xanh nhòa nhạt chỗ nằm thân thương*
*Tạ ơn dù má phai hường*
*Gừng cay muối mặn nẻo đường tha hương*
*Bốn mươi năm kiếp viễn phương*
*Tạ ơn hồn vẫn còn vương ý lành*
*Tìm đâu mắt biếc long lanh*
*Tạ ơn lòng mãi chân thành bên nhau.*
***ĐT Minh Giang***

**LŨ LỤT MIỀN TRUNG**

Mộng ước năm sau lụi tàn
Khiêm nhường thu hoạch một đàng trôi đi.
Trụi trơ chẳng còn có gì,
Mắt khô giọt lệ dạ thì nẫu đau.
&
Bơ vơ mái tróc, canh thâu,
Tóc tang bao phủ, u sầu xóm thôn.
Mưa rơi, giọt trút thêm buồn,
Áo tươm, hồn lạnh, khốn luôn cảnh đời.
&
Dập dồn lũ lụt nổi trôi,
Cảm thông nỗi khổ, thương người bờ xa.
Gom tiền gửi bạn làm quà,
Ngàn trùng cách trở thành ra khó về.
&
Đông sang, thấu cảnh, dạ tê
Lũ về lạnh giá, gió lê thê sầu
Chung gian, bí mãi thương bầu,
Dù không cốt nhục, bên nhau mỗi ngày.
&
Miếng cơm manh áo giải nan,
Rủ nhau cứu trợ, muôn ngàn bàn tay.
Biết bao là trái tim vàng,
Ân cần rộng mở chan chan thịnh tình!

**Thanh Hòa**

**THƯƠNG VỀ MIỀN TRUNG**

Quê nghèo tơi tả điêu tàn
Bão giông đất lở lũ tràn mang đi
Đời người còn lại những gì?
Tang thương mất mát thêm vì bệnh đau
Cầu mong suốt sáng canh thâu
Cho con nước rút từ đầu xóm thôn
Trông cha mẹ rét dạ buồn
Trẻ thơ khát sữa càng tuôn lệ đời
Từng cơn bão giật nhà trôi
Một đời bươn chải, hết rồi...mơ xa!
Áo mưa, mì gói, tiền...quà
Tấm lòng tương trợ từ xa đưa về
Tình thương sưởi ấm lạnh tê
Miếng no thêm sức kéo lê nỗi sầu
Bí cùng chung một giàn bầu
Rồng Tiên một gốc nghĩa sâu từng ngày
Hết lòng dốc sức góp tay
Miền Trung ruột thịt đang đầy nguy nan
Xin ghi tạc dạ đá vàng
Từ tâm san sẻ nặng mang ân tình.

**Thanh Song Kim Phú**

**HUẾ BÃO LỤT**

(Song thất lục bát)

Mênh mông nước ngập buồn vô kể
Bão lụt luôn hành xứ Huế thương
Đông Ba, Thành Nội giòng Hương
Đục dâng nước cuộn khoai nương cải màu
Lo cuống chạy dẫn nhau xa lũ
Lạnh rét chia mền cũ, gối chăn
Từng dòng lệ chảy khó ngăn
Huế ơi trời hại hỏi răng rứa chừ
Nghe tin muốn viết thư thăm Huế
Quặn thắt gan không thể đỡ đần
Nguyện cầu dân Huế, người thân
Xin ơn chư Phật, thánh thần độ cao
Nghe tin tức ruột bào như rứa
Xót khổ sầu đầy chứa biết bao
Tinh thần suy sụp hụt hao
Tuy rời lâu Huế nhưng nào quên nhau.

**Minh Thuý Thành Nội**

(Tháng 10/11/2020)

**THIÊN TAI DÂN VIỆT**

Trời làm tai họa suối hoà sông
Lụt lớn nước tràn tây lẫn đông
Người cuốn trôi vào nơi hỗn độn
Nhà trôi đẩy đến chốn mông mông
Cây đùn cành lá dồn chồng chất
Bùn đọng rác rêu ứ ngập phồng
Cầu nguyện bề Trên xin cứu giúp
Lũ ngưng dân Việt được yên lòng.

**Phương Hoa** (OCT 18th 2020)

**ĐẤT LỞ MIỀN TRUNG**

Núi lở trên cao trút xuống rồi
Đất chuồi phủ kín thảm thương ôi
Chôn bao sinh mạng người vô tội
Cha mẹ không còn, trẻ cút côi
Miền Trung nhiều tỉnh biến thành sông
Thủy điện Rào Trăng sạt lở không?
Bùn lũ Tà Rừng vùi kẻ sống
Ôm con mẹ chết tựa tranh đồng!
Quảng Trị, Thừa Thiên khổ hận trường
Quảng Nam, Quảng Ngãi cũng lây vương
Quảng Bình, Quảng Trị trong cuồng lũ
Xã Húc tan tành giữa giá sương
Phận người trôi nổi quá lênh đênh
Hình ảnh đau thương trước mắt mình
Nước lũ dâng tràn xăm xắp mái
Thân gầy run rẩy bám đeo lên!
Rừng phá, cây đâu chắn bão kia?
Thiên tai chồng vợ phải phân chia
Mẹ già con trẻ cha cùng mất
Thảm cảnh nào hơn kiếp sống lìa!

**Thanh Song Kim Phú**

(CA Oct/21/2020)

# Lòng Từ Bi Sẵn Có Của Bạn

Bạn và tôi vẫn còn bàng hoàng sợ hãi và thương xót cho số phận các nạn nhân các vụ cháy rừng ở Cali, Oregon, Washington và nạn nhân các trận bão lụt, đất chùi ở các tỉnh Miền Trung nước Việt Nam trong mấy ngày qua, nhất là ở Huế, Quảng Trị, Quảng Bình, v.v.

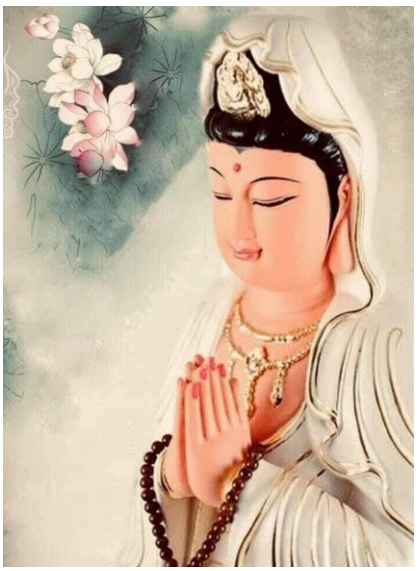

Tin sơ khởi tính đến ngày hôm nay, số người tử vong có thể lên đến hàng trăm người và sự thiệt hại vật chất dĩ nhiên là rất lớn. Không điện, không nước, không phương tiện thông tin liên lạc. Mọi sinh hoạt đều ngưng trệ. Có nhìn những hình ảnh trước và sau của những vùng bị cháy rừng và bão lụt, đất chùi này, người viết mới thấy thấm thía nguyên lý Thành, Thịnh, Suy, Hủy trong Dịch học và nguyên lý Thành, Trụ, Hoại, Không của nhà Phật. Tất cả mọi sự việc trên đời đều có sinh có diệt.

Hiện tại, các nạn nhân đang cần sự giúp đỡ tài chánh để xây dựng và kiến thiết lại những gì đã bị phá hủy. Dĩ nhiên sự giúp đỡ này cần được thực hiện bởi các chính phủ và nhờ vào lòng từ thiện của nhiều đoàn thể, nhiều cá nhân trên thế giới. Công thự, nhà cửa, đường xá, cầu cống, v.v. thì có thể khôi phục, tái thiết lại được; nhưng người đã chết rồi thì làm sao mà khôi phục lại được, bạn nhỉ? Đó là sự mất mát lớn nhất của

những nạn nhân còn sống sót khi thân nhân, bạn bè của họ đã bị mất mạng trong cuộc thiên tai vừa qua. Người viết xin thành thật chia buồn cùng các nạn nhân trong cuộc thiên tai này. Mới mấy ngày qua, họ còn vui vẻ nói cười, trò chuyện với nhau. Họ còn có những dự tính, những hoài bảo cho tương lai, cho cá nhân, cho gia đình, cho đất nước của họ.
Nhưng chỉ trong vòng những phút giây ngắn ngủi, họ đã bị vùi thây trong đống gạch vụn, trong sóng nước mãnh liệt, hung tàn. Có thể, những linh hồn ấy và ngay cả chính chúng ta trong hiện tại, cũng phải phân vân tự hỏi:

"Đây cõi tạm ta trải bao nhiêu kiếp
Trăm năm xưa ta ở tận nơi đâu
Nẻo nhân gian bao sương tuyết dãi dầu
Buông tay xuống ta về đâu chẳng biết?

Nghiệp thiện ác theo ta qua kiếp khác
Như bóng hình, như nhân quả chẳng sai
Chuyện trả vay, vay trả, tiếp tục hoài
Nơi trần thế, ta luân hồi muôn kiếp"
(Trích trong **Giòng Sông Sinh Tử** - Thơ **Sương Lam)**

Thầy Thích Tánh Tuệ và cô bạn văn nghệ Minh Thúy Thành Nội trong Nhóm Cô Gái Việt và Nhóm Minh Châu Trời Đông của người viết là dân gốc Huế nên tình cảm của quý vị này càng tha thiết, đậm đà với xứ Huế hơn chúng ta nhiều nên đã hết lòng kêu gọi lòng từ tâm của đại chúng giúp đỡ các nạn nhân lũ lụt miền Trung qua các lời kêu gọi và tâm tình dưới đây:

***THƯƠNG VỀ "KHÚC RUỘT MIỀN TRUNG"***
***Tâm thư kêu gọi cứu trợ đồng bào nạn nhân bão lụt Miền Trung.***
…Xin một lời nguyện cầu cho xứ Huế
Cho Miền Trung, cho đất nước quê hương
Mau thoát cảnh "trời hành cơn lụt'...
Gây đau thương, bao khổ cảnh đoạn trường...
Xin một lời nguyện cầu cho đất Mẹ
Mưa thuận gió hòa, thôi dứt bể dâu!
- Đời đã khổ, mong trời ngưng nhỏ lệ
Cho sinh linh an ổn. thoát lo sầu...
**Như Nhiên- TTT**

***Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát***
**Kính thưa chư Tôn đức, cùng quý Phật tử ân nhân và đồng hương.**
Như quý vị đã biết qua tin tức, gần một tuần qua đồng bào các tỉnh Miền Trung của chúng ta đã phải gánh chịu rất nhiều mất mát do các cơn bão gây nên. Nhà sập, người mất, mùa màng, ruộng vườn hư hại, gia cầm, gia súc chăn nuôi chết nước hàng loạt, đường xá gián đoạn... đã tạo nên biết bao nỗi thống khổ cho người dân. Hội Từ

Thiện Trái Tim Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhgaya Heart Foundation) **lần đầu tiên xin mở lời kêu gọi** quý Phật tử, quý ân nhân và đồng hương thương tưởng nạn nhân bão lụt và cùng tham gia với chúng tôi xoa dịu phần nào những khổ đau cho đồng bào "khúc ruột miền Trung" của chúng ta.

- Thành phần Chư Tôn Đức Tăng, Ni ở quê nhà sẽ trực tiếp tham gia và thực hiện các chuyến cứu trợ Miền Trung trong những ngày sắp đến gồm có:
TT. Thích Tâm Nguyện
Ni Sư Thích nữ Huệ Lạc- Bà Rịa- Vũng Tàu
Ni Sư Thích nữ Tịnh Thường- Huế
Sư cô Thích nữ Hạnh Hoàng- Huế
Cư sĩ Phật tử Vân Anh- Hà Nội và thiện nguyện viên của Hội Trái Tim BDDT tại 3 miền đất nước sẽ tụ hội cùng lên đường đi cứu trợ bà con nạn nhân bão lũ miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị & Thừa Thiên Huế).

**Huế Ơi! Thương Lắm**
"…Không có niềm vui nào bằng bây giờ, vì một nhóm nhỏ đã thực hiện được chút tình chia sẻ. Tôi nhớ câu nói mạ vẫn thường nhắc "người ta ăn thì còn, mình ăn thì hết", hay lời vàng ngọc của thầy Thích Tánh Tuệ "Thân từ cát bụi đến. Cát bụi sẽ gọi về. Chỉ có tình thương mến. Ở lại cùng Sơn Khê." Niềm xúc động dâng tràn tuôn thành thơ:

**Bão Lụt Miền Trung**
Lũ lụt miền Trung cảnh thảm buồn
Dân mình chịu khổ lệ đầy tuôn
Đau lòng lúc thấy người bồng trẻ
Xót dạ khi trông kẻ kéo xuồng
Mái ngập cơn mưa nào tạnh dứt
Sông tràn mực nước chẳng lùi buông
Tim nồng gởi hạt từ bi giúp
Dịu cơn đau trận bão cuồng
**Minh Thúy Thành Nội**

Xem hình ảnh Chùa Tây Linh của Sư Cô Như Mình, hội Từ Thiện Trái Tim Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhgaya Heart Foundation) của thầy Thích Tánh Tuệ, "Garage Sale for Charity" của bác sĩ Đặng Nga đi đến các vùng xa xôi phát quà thật khâm phục ngưỡng mộ. Mọi việc đều do sự từ tâm, lòng bác ái mở rộng trái tim yêu thương tự nguyện hy sinh công sức dù cực nhọc vất vả.
Cảm động thêm nữa những YouTube chiếu cảnh bà con ngồi gói bánh tét muốn ứa nước mắt, tôi đã từng lên Chùa phụ giúp công việc này vào dịp gần Tết, quý bác quý cô ngồi đau lưng, đàn ông thức đêm nấu bánh rất cực nhọc công phu.Tôi suy nghĩ những lúc nước dâng phải ngồi trên mái nhà, hoặc nhà sập chịu co ro lạnh giá, nhận chiếc bánh chưng hay gói mì thì còn gì bằng vì được ăn liền trong lúc gió bão cúp điện không thể nấu nướng. Thời bây giờ cơ may mọi người làm ăn ra, tâm bồ đề rộng mở, lòng nhân ái cao dày, nên món ăn cứu đói lụt nâng cao so với tôi ngày xưa ăn mắm kho quẹt, chưa kể sau cơn lụt nhà cửa bị tàn phá, dân còn được nhận tiền gạo.

Đẹp thay tứ chúng đồng tu biết thực hành hạnh bố thí "thương người như thể thương thân", dù buồn lo cho xứ Huế nhưng đồng thời tôi tìm được niềm ấm áp khi cảm nhận tình người hoa nở đẹp muôn nơi từ trong nước ra hải ngoại. Tôi muốn cảm ơn đến những tấm lòng mở rộng đã giao cho tôi công việc chuyển tiền, chuyển tình thương đến đồng bào trong cơn thiên tai. Bài viết này như sự lưu dấu hồ sơ cứu trợ của nhóm nhỏ về mùa bão lụt miền Trung năm 2020. Xin được ghi lại cảm xúc lần nữa bằng vần thơ mộc mạc:

**Thiên Tai Miền Trung**
Hiểm họa quê hương quá khổ rồi
Tiêu điều nước lũ nghẹn ngào ôi
Thê lương cảnh tượng nhìn rơi lệ
Mẹ mất con bầy chịu phận côi

Mái nóc ngôi nhà giống mặt sông
Mưa mù trắng xoá ngó rầu không
Thiên tai giáng xuống trần gian đọa
Phá hoại nương dâu với ruộng đồng

Vẫn vậy, mỗi năm vẫn khổ trường
Từng mùa diễn tiếp cứ đeo vương
Màn trời chiếu đất người đau đớn
Bão gió quay cuồng mịt khói sương

Trông toàn mực nước ngập mông mênh
Sức đuối tàn hơi thấm lạnh mềm
Trẻ đói, già đau, người bệnh hoạn
Ghe thuyền cứu vớt kéo bè lên

Thương buồn sáu tỉnh xứ Trung kia
Chú bác, cô dì nhớ sẻ chia
Nắm gạo tô mì về cứu trợ
Trời xa vẫn nhớ, ruột không lìa
**Minh Thúy Thành Nội**
*(*Nguồn: Trích trong bài viết **Huế Ơi! Thương Lắm!** của Minh Thúy Thành Nội. Cám ơn Minh Thuý nhé)

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.
Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhàn
**Sương Lam**
(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 538-ORTB 961-11122020)

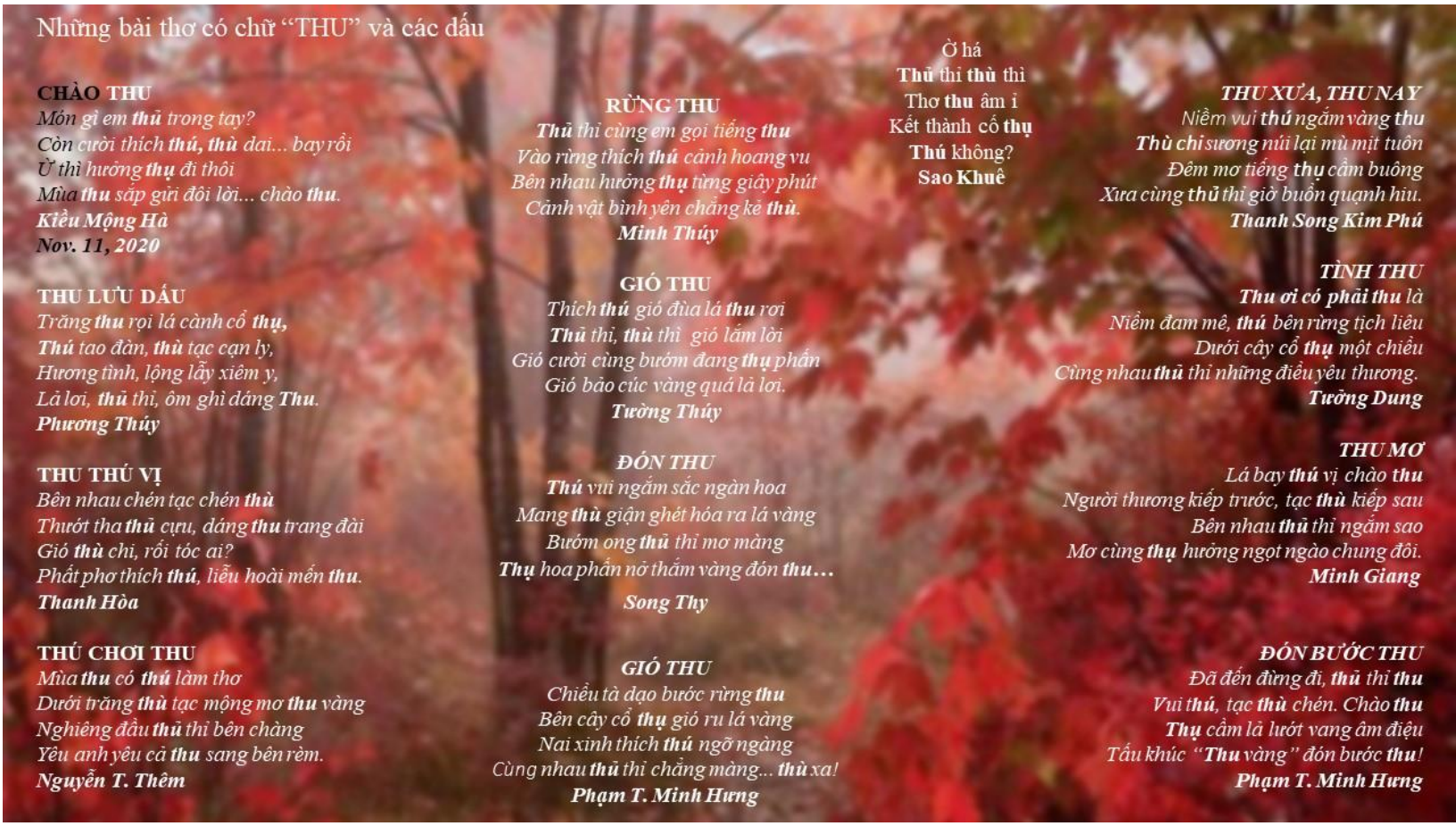


# TÌNH KHÔNG ĐẸP NHƯ THƠ

Chị đến Mỹ muộn màng và yêu cũng muộn màng. Các anh chị của chị đến Mỹ từ lâu, họ làm bảo lãnh cha mẹ, rồi đến chị, diện anh chị em không được ưu tiên cao, nên lá đơn bảo lãnh nộp sở di trú khi chị 25 tuổi, đến 37 tuổi, chị mới được đặt chân đến Mỹ .

Mười hai năm chờ đợi ấy, chị đã phải hi sinh rất nhiều, không dám yêu ai và chẳng dám đáp lại tình ai. Bố mẹ chị đã răn đe: "Bất cứ giá nào cũng phải đợi đi Mỹ để đoàn tụ với gia đình, con nhé!
không được yêu thương thằng nào hết". Chị vừa vâng lời cha mẹ, vừa mộng mơ, tưởng tượng: "Thôi thì ráng hi sinh những tình cảm bên này, qua bên ấy, tha hồ lựa chọn một tấm chồng, cỡ bác sĩ, kỹ sư… trở lên, thà muộn mà ngon lành, còn hơn sớm, phải ở lại Việt Nam, tình yêu nào cũng sẽ lụi tàn, mà chuyện áo cơm thì vất vả cả đời". Và chị hớn hở chờ đợi.
Qua Mỹ, đến nay đã 3 năm, chị đã sốt cả ruột mà chưa tìm đâu ra một ông bác sĩ, hay kỹ sư. Vậy mà, ở Việt Nam, người ta cứ đồn rằng qua Mỹ lấy chồng dễ ợt, bạn bè, hàng xóm khoe con em họ lấy chồng có đủ loại bằng cấp nọ kia, dù những cô gái may phước đó chẳng đẹp hơn chị là bao! Thì chị cũng có quyền hi vọng như thế lắm chứ .
Bây giờ chị mới hiểu rằng, người Việt Nam ở Mỹ, học hành ,thành đạt thật đấy, nhưng con gái Việt

Nam ở đây không còn khan hiếm nữa, những thế hệ sau này đã lớn lên, đủ "cung cấp" nhu cầu tại chỗ, chưa kể "thị trường" trong nước Việt Nam thì vô tận, các cô gái trẻ đẹp luôn khao khát, chờ mong được Việt Kiều về cưới và mang họ qua Mỹ .
Thế nên, chị lạc lõng giữa dòng đời, giữa xứ Mỹ và giữa cái tuổi không còn trẻ và chưa đủ già của chị...

Nước M, sau vụ 9-11 kinh tế khó khăn, công ăn việc làm bị hạn chế, chị không có tay nghề, kinh nghiệm. Vốn liến tiếng Anh chỉ lưu loát được 3 chữ: "No, Yes, Thank you", nên chị xin việc hãng nào là cầm chắc bị hãng đó từ chối. Cuối cùng, chị cũng được một chỗ làm để kiếm ra tiền, khỏi sống nhờ vào các anh chị, là làm may cho một shop của người Việt Nam, họ chỉ cần chị biết may, thế là đủ! Nên khả năng nói lưu loát 3 chữ "No, Yes, Thank you" của chị vẫn dư thừa, để dành đó, không cần đụng tới .
Cả ngày chị cặm cụi vào cái máy may, vào những miếng vải cắt sẵn, và dăm ba câu chuyện vặt với người bạn may bên cạnh, dần dần cũng thành tẻ nhạt, người ta có chồng có con, nên cứ nói đến đề tài này là chị "né", vì sợ động vào nỗi đau âm thầm của chị. Chị chỉ còn một niềm vui duy nhất đó là cuối tuần đi chợ, nhìn đủ các gương mặt lạ, những hàng hóa, thực phẩm, để nghĩ đến những món ăn ngon sẽ nấu. Và nhất là xin được mấy tờ báo, về nhà nằm khểnh đọc chơi!

Ở thành phố này, có bao nhiêu tờ báo phát hành, chị đều hăng hái xin đủ cho bằng được, thiếu một tờ là chị áy náy. Báo free mà không mất tiền thì cứ hưởng tối đa, không đọc được mục này thì cũng đọc mục nọ, mà nếu không đọc gì hết cũng… chẳng sao, tờ báo sẽ đem ra lót bàn, đựng rác. Khi gọt trái cây, dùng để đựng vỏ, đựng hột, và túm lại dễ dàng trước khi nhét vào thùng rác. Tiện lợi mọi bề!
Thường thì chị hay đọc mục "Tìm bạn bốn phương", thấy người ta đăng báo tìm bạn, chị cũng ham quá, nhưng vẫn thấy ngần ngại, sợ cha mẹ, anh chị biết rõ "tâm địa" chị đang muốn lấy chồng, nên chị chưa bao giờ có ý định đăng lên những lời khao khát của chính mình.

Một hôm, chị ngồi buồn, chẳng biết làm gì, bèn gọt một trái xoài ăn chơi. Trải tờ báo ra bàn, chị vừa gọt vỏ xoài vừa lơ đãng đọc một bài thơ nằm chình ình trên trang báo trước mặt chị. Bài thơ than thân, trách phận và oán đời, nghe mà não nề của tác giả Phong Trần.
Bài thơ đã làm chị xúc động, cái bút hiệu Phong Trần càng làm chị xúc động hơn, chị tưởng tượng nhà thơ Phong Trần dày dạn gió sương, cũng đang là một kẻ cô đơn, mòn mỏi như chị. Chị muốn cắt bài thơ ra để dành, nhưng những vỏ xoài đã dính lên bài thơ làm ướt nhẹp. Nghĩ mà tội nghiệp cho nhà thơ, có biết đâu tác phẩm tim óc của mình bị ngược đãi, ơ hờ như thế. Nếu chị không vừa gọt trái xoài vừa liếc mắt đọc bài thơ cho đỡ sốt ruột thì có lẽ chẳng bao giờ chị biết đến nhà thơ Phong Trần cả.
Từ hôm ấy trở đi, mỗi tuần chị đều chăm chú giở từng trang, tờ báo mà chị đã "gặp" nhà thơ Phong Trần trong lúc gọt xoài, để tìm thơ anh. Chị đọc từng chữ, từng dòng và ghiền thơ anh hồi nào không hay. Chị liền bạo gan, gọi phone tới toà soạn báo để hỏi thăm và xin số điện thoại của nhà thơ Phong Trần với tấm lòng ái mộ. Chị không ngờ, cú phone đầu tiên chị gọi nhà thơ Phong Trần được hân hoan đón nhận đến thế. Nghe chị nói rất thích thơ anh, nhà thơ Phong Trần đã kiên nhẫn chép tay cả chục bài thơ và gởi bằng bưu điện cho chị .
Từ đấy, ngành bưu điện đang hồi ế ẩm, bỗng nhiên vớ được hai khách hàng chăm chỉ viết thư cho nhau, nhờ bưu điện chuyển giùm, và cũng từ đấy, mỗi lần thơ anh đăng lên báo, đều ghi tặng tên chị phía dưới, những bài thơ anh dịu dàng hơn, tình tứ hơn, làm chị cảm động.

Chị mang đến shop may một trái tim vui đang yêu, chị dò dẫm để khoe khéo với bà thợ may bên cạnh, mà chị từng trò chuyện mỗi ngày:
- Nhà chị có hay đọc báo chí Việt Nam không?
- Có chứ, cả nhà cùng đọc. Ở xứ Mỹ buồn thấy bà. Cuối tuần có báo "chùa" đọc cũng vui.

- Thế chị có đọc tờ báo …
Bà kia cướp lời, nhanh nhẩu:
- Đã nói là báo nào cũng đọc hết trơn, báo cuốn, báo tờ có đủ cả. Một mặt ông xã đi lấy, một mặt tôi đi chợ xin thêm, nên không sót tờ nào. Có khi còn lấy dư, ê hề chật cả nhà….
Chị vừa trách vừa thấp thỏm vui mừng:
- Lần sau lấy báo vừa đủ coi thôi, lấy dư người khác không có đọc, tội người ta . Thế chị có đọc thơ của nhà thơ Phong Trần không?
Bà bạn may khựng lại:
- Ủa! Thằng đó là thằng nào?
- Sao chị bảo báo nào cũng đọc hết? Phong Trần là một nhà thơ…
Bà kia lại nhanh nhẩu:
- Ôi, ai hơi đâu để ý tới mục thơ thẩn, tôi chỉ khoái coi mục tử vi hàng tuần thôi hà. Thơ của thằng Phong Trần hay của bất cứ ai cũng không nhằm nhò gì với tôi hết.
Chị bực mình, nghĩ thầm "Con mẹ này trước ở Việt Nam, chuyên mua bán ve chai, lông vịt, trình độ đâu mà đọc văn thơ? "
Chị lại gói niềm riêng, đợi khi nào gặp được người "cao cấp" hơn sẽ hỏi. Một hôm, có cặp vợ chồng, bạn của người anh, đến nhà chị chơi, cả hai đều là kỹ sư điện, họ rất thân với gia đình chị, chị liền lân la đến gần người vợ để chuyện trò :
- Chị ơi, chị có thích đọc thơ của nhà thơ Phong Trần, đăng trên báo Việt Nam ở đây không ?
Bà kỹ sư điện trả lời nhanh như điện :
- Chị không có thì giờ đọc mấy bài thơ đăng trên báo chợ đâu em ạ, thơ chẳng ra thơ, vần một nơi, ý một nẻo, có đọc chỉ thêm bực mình!
Chị cố gỡ gạc, giải thích :
- Cũng tuỳ chứ chị . Em thấy thơ của nhà thơ Phong Trần có hồn lắm…
Bà kỹ sư vẫn chua ngoa:
- Ở Mỹ người ta ai cũng lo đi cày để kiếm tiền, đa số những đứa dở hơi mới rảnh để làm thơ đăng báo.
Rồi bà hùng hồn chỉ trích:
- Báo chí ở Mỹ ai làm chả được! Trước kia ở Việt nam, là một anh thợ mổ thịt heo hay đạp xe 3 bánh, sang đây cũng có thể làm chủ báo ngon lành, bài vở lên internet lấy xuống, hay dịch vớ vẩn từ báo Mỹ. Lại thêm có những đứa dở hơi như nhà thơ Phong Trần nào đó, cặm cụi, bỏ thì giờ, sáng tác thơ văn, gởi về đóng góp cho tờ báo.
Chắc bà kỹ sư ngày xưa thất tình một anh nhà báo, nên mới cay cú thậm tệ giới này? Làm một tờ báo ít nhiều cũng phải có kiến thức hay năng khiếu về báo chí, văn thơ, và nhất là lòng yêu nghề thì tờ báo mới sống còn. Chị chẳng hơi đâu tranh luận vấn đề này làm gì!
Chị buồn quá, thế là từ thành phần lao động đến trí thức, không ai biết đến nhà thơ Phong Trần của chị cả, nói gì đến tên chị, đứng khiêm nhường, bé nhỏ dưới mỗi bài thơ của anh? Thì thôi, mình chị đọc thơ anh, mình chị hãnh diện vậy.

Mối tình thơ của hai người kéo dài được hơn hai chục số báo, và mấy chục lá thư qua đường bưu điện, thì họ bắt đầu hẹn để nhìn mặt nhau cho thoả lòng thương trộm nhớ thầm. Chị đã e ấp nhìn anh:
- Anh ơi, tại sao anh lấy bút hiệu Phong Trần, nghe lãng mạn và bụi đời thế?
Anh trả lời thản nhiên:
- Có gì đâu, tên anh là Trần văn Phong!
Thì ra thế! Tên anh Trần văn Phong viết ngược theo kiểu Mỹ thành Phong Trần, vô tình trở nên lãng mạn, rất thích hợp cho một người làm thơ như anh. Chứ anh có phải cất công suy nghĩ cho cái bút hiệu của mình đâu!

Chị không đẹp lắm, độc thân và trinh nguyên nhưng hơi cứng tuổi, còn anh, hơn chị đúng 10 tuổi, đã một đời vợ, li dị, hai con theo mẹ, cho nên mấy năm nay anh trở thành người đàn ông độc thân, đi về một bóng, anh mong có một người đàn bà cho căn nhà ấm lên, cho lòng anh đỡ trống trải ..
Thế là họ không có gì để chê nhau cả, mối tình thơ đã đi đến đoạn kết mong muốn: Họ cưới nhau.
Chị lấy anh vì sau 3 năm sống ở Mỹ, chị biết rằng khó có thể kiếm một tấm chồng bằng cấp bác sĩ, kỹ sư, khi tuổi chị đã xế chiều và nhan sắc chẳng có gì đáng nhớ. Như món hàng ế ẩm, muốn bán được, cần phải hạ giá đến đại hạ giá. Chị đã "on sale" cuộc đời chị, lấy một người chồng chẳng những đã không bằng cấp mà còn có một quá khứ lòng thòng vợ con, dù anh hết tình hết nghĩa với người vợ, nhưng hai đứa con, chắc vẫn đậu lại trong lòng anh nỗi thương nhớ xót xa? Trái tim anh có yêu chị cách mấy, đôi khi cũng tạm ngừng nghỉ để quay về với hai con. Chị cũng đành thôi, ở đời có gì tuyệt đối đâu?

Khi đọc một bài thơ, không nhìn thấy tác giả, bài thơ hay sẽ làm rung cảm lòng người, nhưng khi nhìn thấy tác giả thì những rung cảm ấy sẽ giảm đi một ít, và nếu sống cùng một nhà với tác giả, thì bài thơ bỗng trần trụi như đời thường của người đã sáng tác ra nó .
Những ngày, những tháng trôi qua, chị không còn thấy thơ anh hay nữa, dù mỗi khi đăng báo, anh vẫn đề tặng tên chị, và chị đã ngạc nhiên, không hiểu sao chị lại thay đổi nhanh chóng thế?
Nhà thơ Phong Trần mà chị ngưỡng mộ và yêu mến ngày nào, bây giờ là một thằng đàn ông suốt ngày cởi trần trùng trục vào mùa hè, anh mặc duy nhất cái quần đùi, đôi vai anh gầy, nhô lên, tưởng gió cũng có thể lung lay, vậy mà trước kia anh đã làm bài thơ với câu: "Đôi vai anh sẽ là nơi em tựa". Thơ chỉ là bịa đặt, chẳng thực tế với người.
Anh thường ngồi ở ghế, hai chân thô lỗ gác lên bàn, vừa nhâm nhi ly trà nóng vừa sáng tác thơ, trong khi ngoài bếp, chị đang nấu nướng, dao thớt khua lên, chảo mỡ kêu ì xèo. Và trong phòng thì thằng cu Tí bé bỏng của hai người đang nằm o oe chơi một mình, nhưng khi nó khóc ré lên, chính anh là người phải vội vàng hạ chân xuống bàn, cắt đứt dòng tư tưởng đang tuôn ra, để chạy lại tủ lạnh, lấy bình sữa, nhét vô miệng thằng con, hoặc tệ hại hơn, anh phải thay diaper cho nó, mất nhiều thời gian hơn, xong việc thì ý thơ cũng bay xa .Tác phẩm bằng xương bằng thịt, đã hại tác phẩm tinh thần của anh .
Có lần, anh ngồi lì để viết cho xong một ý thơ, không chạy ra đáp ứng ngay tiếng khóc của thằng Cu Tí, thì vợ anh đã lớn tiếng :
- Không ra mà lo cho nó đi ! Thơ với thẩn, để thằng nhỏ… chết đói bây giờ.
Anh tức giận nhìn "nàng thơ" của anh, người đã từng dịu dàng, âu yếm đi vào những bài thơ của anh, bây giờ hiện nguyên hình là một con mẹ khô cằn sỏi đá, đầu óc lúc nào cũng toan tính đến chuyện thực tế, đói no, bạc tiền. Trước chị ngưỡng mộ anh, coi thơ anh là hương hoa trong cuộc sống, bây giờ những hương hoa ấy đã bay đi, đã trở thành những món phụ tùng không cần thiết.

Một buổi sáng thức dậy, trời chuyển gió lạnh, lòng anh bỗng vu vơ cảm xúc yêu thương khi nhìn ra ngoài trời những chùm lá cây đẩy đưa trong gió. Anh thèm được rủ chị cùng anh đi sóng đôi trong cái không gian lạnh lẽo ấy để tìm hơi ấm của lòng nhau. Anh phấn khởi hỏi chị:
- Em ơi, ngoài kia đang gió lạnh. Em có biết anh đang mơ ước gì không?
Chị đáp sỗ sàng:
- Mơ ước có một tô phở nóng hổi với đầy đủ tương ớt, ngò gai, húng quế ngay trước mặt để ăn cho ấm người chứ gì? Hôm nay tôi không có rảnh mà hầm xương nấu phở cho anh đâu!
Trời ơi! Khi không mà anh thấy lạnh cả lòng, lạnh hơn cả những chùm lá trên cây đang run lên vì gió lạnh ngoài kia. Nhưng cũng chưa lạnh, chưa đau bằng những bài thơ anh đang viết dở dang, những ý thơ chợt đến, anh đã ghi vội trên tờ giấy để trên bàn đã bị chị "clean up" vứt vô thùng rác thẳng tay, không một thắc mắc. Anh tiếc đứt ruột, trách chị, thì chị nghênh mặt lên, đe doạ:

- Quý hoá gì? Thơ với thẩn viết lung tung rác cả nhà. Lần sau anh còn để bừa bộn tôi giục thùng rác nữa đó.
Anh đành ngậm ngùi ra… moi thùng rác tìm lại mảnh giấy thơ lẫn lộn với những tã dơ của Cu Tí, và những thứ rác rưới khác. Chị đâu biết rằng một cảm xúc nào đó đã qua rồi đâu dễ gì tìm lại được nếu không ghi vội trên những mảnh giấy kia.
Thỉnh thoảng anh gọi phone thăm hai đứa con của đời vợ trước, một đứa đã lớn, một đứa còn đang học high school, thương con, anh muốn gởi cho nó một hai trăm làm quà, "Nàng thơ" của anh đã trề môi mai mỉa:
- Lương công nhân có là bao, mà hứa hẹn cho nó tiền? Hãy làm bài thơ tặng nó cho có tình nghĩa… Thế mới là vô giá.
Anh đau xót và tủi quá, chẳng lẽ lại cãi nhau, lại li dị? Cuộc đời đâu có đủ dài cho con người, để họ thử thách lấy nhau, bỏ nhau, như trò chơi trẻ con, thích đó, rồi lại chán chê, muốn bỏ?

Anh vẫn đi làm công nhân và vợ anh đi làm ở shop may, thằng Cu Tí đem gởi bà ngoại chiều tối mới mang về. Vợ anh đang chạy đua với thời gian, chị sang Mỹ muộn, lấy chồng muộn, và có con muộn, nên muốn làm gấp rút, kiếm nhiều tiền để mua nhà như người ta, ở nhà thuê, trả tiền tháng nào là mất luôn tháng đó. Ước mơ bình thường thế mà trời cũng không để yên. Anh bị lay off, anh không có tội gì cả, hãng không có việc nên phải giảm bớt nhân viên. Vậy mà chị đổ tội cho anh:
- Sao bao nhiêu người, hãng không lay off mà lại là anh? Chắc tại anh mải nghĩ thơ nghĩ thẩn, làm không được việc, nên họ đuổi cho bõ ghét chứ gì?
Anh làm ngơ, chấp chi con đàn bà nông cạn! Anh lo đi làm giấy tờ xin hưởng tiền thất nghiệp, rồi thủng thỉnh xin việc làm sau, nhân lúc rảnh rỗi bất đắc dĩ này, anh nghỉ ngơi và làm thơ. Cuộc đời là thế, ngay cả khi hoạn nạn, cay đắng cũng có thể thành thơ. Nhưng con vợ, không để anh yên, chị đi ra, đi vào, lườm nguýt, thấy anh vẫn cầm bút, vùi đầu vào trang giấy, chị chịu không nổi, ghé mắt vào sinh sự :
- Anh đang làm gì đó?
Anh cười dù thật lòng chẳng muốn cười :
- Làm thơ !
Chị kêu lên, như chưa từng thấy anh làm thơ bao giờ :
- Trời ơi, không lo viết đơn xin việc mà còn ngồi làm thơ. Thơ có ăn được không? Có đổi ra tiền để đi chợ hay trả bill được không?
Anh kiên nhẫn:
- Tất nhiên là không! Nhưng nó cho anh một niềm vui…
" Nàng thơ" ngày nào của anh lồng lộn lên:
- Anh sống không có… lập trường như thế à? Phải đối diện với thực tế, phải đi tìm việc làm chứ.
Rồi chị nghẹn ngào như một người vợ đau khổ khi bị chồng phụ rẫy:
- Bây giờ tôi mới hiểu lời của chị kỹ sư, bạn của anh tôi, chị ấy nói "Mấy đứa làm thơ toàn là mấy đứa dở hơi, sống trên mây…"
- Em cứ làm như nếu anh không đi làm thì vợ con chết đói ngay ấy . Ở Mỹ, chuyện lay off thất nghiệp, đến với tất cả mọi người, bất cứ lúc nào, việc gì em phải đau khổ thế? rồi anh cũng sẽ xin được việc làm khác thôi, nhưng trong lúc rảnh rỗi, anh vẫn có quyền mơ mộng, làm thơ. Thơ đến với anh những lúc hạnh phúc và cả khi thất vọng, khổ đau…
Nhìn vẻ mặt nghiêm trang của anh, nhìn đôi mắt anh ngời sáng long lanh đang nhìn thẳng vào mắt chị với sự phản kháng âm thầm, chị bỗng thấy… khớp không dám làm ầm ĩ thêm nữa .
Chị chợt nhớ đã mấy lần mẹ chị khuyên chị rằng: "Mày có thằng chồng hiền lành, thương vợ thương con là tốt phước rồi, đừng hiếp đáp nó, con chó bị dồn đến nước cùng cũng quay đầu lại cắn chủ . Nó mà tức giận quá, mất khôn, nó li dị, thì mày chỉ có nước ôm con nuôi tới già. Còn nó, nếu ham vui như

người ta, về Việt Nam lấy vợ trẻ, vợ đẹp thiếu gì".
Cho nên chị không dám quát tháo thêm nữa, chị đành bỏ đi làm việc khác sau khi đã quẳng lại cho nhà thơ một cái nguýt mắt đầy đanh đá.

Một mình anh ngồi lại, giận vợ nhưng cũng thương vợ, đàn bà thường thực tế và nông cạn như thế. Anh hiểu, cái tình yêu thơ mộng mới ngày nào, đã thay thế bằng những lo âu, toan tính trong cuộc sống, chị quá lo cho gia đình, cho tương lai của con, chị sợ tuổi đời của cả hai người không đủ dài để làm nên cơ nghiệp như chị mong muốn .
Trên tờ báo hàng tuần vẫn tiếp tục đăng thơ anh, thơ anh vẫn tình tứ, vẫn ướt át, nhưng nếu người ta để ý, thì dưới mỗi bài thơ, anh không còn ghi lời tặng cho chị nữa .
Mục tiêu của đời chị là có tiền để mua nhà, để dành lo cho tương lai thằng Cu Tí, làm đến cả đời chưa chắc xong . Nên chị cần quái gì điều đó, cái tên chị có dính trên báo cũng chả làm túi tiền chị tăng thêm một xu nào!
Những bài thơ của anh đã trở thành vô nghĩa, và mối tình thơ của chị đã chết tự lúc nào.

**Nguyễn thị Thanh Dương**

## KHÓI THỜI GIAN

**1- Quá Khứ**
Tôi "cầm" quá khứ trong tay
Trăng xưa rơi rụng tháng ngày... buông trôi
Thôi thì tôi đánh mất tôi
Mươi năm vết xước bồi hồi ... xót xa
**2- Hiện Tại**
Tựa như người thích trăng hoa
Cuối đời đón nhận món quà...mất nhau
Khoảnh thời gian đẹp làm sao
Hỡi ơi tôi lại chiêm bao ban ngày.
**3- Tương Lai**
Ôm trăng ru giấc mơ dài
Đâu hay bóng ngã hương phai trăng ngà
Cái còn cái mất như ma
Trăng bơi đáy nước bóng tà huy bay

**Kiều Mộng Hà**
Nov06th2020

## *CUỐI THU*

*Thu rơi liễu rũ buồn*
*Mưa giăng hạt sầu tuôn*
*Lá vàng tìm chút nắng*
*Giấc mơ nhẹ nhàng buôn.*

## BƯỚC TUNG TĂNG

(Thân tặng: Sương Lam MCTN sau khi đọc bài bút luận về BẬN...)
*Một vườn một chó có thêm chàng*
*Bận bịu chi mô? Khéo thở than!!!*
*Cỏ dại nhổ phăng, phân bón gốc*
*Cún cưng lẩn quẩn, đói cho ăn*
*Cà phê toả khói, tay mài mực*
*Bánh ngọt vừa hâm, bút viết nhăng*
*Nắng ấm tràn sân hoa cúc nở*
*Nắm tay hai đứa bước tung tăng*
**Kiều Mộng Hà**
**Nov 06th2020**

## *NGÀY ẤY NAY CÒN ĐÂU*

*Hương tình thắm đượm nắng ban mai*
*Áo trắng trường xưa tóc xõa bay*
*Cuốn quyện hồn anh vào mộng ảo*
*Ngại ngùng không dám nắm tay ai*

*Tình yêu xa vắng vọng thanh âm*
*Kỷ niệm phai mờ theo tháng năm*
*Lòng chợt nhớ thương rồi nuối tiếc*

*Thời gian thầm lặng trôi*
*Bóng dáng chùng xa xôi*
*Mảnh tình xưa chìm mất*
*Phai bóng ai qua đời.*
*Ngọn gió mùa vào đông*
*Hơi lạnh vương tràn lòng*
*Cành phượng vàng nghiêng ngả*
*Sắc hòa cõi hư không.*
*Mặt trời còn im ngủ*
*Bình minh trốn nơi nào*
*Sương mai đọng xanh xao*
*Hoa phù dung chớm nở.*
***Đỗ Thị Minh Giang***

*Luyến lưu vừa trọn bốn mươi năm*

*Mơ ước xa vời chóng vội phai*
*Còn chăng đôi phút nhớ về ai*
*Thuở nào chờ mãi trong mơ mộng*
*Chưa nhấp men tình sao vẫn say*

*Lưu luyến tình xưa thoáng ngỡ ngàng*
*Tiễn người một chuyến bước sang ngang*
*Mái chèo thầm lặng theo dòng nước*
*Bến vắng chiều vơi ánh nắng vàng.*
***Đỗ Thị Minh Giang***

# Kiếp Này, Kiếp Sau

Tranh và Ảnh - Hoàng Thanh Tâm

Một chị bạn mở cuộc thăm dò ý kiến những đôi uyên ương cao niên. Hỏi, trong túp lều tranh có bao nhiêu trái tim vàng xin ông tơ bà nguyệt se thêm kiếp nữa.
Bà sốt sắng tham gia chương trình. Bà không dám trả lời cho ông. Nhưng bà nghĩ, rất có thể ông nói "không". Vì, có lần bà đang lim dim thổn thức theo lời ca của một trong những bài hát bà mê nhất đời *"Trăm năm dù lỗi hẹn. Nghìn năm vẫn không quên. Vẫn nhớ y nguyên"* thì ông lay phắt bà ra khỏi cơn mơ với lời bàn "vớ vẩn".

Thuở ông bà còn là vợ chồng son, dù chẳng là *gái trong song cửa*, nhưng lúc đó, trong mắt bà, ông quả thật là mây bốn phương trời. Những năm ấy, hai vợ chồng không nhất thiết phải có râu tôm, ruột bầu, mà ăn uống gì, cả hai cũng chan, cũng húp, cũng gật đầu khen ngon, miễn là ngồi bên nhau.
Bà không nhớ rõ, từ lúc nào hai ông bà thôi không còn ngâm nga, ôi đẹp sao là thuở ban đầu. Mức độ ông chẳng, bà chuộc gia tăng tỷ lệ thuận với những mùa thu ông bà chung đếm.
Thời bà còn miệt mài đèn sách đại học, ông lắc đầu khi nhìn bàn học của bà. Những cuốn tạp chí Việt ngữ nằm lẫn lộn giữa các sách giáo khoa, tự điển. Bên cạnh những bài vở bà ghi chép ở giảng đường là những thư từ bà nhận được hoặc bà đang viết. Bà vừa hí hoáy làm bài tập vừa ngắm nghía mấy tấm hình ở Việt Nam gởi qua. Ông thấy mệt mắt lắm:
- Nếu bàn học của em gọn gàng hơn, chắc chắn em sẽ học giỏi tới đâu.
Bà tỉnh queo:
- Em học được tới đây là nhờ bàn học em như vậy. Em để đồ đạc theo thứ tự hợp lý của em. Anh nghe ông văn thi sĩ Paul Claudel nói nè: *Die Ordnung ist die Lust der Vernunft, aber die Unordnung ist die Wonne der Phantasie.* Ngăn nắp là niềm vui của lý trí. Nhưng lộn xộn mới là niềm vui cho trí tưởng tượng.
Cuối tuần, bà dọn dẹp lau chùi nhà cửa. Thỉnh thoảng, chiến dịch vệ sinh của bà bị đình trệ ở tủ sách. Bà đang lau lau, chùi chùi, chợt thấy một cuốn truyện bà đọc đã lâu. Bà lật lật vài trang, thấy lý thú. Thế là bà tháo găng tay, dựng chổi sát tường, ngồi đọc sách ngon lành. Ông đi ngang, vướng mắt:
- Em bận đọc sách thì để anh làm.
- Dạ, không, để từ từ, chút nữa em tiếp tục.
Ông khó chịu:
- Đời anh ghét nhứt là tật làm nửa chừng, rồi bỏ tùm lum ra đó.
Bà cười cười lấy lòng:
- Có gì mà anh phải ghét cho mệt người. Miễn sao tới chiều, em xong việc thì thôi.
Giờ thì bà rề qua lật cuốn album, xem hình cũ thời đứa con còn nhỏ. Chà, mới có cách đây hơn hai chục năm mà ông bà xem trẻ ra phết. Vợ chồng con cái cười toe toét, mặt mày tươi rói. Nhìn hình, rồi ngó mặt ông nhăn nhăn như khỉ ăn ớt, chắc ông đang nói thiệt, chứ không phải nhỏng nhảnh giống như bài hát *con gái nói ghét là yêu*. Thôi, tránh... khỉ chẳng xấu mặt nào. Bà xếp cuốn album, uể oải cầm chổi, túm khăn tiếp tục thi hành "bổn phận công dân".

Vợ chồng người bạn đến chơi. Bốn người rôm rả chuyện trò. Ông pha cà phê. Bà cẩn thận dọn cái dĩa để bỏ muỗng. Khuấy đường xong, ông vẫn để cái muỗng trong cốc cà phê khi uống. Bà trỏ trỏ cái dĩa. Ông làm lơ, không phản ứng. Bà chợt nhớ chuyện diễu, tưng tửng kể. Người kia đến gặp bác sĩ, khai bệnh: "Thưa bác sĩ, mỗi khi uống cà phê, mắt tôi bị đau buốt". Bác sĩ chẳng nghe tim, bắt mạch, mà chỉ nhìn bệnh nhân, tủm tỉm: "Ông không cần thuốc thang gì cả ông ạ. Mỗi khi nâng cốc cà phê, ông chỉ việc lấy cái muỗng ra là khỏi bệnh ngay." Chị bạn cười ha ha: "Trời, y chang chuyện nhà tui." Ông sa sầm. Khi khách đã về, ông hầm hầm:
- Sao em cứ gây chuyện hoài vậy?
Bà ngạc nhiên:
- Chuyện gì vậy anh?
- Em có nhất thiết phải *blamieren* anh trước mặt mọi người không?
Bà vẫn ngơ ngác, chưa hiểu. Ông nói:
- Chuyện hồi nãy muỗng cà phê đó.
Bà vỡ lẽ:
- Ồ, chuyện giỡn thôi mà.
Ông lẩm nhẩm:

- Anh thấy không có gì vui cả.
Điều làm ông bực nhất là lối hành xử kiểu nói có sách, mách có chứng của bà. Đứa con hỏi đường về thăm nhà ngoại nội xa gần. Ông nói:
- Về ngoại gần 500 cây số. Về nội hơn 300 cây số.
Bà ngó ông một cái sắc lẻm, rồi ào ào bật computer (thuở xưa chưa có smartphone). Bà vào internet loay hoay một hồi, đọc to:
- Đây nè. Về bên ngoại là 412 cây số. Còn về bên nội là 391 cây số. Tức là chênh lệch nhau 21 cây số thôi. Nói như anh, giống như về bên ngoại xa gấp đôi về bên nội.
Ông chăm chú trước màn hình, vừa lòng vòng trong chợ Amazon, tìm mua vài món phụ tùng xe hơi, vừa ê a hát "*cầu ân ái đêm nay gãy môt nhịp rồi*." Bà đang ở phòng khác, thoắt một cái, chạy ào đến bên ông, nói không kịp thở:
- Không phải là cầu ân ái mà cầu thân ái anh ơi. Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng nghe được, ổng đau lòng lắm.
Ông quay qua ngó bà, nghĩ bụng, chỉ vậy, bà cũng ầm ỹ. Ông nhún vai:
- Ca sĩ còn hát sai lời hà rầm kìa, chết chóc gì đâu.
Ông chợt nhớ, bà thường sắc giọng bắt bẻ: "Em chúa ghét ca sĩ sửa lời bài hát vô tội vạ".
Ông định phân trần rằng, ông chẳng phải ca sĩ. Nhưng bà đang chăm chú nhìn tablet, quẹt quẹt. Có nói, bà chả để ý. Mấy phút sau, giọng ca sĩ Hoàng Oanh trong trẻo: *"Một ngày vào thuở xa xưa…"* Bà xuýt xuýt cho ông nghe rõ "*cầu thân ái đêm nay gẫy một nhịp rồi..."*
Từ đó, ông gạch bỏ bài hát khỏi danh sách những nhạc phẩm ruột của ông.

Bà ra rả nhắc ông quan tâm đến chuyện bảo vệ môi trường. Có dịp, bà tường thuật ngay:
- Anh biết không? Việc sử dụng nước của nhân loại tăng mười lần trong khi dân số địa cầu tăng chỉ bốn lần...
Ông nói ngay để bà "tắt máy":
- Biết rồi, khỏi kể.
Thường thường, ông mặc cho bà cắp củm với mấy xô nước rửa rau. Nhưng ông dặn đi, dặn lại bà, khi có khách, bà nên bỏ lệ dùng nước rửa rau để tưới cây. Bà nhíu mày:
- Ủa, lấy nước rửa rau tưới cây đâu có mất vệ sinh.
- Đúng rồi. Nhưng người ta thấy em xài nước vậy, họ nghĩ mình kẹo.
Bà bật cười:
- Ui, nếu họ nghĩ vậy, thì thấy hoặc không thấy, em đích thị là kẹo kéo rồi.

Nhóm bạn đến nhà ông bà đàn đúm nấu nướng. Mỗi người một tay, xúm lại đổ bánh xèo. Bà đem bịch rau người bạn vừa mang tới đi rửa. Ông liếc liếc. Bà thản nhiên xách mấy bình tưới cây để cạnh bồn rửa. Dường như không ai để ý, khi bà bưng thau nước rửa rau đổ vào bình tưới cây. Ông nhẹ nhõm. Mười người mà không khí ồn ào náo nhiệt như chợ trời. Bà trỏ mấy bình nước tưới cây:
- Nè, các bạn nhìn mấy bình nước này có nhận thấy tui là người hiền không?
- Không. Mấy bình nước liên quan gì đến hiền hay dữ.
Bà vờ nghiêm mặt:
- Có người hiền lành, người hiền hậu, người hiền từ... Nhưng tui thì hiền tạ. Tức là hiền lắm, hiền đến một tạ.
Bà ngưng một chút, rồi cười hì hì:
- Mà hiền tạ cũng là là... hà tiện.
Bạn bè cười ồ:
- Có lý, có lý.

Thấy thời cơ thuận lợi, bà bắt đầu bài diễn văn. Nguồn nước không phải vô tận. Mình phải tiện tặn để dành cho đời sau. Mình không nên phung phí nước sạch...
Các bà nhao nhao:
- Khỏi lo. Gì chớ chuyện xài nước tui cũng hiền tạ một cây. Xài không kỹ, trả tiền lủng túi, méo mặt luôn.
Mấy người bạn vui vẻ hưởng ứng đề tài nước non của bà. Nhưng ông buồn trong bụng. Bà chẳng bao giờ chịu nhượng bộ ông, cho dù lời yêu cầu nhỏ tẹo.

Trong nhà bếp người bạn, bà đang phụ giúp bày biện bánh trái để cả nhóm trà dư tửu hậu chuyện phiếm. Giọng ông sang sảng: "Thị trường chứng khoán hấp dẫn không thua gì truyện trinh thám. Mấy loại khẩu phần của các hãng xe hơi... Nhưng không bằng các hãng về năng lượng dầu mỏ..." Bà giật bắn cả người. Ông lại nói nhầm chữ rồi. Bà chạy lên phòng khách, cười cười, xìa vô ngồi cạnh, khèo khèo, ghé tai ông, thì thào:
- Cổ phần anh à, chứ không phải khẩu phần.
Ông khựng một chút:
- Ừ, ừ, cổ phần, khẩu phần gì cũng vậy.
Câu chuyện sau đó kém phần rôm rả. Bà hơi áy náy làm ông cụt hứng. Nhưng ông cứ nhắc đi nhắc lại chữ "phần ăn", rồi lỡ người bạn nào đó tưởng thị trường chứng khoán buôn bán "phần ăn" sao.
Trên đường về, ông tỏ ra rất bực dọc:
- Anh kỵ nhứt cái tật nhảy vô họng khi người khác nói chuyện.
Bà nghĩ, đúng là làm ơn mắc oán. Lẽ ra ông phải mừng vì bà giúp ông sửa sai kịp thời chứ. Tuy vậy, biết ông đang giận, bà dịu giọng phân bua:
- Thường thì em đâu có nhắc. Nhưng trong trường hợp này hai chữ hoàn toàn khác biệt.
Ông cắt lời:
- Ai mà chẳng hiểu anh nói về Aktien. Đâu cần em phải làm tài lanh sửa lưng.
Ô vậy ra, câu tục ngữ "*chồng giận thì vợ bớt lời/ Cơm sôi bớt lửa chẳng đời nào khê"* sai bét. Điệu này, bà phải tắt bếp luôn cho rồi. Nghĩ vậy. Bà im re. Không khí "hờn anh, giận em" kéo dài cả ngày.

Ông bà dự định quét vôi trần nhà bếp. Trần nhà màu trắng, sau nhiều năm hít thở cá kho, thịt rim, giờ đã hơi ngà ngà vàng. Ông nói:
- Kỳ này mình thay đổi màu khác, lạ một chút.
Bà bàn bạc:
- Thôi anh ạ. Bếp nhà mình chật quá, màu sắc này nọ không hợp đâu. Mình sơn lại màu trắng, nhìn cho thoáng.
Ông lửng lơ:
- Để coi.
Ông đón bà ở phi trường sau chuyến công tác. Ông hí hửng:
- Anh có món quà đặc biệt cho em.
Bà mừng rỡ:
- Cám ơn anh. Cho em coi đi. Hồi hộp quá.
- Đâu được. Về nhà mới thấy.
Bà cảm động ghê. Tội nghiệp ông. Ở nhà lui cui một mình cả tuần, chắc buồn lắm. Vậy mà, cũng có quà cho mình. Vừa bước vô nhà, ông kéo tay bà phăng phăng xuống bếp, ra dấu cho bà nhìn lên. Ông hớn hở:
- Thấy chồng em chiến không!
Bà ngó trần nhà màu tím, tắt tiếng. Nhà bếp như càng chật hẹp hơn vì màu tối của trần nhà. Bà lắp bắp:
- Mà, mà sao anh sơn màu tối dữ vậy?

Ông chưng hửng. Tưởng bà thể nào xuýt xoa khen ông giỏi. Khen trần nhà mới đẹp. Ai ngờ, bà cứ ngó trần nhà, rồi ngó ông, vẻ thất vọng.
- Chị Mai ngắm trần nhà, khen quá trời. Màu này chị ấy thích lắm.
- Ủa, ở đâu mà lại có chị Mai chen vô đây?
Ông giảng giải:
- Chị Mai hỏi anh khi nào ra Baumarkt, cho chị theo ké, mua chậu cây. Sẵn dịp, có chị đi cùng, anh hỏi ý kiến chị. Chị đề nghị màu tím. Anh thấy cũng được.
Bà rầu rĩ. Khi không, ông chìu ý chị hàng xóm, bỏ ngoài tai lời bàn bạc của vợ. Ông bực dọc. Đã hì hục cả ngày sơn phết cho kịp, làm quà đón vợ, chẳng được tiếng cảm ơn, chỉ thấy mặt bí xị của bà. Thế là không khí trong nhà ông bà cả ngày buồn buồn như màu tím của trần nhà bếp.

Nhiều điều bà làm, ông thấy sao gai mắt. Lắm điều ông nói, bà nghe sao chói tai. Nói theo ngôn ngữ thời thượng, chắc là ông "oải" bà lắm. Còn bà, cũng "ớn chè đậu" rồi. E rằng cả ông lẫn bà sẽ nộp hai tờ đơn xin miễn gia hạn hợp đồng tơ hồng cho kiếp mai.
Bà mở bộ phim nhiều tập **Chuyện Chúng Mình.** Coi kìa, cảnh này mặt ông quạu cọ, cảnh kia mặt bà cáu kỉnh. Ngó bộ con vi khuẩn "không ưa, ghét, kỵ" có mặt khắp nơi trong mọi sinh hoạt của ông bà.
Ví dụ, niềm thương là hạt đậu xanh, nỗi ghét là hạt đậu đỏ. Cứ mỗi lần thì thầm "thương ghê", thì nhón hạt đậu xanh bỏ vào lọ. Còn mỗi khi lầm bầm "ghét quá", thì nhón hạt đậu đỏ. Nào, bây giờ ông bà thử trưng lọ hạt đậu của mình lên bàn coi. Ô! Sao cả hai lọ lắm đậu đỏ thế này, chỉ loe ngoe vài hạt đậu xanh. Nguy rồi! Người xưa đã cảnh cáo: ghét của nào, trời trao của ấy. Ông bà phải kịp thời thay đổi chiến lược, chiến thuật. Cả hai phải mau mau chuyển đậu đỏ thành đậu xanh. Nghĩa là, trong kiếp này, cả hai phải thương nhau nhiều hơn, phải cố gắng tránh không đụng đến động từ "ghét". Có vậy, mới hy vọng ông tơ bà nguyệt sẽ đáp ứng nguyện vọng không tái ngộ kiếp sau.
**Hoàng Quân**
06.11.2020

Nghĩa tiếng Việt của những chữ tiếng Đức trong bài:
Aktien: cổ phiếu, cổ phần
Blamieren: bêu xấu, chọc quê
Baumarkt: Chợ/cửa hàng bán vật liệu xây dựng

Trích lời trong các nhạc phẩm
Người Em Sầu Mộng, nhạc sĩ Y Vân, thơ thi sĩ Lưu Trọng Lư
https://www.youtube.com/watch?v=QhHXTz9OGGo

Nghìn năm vẫn chưa quên, nhạc sĩ Phạm Duy
https://www.youtube.com/watch?v=3Wz0bJ3fuwA

Chuyện Một Chiếc Cầu Đã Gẫy, nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng
https://www.youtube.com/watch?v=_qXS-V08dm0

Tâm khúc, nhạc sĩ Nguyên Chương
https://www.youtube.com/watch?v=MpB0qNjH4dg

Thuở ban đầu, nhạc sĩ Phạm Đình Chương
https://www.youtube.com/watch?v=Tspk7lOynio

# Huế Ơi! Thương Lắm!

Năm nay bao nhiêu tai họa dồn dập. Đầu năm nạn dịch Covid-19 ập đến, kế tiếp cháy rừng nhiều tiểu bang ở nước Mỹ, những ngày qua nơi quê nhà lại xảy ra bão lụt lớn.
Nghe ngóng tin tức cũng như được thấy nhiều hình ảnh trên mạng xã hội, đầu tháng 10 tại thành phố Huế bão lụt kéo đến làm vô số người chết, mất tích và mấy chục căn nhà bị ngập lụt. Chưa kể các huyện Quảng Điền, A Lưới, thị xã Hương Trà, Phong Điền, v.v. những vụ sạt lở vùi lấp người dân vô tội thật buồn thảm. Nhìn thành phố Huế tứ bề nước lũ mênh mông mà thắt ruột chao lòng khôn tả.
Ngồi bó gối chẳng thể đi đâu vì phòng dịch Vũ Hán, nhìn ra khoảng sân sau vườn, lá thu bay tơi tả, trên cành trơ trụi lá, các loài hoa gần như khép kín nhuỵ đài trong chậu ủ rũ héo hon, chỉ còn vài cây hồng vươn lên lưa thưa mấy bông hoa yếu đuối nhạt sắc. Năm nào xứ Huế cũng gặp bão lụt khoảng tháng này, buồn lo và theo dõi Huế từng ngày.

Nhớ lại những mùa mưa lũ lúc tôi còn ở quê nhà... Kinh nghiệm khi nước đang còn thấp, chị tôi nấu nồi cơm lớn, kho nước mắm đường bỏ ớt trái cay nồng, lúc nước dâng, cả nhà chồng ghế kê giường ngồi trên cao, nước bốc khí lạnh lên, ngồi ăn tô cơm với nước mắm kho quẹt thật ngon, miệng cứ muốn ăn hoài và ước chi có thêm thật nhiều cơm.
Sau trận lụt, vườn tược hư hao, mấy đám rau Lang mọc hoang cũng dập nát, chỉ còn vài buồng Chuối, mạ tôi chặt vào gọt sơ lớp vỏ, cắt khúc kho với ruốc ăn cũng thích, hoặc đi chợ chẳng mấy ai bán buôn, chỉ mua được dưa môn về kho ruốc, ăn rất mặn mà. Có khi gặp trận lụt lớn, nước vào ào ào, tuy đã chồng đồ đạt, nhưng nhìn mức nước lên nhanh, cả nhà lo lắng canh suốt đêm giấc ngủ chập chờn, sáng tờ mờ kinh hãi mực nước cao đẩy bàn ghế trôi nổi, bước xuống sàn nhà nước đã ngập gần cổ nên sức đẩy mạnh kinh khủng, chúng tôi rất khó khăn bước đi vì chân muốn hỏng mặt đất, đúng lúc ban phường khóm ngồi trên bè bắt loa yêu cầu mọi gia đình di tản, chúng tôi dọn vài thứ cá nhân cần thiết rồi vịn nhau ra đường chờ các bè kéo đến trường Thanh Nội trú tạm trên lầu.

Nói về mùa đông có nhiều chuyện thật khó quên... hình ảnh chị Lanh trong xóm gánh chè đi bán, ngoài trời mưa tầm tã, các cháu lớn (con chị) thường qua nhà khoảng 8, 9 giờ tối:
- O Giang ơi! Cho con mượn 2 lon gạo về nấu cháo, em con khóc quá, mạ con giờ chừ chưa về.
Giai đoạn đó chúng tôi cũng nghèo rớt mồng tơi, nhưng thấy hoài cảnh trước mắt thì cũng phải "lá rách đùm lá toét" thôi. Hình như trong cảnh khổ người ta cũng đâm liều, chị lại mang bầu tiếp dù đã có 7 con, hôm chị đi sinh, các con lại đem son nồi qua nhà tôi hỏi
- Mấy O có mua không? Con cần tiền mua khoai sắn bới cho mạ đang nằm nơi nhà thương.
Chúng tôi cũng buồn cười, nghẹn ngào thêm, cho tiền bảo cháu mua gì bới cho mẹ ăn.
Chị Lành sinh dậy hết vốn nấu chè bán. Tôi cho mượn tiền, chị nói:
- Ước mơ có vốn lớn hơn mua Su Bắp, Cà Rốt, Khoai Tây từ Đà Lạt chở xuống mùa gần Tết sẽ bán được, chị cần khoảng $100 (bạc Bắc hồi đó) mua hàng đủ thứ bán lời nhiều, chị sẽ trả góp mỗi ngày $10 cho đến khi hết thì mượn lại.
Dù tôi khuyên chị không cần trả vốn, nhưng chị nhất quyết làm theo cách đó, chị nói "sợ trả không được". Đêm khuya gió mưa lạnh cắt da, con chị gõ cửa trả góp tiền, có khi đưa cái bắp su, nói "mạ cho O", tôi trả lại bắt đem về mà ứa nước mắt nghĩ đến người hiền lương tốt bụng sao lại nghèo khổ vậy. Sau này qua Mỹ rồi, tôi hỏi tin tức để giúp đỡ nhưng nghe gia đình chị đã đi kinh tế mới miền trong.
Người thứ hai là bà Thu bán bánh lọc trần và bánh chưng có chồng ghiền rượu, tối ngày say xỉn ngoài đường đi té lên té xuống, tội nghiệp bà ôm rổ bánh rao dưới trời mưa, những lúc ế ẩm ghé nhà tôi mời ủng hộ, bà cũng mượn chút vốn mua nếp nấu bánh chưng bán thêm.

Tôi miên man nghĩ ngợi những người dân hiền lành thật thà trong xóm đầy tự trọng luôn áp dụng câu "đói cho sạch rách cho thơm", hình ảnh ấy vẫn in hằn trong tâm trí tôi, lòng thương cảm vô bờ.

Huế ơi! tôi muốn gọi với nỗi xót xa nhớ về chuỗi mùa đông giá rét lạnh căm, những đêm khuya bóng tối dày đặc... Trời đen như mực, bên ngoài mưa rơi, tiếng gió gào thét, tiếng rao của em nhỏ bán bánh mì vừa ra lò, tôi gọi mua... Em thò tay vào túi vải lớn lấy ra mấy ổ mì nóng hổi, ánh mắt ngây thơ hiền hòa mừng rỡ nhận tiền, kể đến điều này nước mắt tôi không thể kềm hãm thấy xót tuổi thơ đi trong xóm vắng khuya khoắt, nhất là nhà cửa ở Huế nằm sâu bên trong xa cửa ngõ, cây cối um tùm bao phủ lạnh lùng.
Có lần chiều cuối năm lạnh giá, hình dáng người thiếu phụ đứng co ro góc phố vắng, trông ngóng khách dừng chân ghé mua nhánh mai còn lại, lúc đó tôi và bạn đang đèo nhau trên chiếc xe đạp, may mắn bạn tôi đã mua dùm.
Huế ơi! bao nhiêu năm với đời viễn xứ, cuộc sống như luồng sóng đưa đẩy, quay cuồng, cày bừa trên xứ người, nhưng không vì vậy mà có thể quên tất cả, nhất là những mùa mưa lụt của đất thần kinh.
Nơi này có những đêm thức giấc, tôi vẫn nghe mơ hồ dư âm tiếng kinh cầu của Chùa Diệu Đế vang vọng tới. Có lẽ thói quen mấy chục năm về trước mỗi đêm gần sáng lời kinh vọng vào thành nghe não nuột, âm thanh của sự tĩnh thức tạo nỗi buồn xâm chiếm, tâm tư chùng xuống đã nằm sâu trong tiềm thức.

Ký ức lan man đi xa hơn, kỷ niệm thú vị cùng bạn bè Kim Hoàng, Thu Thuỷ, Kiều Sương, Tố Nghi cùng tôi thỉnh thoảng rủ nhau đến quán nhạc ngồi chờ đợi những giọt cà phê chảy thật chậm qua phin lọc, rồi lắng chìm theo cung điệu lời ca nhạc của Đoàn Chuẩn, Từ Linh, Phạm đình Chương, Cung Tiến, Văn Cao hay những bản nhạc Pháp lời Việt do Phạm Duy dịch như Chiều Tà, Dạ Khúc, Cánh Buồm Xa Xưa, v.v.
Chúng tôi lựa chỗ ngồi dưới mái hiên để được nhìn mưa rơi, mưa tuôn bong bóng vỡ, mưa buồn lê thê, mưa dấu nỗi niềm riêng, chẳng cần thiết để nói với nhau nhưng rất cần ngồi bên nhau, say sưa thấm những dòng nhạc vào hồn đê mê lặng sầu, rồi lâng lâng cảm giác hạnh phúc của kẻ được thoát tục trong khoảnh khắc.
Biết bao kỷ niệm thời ấu thơ, thời hoa mộng. Bạn bè réo gọi tôi về thăm, nhất là bây giờ đứa nào cũng đã retire, chúng nó hẹn hò mỗi tháng 2 buổi họp mặt nơi quán cà phê Nội Thành.

Một hôm, Tuyết gọi FaceTime cho tôi nói chuyện từng bạn trong khung cảnh đang ngồi uống cà phê, nhiều bạn tôi nhận ra và nhiều bạn không nhận ra.
Tôi thèm giây phút họp mặt như vậy lắm chứ, nhưng nghĩ đến chuyến vượt biển năm xưa tôi thấy tiêu tan niềm ước muốn chẳng còn mộng "châu về hợp phố". Thôi thì cứ sống với hoài niệm, với giấc mơ, với chút tình riêng trao gởi Huế:

**Thương Huế**
Hương Giang nước đục phá thêm buồn
Xứ Huế mưa chừ giống lệ tuôn
Vỹ Dạ con đường hoang lặng tủi
Đông Ba chợ quán lạnh im hờn
Nơi thành lối cũ cây nghiêng loạn
Chốn cửa nhà xưa gió đảo cuồng
Diệu Đế chuông Chùa ngưng tiếng vọng
Đìu hiu phố xá cảnh u buồn.
**Minh Thúy Thành Nội**

Biết được cơn mưa lũ nơi quê nhà đã làm điêu đứng dân lành mấy ngày qua. Hàng hàng lớp lớp mái nhà còn lô nhô dưới biển nước đục, trẻ em và người lớn bám víu một cách tuyệt vọng. Nhà cửa trôi, ruộng nương đất đai trồng trọt bị hư hại.
Hầu như nét mặt không còn hồn, không còn sức sống. Tin tức hình ảnh được chuyển liên tục. Lòng người chan chứa, lòng người đầy ắp tình cảm chia sẻ từ Sài Gòn cũng như các nơi đổ ra Quảng Trị, Quảng Bình, Huế. Những đoàn cứu trợ không ngại đường xa vất vả nguy hiểm đến tận vùng lụt nặng để được khóc, được trao tình thương bằng lương thực cũng như tiền bạc, thuốc men.
Tại hải ngoại mọi người cũng nóng ruột hỏi nhau:
- Sao chưa thấy hội đoàn hay các chùa lên tiếng quyên góp cứu trợ bão lụt?
Chị em chúng tôi chợt nhớ đến sư cô Thích nữ Như Minh trú trì Chùa Tây Linh trong Cầu Kho gần đồn Mang Cá (xưa), lúc ba chồng chúng tôi còn sống thường kêu gọi con cái đóng góp gởi về giúp đỡ bão lụt, khi được xem video Ni sư chèo thuyền đi phát cháo hay các thức ăn khác lúc nước ngập.
Trong vòng một tuần tôi nhận phone liên tục từ chị Phạm Thị An $1,000, Lê Tịnh Tâm $900, Lê Hữu Vinh $500, Minh Thuý $400, Tịnh Thuỷ $250, Diệu Hường $250, Vân Vy $200, Nguyễn Hà $200,Tịnh Thu $150, Quảng Trang $100, Kim Hưng $100, Lê hữu Thọ $100, Bảo Trâm $100, Cindy Huệ Nguyễn $100, Phương Khánh $50, Quỳnh Hoa $50, Phạm Thị Hảo $50, Bích Kiều $50. Tổng cộng được $4,550 (bốn ngàn năm trăm năm mươi) đã gởi thầy Thích Tánh Tuệ $850, bác sĩ Đặng Nga $550, sư cô Như Minh $2,250, ngoài ra cúng dường thiền viện Trúc Lâm của thầy Thích Pháp Hòa $900 theo yêu cầu. Những hôm này tôi cảm như sức mạnh tăng cường với niềm hăng say phấn khởi đi gởi tiền nhiều lần. Sau khi nhận phiếu hồi báo cũng như email quý thầy cô xác nhận đã nhận tiền, tôi chuyển đến tất cả những người đóng góp, xong công việc lòng thấy nhẹ nhõm hân hoan vô cùng.
Không có niềm vui nào bằng bây giờ, vì một nhóm nhỏ đã thực hiện được chút tình chia sẻ. Tôi nhớ câu nói mạ vẫn thường nhắc "người ta ăn thì còn, mình ăn thì hết", hay lời vàng ngọc của thầy Thích Tánh Tuệ "Thân từ cát bụi đến. Cát bụi sẽ gọi về. Chỉ có tình thương mến. Ở lại cùng Sơn Khê." Niềm xúc động dâng tràn tuôn thành thơ:

**Bão Lụt Miền Trung**
Lũ lụt miền Trung cảnh thảm buồn
Dân mình chịu khổ lệ đầy tuôn
Đau lòng lúc thấy người bồng trẻ
Xót dạ khi trông kẻ kéo xuồng
Mái ngập cơn mưa nào tạnh dứt
Sông tràn mực nước chẳng lùi buông
Tim nồng gởi hạt từ bi giúp
Dịu cơn đau trận bão cuồng
**Minh Thúy Thành Nội**

Xem hình ảnh Chùa Tây Linh của Sư Cô Như Minh, hội Từ Thiện Trái Tim Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhgaya Heart Foundation) của thầy Thích Tánh Tuệ, "Garage Sale for Charity" của bác sĩ Đặng Nga đi đến các vùng xa xôi phát quà thật khâm phục ngưỡng mộ. Mọi việc đều do sự từ tâm, lòng bác ái mở rộng trái tim yêu thương tự nguyện hy sinh công sức dù cực nhọc vất vả.
Cảm động thêm nữa những YouTube chiếu cảnh bà con ngồi gói bánh tét muốn ứa nước mắt, tôi đã từng lên Chùa phụ giúp công việc này vào dịp gần Tết, quý bác quý cô ngồi đau lưng, đàn ông thức đêm nấu bánh rất cực nhọc công phu.Tôi suy nghĩ những lúc nước dâng phải ngồi trên mái nhà, hoặc nhà sập chịu co ro lạnh giá, nhận chiếc bánh chưng hay gói mì thì còn gì bằng vì được ăn liền trong lúc gió bão cúp điện không thể nấu nướng. Thời bây giờ cơ may mọi người làm ăn ra, tâm bồ đề rộng mở, lòng nhân ái

cao dày, nên món ăn cứu đói lụt nâng cao so với tôi ngày xưa ăn mắm kho quẹt, chưa kể sau cơn lụt nhà cửa bị tàn phá, dân còn được nhận tiền gạo.
Đẹp thay tứ chúng đồng tu biết thực hành hạnh bố thí "thương người như thể thương thân", dù buồn lo cho xứ Huế nhưng đồng thời tôi tìm được niềm ấm áp khi cảm nhận tình người hoa nở đẹp muôn nơi từ trong nước ra hải ngoại. Tôi muốn cảm ơn đến những tấm lòng mở rộng đã giao cho tôi công việc chuyển tiền, chuyển tình thương đến đồng bào trong cơn thiên tai. Bài viết này như sự lưu dấu hồ sơ cứu trợ của nhóm nhỏ về mùa bão lụt miền Trung năm 2020. Xin được ghi lại cảm xúc lần nữa bằng vần thơ mộc mạc:

**Thiên Tai Miền Trung**
Hiểm họa quê hương quá khổ rồi
Tiêu điều nước lũ nghẹn ngào ôi
Thê lương cảnh tượng nhìn rơi lệ
Mẹ mất con bầy chịu phận côi

Mái nóc ngôi nhà giống mặt sông
Mưa mù trắng xoá ngó rầu không
Thiên tai giáng xuống trần gian đọa
Phá hoại nương dâu với ruộng đồng

Vẫn vậy, mỗi năm vẫn khổ trường
Từng mùa diễn tiếp cứ đeo vương
Màn trời chiếu đất người đau đớn
Bão gió quay cuồng mịt khói sương

Trông toàn mực nước ngập mông mênh
Sức đuối tàn hơi thấm lạnh mềm
Trẻ đói, già đau, người bệnh hoạn
Ghe thuyền cứu vớt kéo bè lên

Thương buồn sáu tỉnh xứ Trung kia
Chú bác, cô dì nhớ sẻ chia
Nắm gạo tô mì về cứu trợ
Trời xa vẫn nhớ, ruột không lìa.
**Minh Thúy Thành Nội**

Tách trà nóng ấm áp cơ thể tạo cảm giác dễ chịu. Ngoài vườn như có lớp khói mù đang phủ. Chút nắng hiu hắt trên ngọn cây bóng lá ngậm ngùi. Tôi đang giăng thả trời Huế trước mặt với vui buồn hoang dại lẫn lộn. Tôi nguyện cầu nạn lụt sớm chấm dứt nơi quê nhà, mọi sự sinh hoạt trở lại bình yên. Huế của tôi ơi... "Huế là thơ, Huế là mơ..." và Huế cũng chịu lắm đọa đày bởi thiên tai bão lụt....
**Minh Thúy Thành Nội**

## MỸ VÀ THẾ GIỚI

*Hôm nay thế giới cũng xôn xao*
*Hồi hộp canh me đoán thế nào*
*Dân chủ, tả khuynh quỳ nhỏ nhẹ*
*Cộng Hòa cánh hữu đứng kêu gào*
*Âu châu dõi mắt chờ tin tức*
*Trung Cộng há mồm đoán trước sau*
*Nước Mỹ đầu tàu đi đúng hướng*
*Bình an các nước vững tay sào*
*Nguyễn Thị Thêm*

## AI THẮNG

*Chẳng biết hôm nay kết quả sao*
*Ai làm Tổng Thống được đón chào*
*Tung hô thắng lợi bao người đón*
*Cúi mặt chịu thua bước ngõ sau*
*Yêu nước hy sinh vì tổ quốc*
*Thương dân tận tụy nghĩa đồng bào*
*Vang danh chí lớn vì non nước*
*Ngẩng mặt cao đầu chẳng xuyến xao*

*Nguyễn Thị Thêm.*

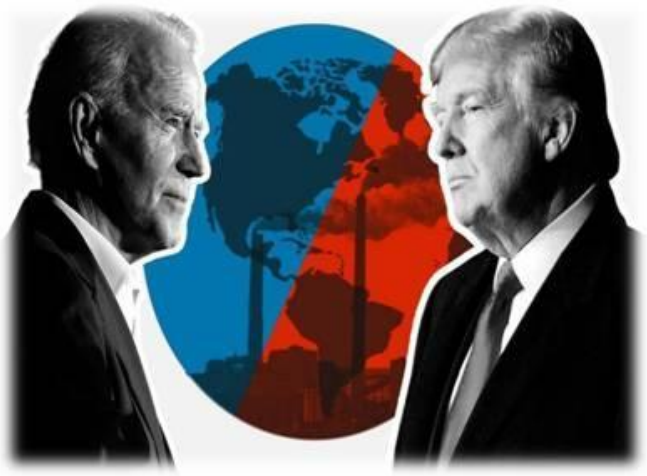

## BẦU CỬ NĂM NAY

*Năm nay bầu bán thật lạ lùng*
*Chọn lựa gay go óc muốn bung*
*Nói lắm xừ Trump nhiều kẻ ghét*
*Biden lú lẫn nói lung tung*
*Người dân muốn chọn người tài giỏi*
*Tổ quốc đâu ham mấy kẻ khùng*
*Đập phá hành hung không tha thứ*
*Dân bầu kết quả vẫn vui chung.*

*Nguyễn thị Thêm*

# Sao Ai Cũng Than Bận Hết Ráo

Người viết có nhiều bạn thường than ngắn thở dài rằng: "Các con của tôi cả tháng rồi không còn lời thăm hỏi chúng tôi, nếu có hỏi thì chúng bảo rằng chúng rất bận, Buồn thay!".
Bạn bè của tôi và cả tôi nữa lâu ngày rồi cũng không một lời thăm hỏi nhau. Hỏi ra ai cũng trả lời: "Tôi rất bận!"
Mệt nhỉ!
Mời bạn đọc bài thơ Bận vui vui dưới đây do người viết sưu tầm trên internet đem về đây đọc cho vui, bạn nhé.

**Bận**
Trời thu bận xanh
Sông Hồng bận chảy
Cái xe bận chạy
Lịch bận tính ngày
Con chim bận bay
Cái hoa bận đỏ
Cờ bận vẫy gió
Chữ bận thành thơ
Hạt bận vào mùa
Than bận làm lửa
Cô bận cấy lúa

Chú bận đánh thù
Mẹ bận hát ru
Bà bận thổi nấu
Còn con bận bú
Bận ngủ bận chơi
Bận tập khóc cười
Bận nhìn ánh sáng

Mọi người đều bận
Nên đời rộn vui
Con vừa ra đời
Biết chăng điều đó
Mà đem vui nhỏ
Góp vào đời chung
**Trinh Đường**
(Nguồn: sưu tầm trên internet)

Trong chốn "bụi hồng lao xao" này hình như lúc nào chúng ta cũng bận rộn: tuổi trẻ bận rộn việc học hành, kẻ trung niên thì bận rộn làm việc để mưu sinh, có người "làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm, làm thêm chủ nhật nữa chứ", người già thì bận rộn với cháu nội cháu ngoại, v.v. Có mấy ai tâm trí được thảnh thơi, không cần lo nghĩ.
Một người bạn của người viết đã chia sẻ với tôi một slide show và một bài viết về bận rộn cũng hay hay. Người viết cũng xin chia sẻ với các bạn cùng đọc cho vui:

BẬN RỘN làm cho ta không có bình an và hạnh phúc
BẬN RỘN làm cho sự hành xả của ta vụng dại
BẬN RỘN làm cho cái hiểu biết của ta khô cằn
BẬN RỘN làn cho sự sống của ta ngắn lại
BẬN RỘN khiến ta không thấy được cái đẹp của người ta thương yêu
BẬN RỘN khiến ta đi trên đường như ma rượt ...
Đời sống bận rộn là đời sống... bất hạnh nhất trên đời!

Thế đấy, nhưng con người ai ai cũng luôn tìm đủ mọi lý do để mà ... BẬN RỘN.
Và rồi một ngày kia, thử hỏi có ai mang theo được cái "BẬN RỘN" về bên kia thế giới?
Hãy biết dừng lại
Hãy biết ngơi nghĩ
Hãy tập thanh thản
và buông xả, thảnh thơi ...
thì khi cái ngày ấy đến, chúng ta mới có thể ra đi với cái tâm ... KHÔNG ... BẬN RỘN .... !!!
(Nguồn: email bạn gửi- Cám ơn chị Phước Đạo)

Có nhiều khi chúng ta đang sống trong cảnh an nhàn thanh đạm, bình an mà không biết lại mơ tưởng, tìm đến chốn phồn hoa, náo nhiệt để rồi lúc nào cũng phải lo sợ phập phòng như câu chuyện chuột nhà và chuột đồng dưới đây:

**Chuột Nhà và Chuột Đồng**

Một con chuột nhà một hôm ghé thăm bạn ở đồng quê. Bữa trưa, Chuột Đồng dọn bữa ăn chỉ toàn là thân, rễ, và lỏi bắp, với một chút nước lạnh để uống. Chuột Nhà chỉ ăn lấy lệ, nhấm nháp một chút món này, một chút món kia, và chẳng cần giấu giếm gì nó nói rằng nó ăn với chuột đồng một chút là chỉ để cho vui thôi.
Sau bữa ăn, hai con chuột trò chuyện rất lâu, nói cho đúng là Chuột Nhà cứ kể chuyện về cuộc sống của mình ở thành phố còn Chuột Đồng thì chỉ ngồi nghe. Rồi chúng vào trong một cái tổ chuột ở bờ rào và ngủ một giấc êm ái và thoải mái cho đến tận sáng hôm sau.
Trong giấc ngủ, Chuột Đồng mơ thấy mình được ở thành phố với đủ mọi tiện nghi sang trọng và sung sướng mà nó đã được nghe bạn kể. Thế là sáng hôm sau, khi Chuột Nhà mời Chuột Đồng về nhà với mình ở thành phố, nó sung sướng nhận lời ngay.
Khi chúng về đến ngôi biệt thự mà Chuột Nhà sống, chúng thấy trên bàn ăn còn lại những thứ thức ăn thừa của một bữa tiệc rất sang trọng. Có cả bánh kẹo, mứt, phó mát, thực vậy, những thứ thức ăn hấp dẫn nhất mà Chuột Đồng có thể tưởng tượng được. Nhưng ngay khi Chuột Đồng vừa sắp nhấm nháp một chút bánh ngọt, nó nghe thấy tiếng con mèo kêu thật lớn và tiếng móng vuốt của nó nghiến trên sàn nhà. Quá sợ hãi, hai con chuột vội vàng tìm chỗ nấp, chúng nằm im một lúc lâu, hầu như không dám thở mạnh. Khi vào lúc cuối cùng chúng đánh bạo quay trở lại bàn tiệc, cánh cửa bỗng dưng mở ra và người đầy tớ bước vào dọn bàn, theo sau là một con chó nhà lớn.
Chuột Đồng vội cầm lấy nón và bị nói rằng: "Bạn có thể có những thứ xa xỉ và những món ăn ngon mà tôi chẳng có", nó vừa nói vừa chạy, "nhưng tôi lại thích những thứ thức ăn thanh đạm và cuộc sống giản dị ở đồng quê luôn có sự yên bình và thanh thản hơn".
(Nguồn: Những Truyện Thiền- Old Cottage.net)

Con người suốt đời bận rộn bon chen trong cuộc sống, phải vất vả đau khổ vì hai chữ lợi danh nhưng một khi cái chết đã rồi cũng phải buông tay ra đi với hai bàn tay trắng. Chắc chắn khi đọc mẫu chuyện "Ba ý muốn cuối cùng của Alexander Đại Đế" dưới đây chúng ta sẽ thấm thía cái lẽ vô thường mà nhà Phật đã dạy:

**Ba ý muốn cuối cùng của Alexander Đại Đế**

Đại Đế Alexandre III (-356 -323) (Alexandre le Grand) : gốc Macédoine, học trò của Aristote. Được xem là một trong những vị tướng thành công nhất trong lịch sử, người đã chinh phạt gần như toàn bộ thế giới mà ông biết trước khi qua đời; ông thường được xem là một trong những nhà chiến lược quân sự vĩ đại nhất trong lịch sử.

Những ý nguyện cuối cùng của ngài Alexander Đại Đế khi sắp chết. Ngài Alexander Đại Đế cho triệu tập các quan trong triều đình đến để truyền đạt 3 ý nguyện cuối cùng của mình. Ngài phán rằng:
1 - Quan tài của ngài phải được khiêng đi bởi chính các vị ngự y giỏi nhất của thời đó.
2 - Tất cả các báu vật của ngài (vàng, bạc, châu báu, ...) phải được rải dọc theo con đường dẫn đến ngôi mộ của ngài, và ...
3 - Đôi bàn tay của ngài phải được để lắc lư, đong đưa trên không, thò ra khỏi quan tài để cho mọi người đều thấy.
Một vị cận thần của ngài, rất đổi ngạc nhiên về những ý muốn kỳ lạ này, và đã hỏi ngài Alexander lý do tại sao.

Ngài Alexander đã giải thích như sau:
1 - Ta muốn chính các vị ngự y giỏi nhất phải khiêng quan tài của ta để cho mọi người thấy rằng một khi phải đối mặt với cái chết, thì chính họ (là những người tài giỏi nhất) cũng không có tài nào để cứu chữa.
2 - Ta muốn châu báu của ta được vung vãi trên mặt đất để cho mọi người thấy rằng của cải, tài sản mà ta gom góp được ở trên thế gian này, sẽ mãi mãi ở lại trên thế gian này (một khi ta nhắm mắt xuôi tay từ giã cõi đời).
3 - Ta muốn bàn tay của ta đong đưa trên không, để cho mọi người thấy rằng chúng ta đến với thế giới này với hai bàn tay trắng và đến cuối cuộc đời, khi chúng ta đã cạn kiệt kho tàng quý giá nhất là thời gian, thì chúng ta cũng sẽ rời khỏi thế giới với hai bàn tay trắng.
(Nguồn: sưu tầm trên internet)

Mời bạn nghe ý tình mà thầy Thích Tánh Tuệ muốn gửi đến đại chúng qua bài thơ Vội qua sự trình bày tuyệt vời của ca sĩ Doãn Minh

VỘI [Nhạc Phật giáo] - Thơ: Thích Tánh Tuệ (Như Nhiên) - Nhạc: Tôn Thất Minh - Ca sĩ: Dzoãn Minh (Nhạc Phật Giáo)

https://www.youtube.com/watch?v=v73Xs1UUNFg

Và cuối cùng, người viết xin mượn ý tưởng sau đây để làm kết luận cho bài tâm tình hôm nay:

"Có lẽ cũng nên thay đổi cách nhìn. Cái mà người ta quen cho là bi quan chán đời không phải trường hợp nào cũng đúng vậy. Ở Trần Nhân Tông, không phải là tâm trạng bi quan mà chính là trạng thái đạt đạo trong tâm hồn. Ông đã bình thản trước mọi cám dỗ vật dục. Phải chăng toàn bộ tinh thần đạo Thiền Trúc Lâm của ông đã quy tụ trong bài kệ:

**Cư trần lạc đạo**
Cư trần lạc đạo thả tùy duyên
Cơ tắc xan hề khốn tắc miên
Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch
Đối cảnh vô tâm mạc vấn Thiền.

Tạm dịch:

Sống ở trên đời theo với hoàn cảnh mà vui với đạo
Đói thì ăn, mệt thì ngủ
Của báu sẵn trong nhà khỏi tìm kiếm
Đứng trước cảnh vật mà vô tâm thì không phải hỏi Thiền là gì."

Người viết rất tâm đắc bài kệ nói trên, còn bạn thì sao?
Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhàn
**Sương Lam**
(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi MCTN 537-ORTB 960-1142020)

**NGÀY BẦU CỬ MỸ**
(xướng)

Hôm nay là cuộc chiến săn lùng
Sao lại thấy lòng dạ rối bung
Tin tức cử bầu càng rộn rã
Đoán đồn thua thắng mãi lung tung
Vì chưng đôi phía đều, "Đây giỏi!"
Đã khiến hai bên cứ, "Đó khùng!"
Cầu nguyện tối này an mọi thứ
Để người dân Mỹ sớm ung dung
***Phương Hoa***
*Viết trong ngày bầu cử, NOV 3rd 2020*

**Ngày Bầu Cử**
(họa)

Từng ngày, từng phiếu ráng truy lùng
Đã đến đây rồi, từ phía bung
Gửi sớm từ đầu, thùng chứa đóng
Chẩn chờ giờ chót, cửa còn dung
Bốn năm một dịp, bầu cho xứng
Mỗi lá một tên, chọn phát khùng
Đến xế kéo màn ngồi kiểm phiếu
Ai thua? Ai thắng? Tối nay tung!
**Thúy M**
11/3/20

***BẦU CỬ NĂM NAY***
*(họa)*

*Năm nay bầu bán thật lạ lùng*
*Chọn lựa gay go ác muốn bung*
*Nói lắm xứ Trump nhiều kẻ ghét*
*Biden lú lẫn nói lung tung*
*Người dân muốn chọn người tài giỏi*
*Tổ quốc đâu ham mấy kẻ khùng*
*Đập phá hành hung không tha thứ*
*Dân bầu kết quả vẫn vui chung.*
***Nguyễn thị Thêm***

**Ngày Bầu Cử**
(họa)

Nắng ấm chào thu chẳng lạnh lùng
Ngoài vườn chim nhảy hót ca bung
Cành hồng rực nở xinh kiều my
Đóa cúc tươi chào đẹp sắc dung
Bỏ phiếu niềm vui tâm chẳng loạn
Bầu thư nỗi thỏa trí không khùng
Cầu xin nước Mỹ bình yên sống
Thắng bại thường tình chớ quậy tung.
**Minh Thuý Thành Nội**

*NGÀY BẦU CỬ MỸ*
*(họa)*

*Sáng sớm trời trong gió lạnh lùng*
*Sau nhà cánh cửa mở vừa bung*
*Tí vi lớn giọng người kia hứng*
*Youtube to lời kẻ nọ tung*
*Phía đó thương khen, đây rất xứng*
*Bên xanh ghét điễu, đó là khùng*
*Chiều xong kết thúc đêm nay rõ*
*Trả lại yên bình xứ tạm dung.*
***Thanh Song Kim Phú***
*CA Nov/3rd/2020*

**Bầu Cử Xứ Mỹ**
Đã cuối thu rồi tuyết lạnh lùng
Hàng xóm Cờ Hoa chiến nổ bung
Hôm qua bầu cử, ôi căng thẳng
Mở máy sáng nay, vẫn hứng tung
Đỏ đỏ tô đầy nhiều bang lớn
Xanh xanh đậm nét thấy mà khùng
Hơn thua thắng bại khôn mà đoán
Tổng thống người ta thế giới rung...
**Sao Khuê**

**ĐÊM CUỐI BẦU CỬ**
(họa)

Tựa như thử áo rộng thùng lùng
Ngẫm mãi... mong là chọn đúng "bung "
Tin tức loan truyền nào bịa, đặt?
Cử tri phát biểu đám bảy, tung?
Luận bàn chính sự không gì quấy
Đối chất đời tư chẳng chút khùng!
Mong đến đêm nay ra kết quả
Ngày mai Tổng Thống lộ chân dung.
**Thanh Hòa**

**Day After**
(họa)
Bầu cử qua rồi vẫn tứ tung
Thức khuya theo dõi mắt mờ lung
Vòi lừa quyết đấu nên điên đảo
Xanh đỏ xoay vần khiến rối bung
Bốn tám tháng tròn, nay đến dịp
Hai trăm bảy chục, thiếu là khùng
Thôi thì ta đợi thêm vài bữa
Bạo loạn, côn đồ, quyết chẳng dung!
**Thúy M**
11/4/20

# Trump Của Tao, Biden Của Mày

Chị Tự quay lại mấy lượt vì tiếng cười khúc khích không ngừng của hai cô con gái.
- Bây coi cái gì mà cười miết vậy?
Khuyên ngước lên, đưa tay ngoắc:
- Má, lại đây coi nè.
Cầm tấm hình trên tay, chị Tự ngắm nghía một hồi, rồi như khám phá được điều gì thú vị, chị sung sướng la lên:
- Ủa! In như… hai ông già… hồi còn trẻ phải hông?
Chị Thịnh đang trộn gỏi, ngưng tay, cười tươi rói:
- Chớ còn ai trồng khoai đất này. Nhìn kỹ mới thấy hai "chả" không khác gì nhiều. Chỉ là bây giờ già đi, trên mặt có nhiều giao thông hào hơn hồi xưa thôi.
- Mà bây kiếm đâu ra tấm hình này, hay vậy?
Khuyên chỉ Tuyền, trong khi con nhỏ nghinh mặt, trông chảnh dễ sợ:
- Nhỏ Tuyền nè, má thấy nó giỏi ghê hông.

Tuyền cười thích thú:
- Không dám giỏi đâu, chỉ là hên thôi. Hôm 19 tháng 6, đọc mục "Hình ảnh các chiến sĩ Việt Nam Cộng hòa ngày xưa" trên báo, thấy tấm hình một anh lính, đầu quấn băng trắng xóa, vết máu còn bê bết trên những cọng tóc bên mang tai, cõng một anh lính khác trên lưng, với chân trái bị thương, máu me ướt đẫm ống quần, khuôn mặt đầy vẻ đau đớn. Tấm hình làm em rơi nước mắt. Em nhìn mãi không thôi, càng nhìn càng thấy những nét quen thuộc. Sau cùng thì em nhận ra ba và bác Tự. Em đưa má coi, má cũng quả quyết "hai ổng chớ ai". Ngay lúc đó em có ý nghĩ, đây là món quà sinh nhật ý nghĩa nhất để tặng ba, nên dặn má giữ bí mật. Em đã gọi lại tòa báo xin tấm ảnh đó. Sau khi nghe em nói, anh chủ báo sốt sắng "Để tôi rửa hình gửi tặng hai bác, như lời cám ơn dành cho người lính Biệt động quân, một binh chủng mà tôi rất ngưỡng mộ".

Ngoài phòng khách, tiếng cười nói của hai người bạn già ồn ào không thua lớp trẻ, làm cho không khí căn nhà như ấm lên, dù chẳng có đông đảo bạn bè.
Tháng 8 năm nào Tuyền cũng tổ chức sinh nhật cho ông Thịnh, để ba cô có dịp gặp gỡ bạn bè, chén thù, chén tạc cho ấm cúng tuổi già và cũng là dịp để các ông bạn lính ngày xưa nhắc lại một thuở tung hoành ngang dọc, với lý tưởng kiêu hùng thời trai trẻ. Ông Tự đến từ Virginia. Lúc nào cũng trước một ngày, sau đó ở lại chơi cả tuần mới về. Đều đặn như vậy không vắng mặt năm nào, khi thì đi cả gia đình, khi thì một mình ông. Năm nay, khác với mọi năm, vì dịch Covid 19 đang lan tràn, nên Tuyền không mời bạn bè nào khác của ba cô, ngoại trừ gia đình ông Tự, vì hai ông vốn đã thân thiết nhau từ mấy mươi năm về trước, khi cùng đi lính và cùng chiến đấu, sinh tử bên nhau. Dù chỉ có hai người, nhưng không khí cũng không kém phần sôi nổi khi nhắc lại chuyện ngày xưa. Từ chuyện chinh chiến, tới chuyện tình cảm lúc còn độc thân:
- Tao biết, hồi đó mày bỏ đi chớ tiếc con Hoa hùi hụi.
- Mày cũng vậy chớ có khác gì đâu.
- Ừ tao tiếc đó, rồi sao?
- Trăng sao gì, cuối cùng chỉ có tình bạn vĩ đại giữa tao và mày.
- Ha! Ha! đúng, đúng trăm phần trăm.
Tiếng cười vang lên thỏa thích. Hai bà vợ nhìn nhau lắc đầu:
- Có chuyện này mà năm nào cũng nhắc tới, nhắc lui. Hổng chừng bây giờ hai "chả" nhớ lại, rồi tiếc con nhỏ Hoa nào đó. Coi bộ… thiệt chớ hông phải chơi đâu nha chị.
Tuyền gân cổ bênh vực:
- Gì mà tiếc, hồi còn trẻ, tình yêu cuồng nhiệt như vũ bảo mà ba với bác Tự còn sẵn sàng gạt bỏ để giữ vẹn tình bạn. Bây giờ, ông nào cũng có vợ hiền với đầy đủ công, ngôn, dung, hạnh, con cái thì xinh đẹp không thua ai, còn muốn gì nữa mà tiếc, hả bác?
Khuyên trề môi:
- Sao có người tự tin quá vậy ta, lại còn dám khen mình xinh đẹp.
-Hi! Hi!!! Hình như... trong những đứa con xinh đẹp đó có cả chị nữa đó.
Rồi Tuyền mơ màng:
- Em thấy chuyện ba người cũng hay và cảm động lắm lắm. Hai chàng yêu một nàng…
*Một người đi với một người*
*Một người đi với nụ cười hắt hiu*
*Hai người vui biết bao nhiêu*
*Một người lặng lẽ buồn thiu đứng nhìn*
*……*
*Bởi lòng đã trót nặng thương*
*Thôi ta đứng lại nhường đường anh qua*

*Người đi vui với một người*
*Biết chăng một người đang cười mà đau (*)*

Bà Tự gật gù khen ngợi:
- Con nhỏ này hát hay quá ta!
- Cám ơn bác. Nhưng mà… ai là người thứ ba? Ba con hay bác Tự?
- Ai biết, hai ông cứ ỡm ờ, đá qua đá lại, muốn giấu hay muốn khoe hổng biết. Bác với má mày cũng hổng quỡn để tra hỏi, nên cứ biết vậy thôi.
Khuyên nheo mắt:
- Mà nè, không có chuyện *"Thôi ta đứng lại nhường đường anh qua",* mà hai ông cùng đứng lại. Người này nhường người kia, rốt cuộc cả hai ông đều rút lui, vậy mới tội nghiệp cô Hoa chớ.
Bà Thịnh tháo bao tay, gọi Tuyền mấy bận mà con nhỏ chỉ lo cười.
- Tuyền, lấy dao, lấy đĩa sẵn, để chút nữa cắt bánh sinh nhật. Nhớ cắm số 6 với số 8 lên nha.
Tuyền liếc mắt nhìn ra phía trước, giọng thì thầm:
- Cho ổng nhớ, ổng không còn trẻ nữa, phải không má? Má nói vậy hoài mà, và đặc biệt không quên tấm ảnh này để "surprise" ba với bác Tự.
Khuyên cũng bắt chước thì thầm theo:
- Không biết hai ông có nhận ra hai chàng chiến sĩ này là mình không ta? Em coi, dù bị thương, nhưng trông vẫn oai hùng và đẹp trai ghê.
Bà Tự thúc hối:
- Hai con nhỏ này, đừng tào lao thiên địa nữa, bưng dĩa gỏi với dĩa cua rang me lên trước đi.
Hai cô con gái chun mũi, hít hà:
- Nghe mùi cua thơm phức mới biết bụng mình đang đói cồn cào.

Có tiếng lao xao ngoài phòng khách, tiếng ông Thịnh lớn hơn, rồi tiếng cậu con trai có vẻ hoảng hốt. Tuyền quýnh quáng:
- Chết mồ, mau lên, ba em mà đói bụng là ổng quạu lắm đó.
Vừa ra đến phòng khách, cả bốn người khựng lại trong nỗi bàng hoàng khi thấy hai ông đang xỉ xỏ nhau, mặt ông nào cũng đỏ bừng, giọng nói không còn bình thường mà trở thành quát tháo:
- Mày có biết, Trump là một kẻ kỳ thị, gian xảo, lường gạt, nói láo. Dân chúng sẽ không tha cho Trump cái tội đã để cho cả trăm ngàn người chết vì bị nhiễm Covid.
- Vậy, chắc dân chúng tha cho Biden và đám dân chủ xách động bạo loạn, đập phá các di tích lịch sử mà mục đích là để triệt hạ ông Trump, chứ đâu thèm quan tâm đến quyền lợi của nước Mỹ. Mày đui hay sao mà không nhìn thấy?
- Tao không đui mà chỉ có mày là thằng ngốc, nên không thấy chính sách ngoại giao của Trump đã làm Mỹ mất đồng minh… Bọn cuồng Trump như mày chỉ là một đám não cá vàng.
Mặt bà Tự xanh mướt, giọng nói lắp bắp:
- Cái… cái… gì vậy trời? Hai ông làm cái gì vậy?
- Tao không cuồng Trump mà tao thích Trump, vì tao nhìn thấy Trump làm được nhiều điều cho đất nước. Có tổng thống nào làm việc không lãnh lương, ngoài ông Trump, và chỉ có Trump mới dám vạch mặt bọn công sản Trung quốc.
- Hừ! Đạo đức giả, Trump chống cộng sản Trung quốc, chớ đâu chống cộng sản Việt Nam. Bằng chứng là hắn cầm cờ đỏ sao vàng vẫy lia, vẫy lịa. Thấy mà bắt sôi máu. Bởi vậy tao mới nói mày ngu.
Bà Thịnh lấn tới, kéo tay chồng, run giọng:
- Ông điên rồi hả? Bạn bè lâu ngày gặp gỡ, sao không nói chuyện gì cho vui, bàn luận chi ba cái chuyện chính trị, rồi không cùng quan điểm thì gấu ó, sỉ vả nhau. Hai ông ơi… làm ơn…

Ông Thịnh đẩy vợ ra phía sau:
- Tránh ra, đàn bà biết gì mà lộn xộn.
Ông Tự cười nửa miệng:
- Còn mày, mày biết được bao nhiêu mà lên giọng thày đời. Mày giỏi quá sao không nhìn ra Biden chỉ là kẻ bất tài. Không có tài nên phải quỳ gối, tôn vinh một tên tội phạm để kiếm phiếu.
- Đó là hành động của một người có lòng nhân ái, chứ không phải tự cao, tự đại, phách lối như Trump.
-Ha! Ha!!! Nhân ái. Chỉ có bọn đạo đức giả, dần độn mới nghĩ vậy, trong đó có mày. Già đầu mà còn ngu.
- Ba ơi! Sao ba có thể nói bác Thịnh như vậy?
Những tiếng kêu thảng thốt. Những lời khuyên can trong nỗi nghẹn ngào. Những giọt nước mắt đớn đau. Tất cả đều không ngăn cản được hai người bạn đã từng vào sinh ra tử, đang mạt sát nhau bằng những ngôn từ xấu xa nhất, nặng nề nhất. Nhớ lại hình ảnh hai người bạn già gặp lại nhau sau mấy mươi năm xa cách, Tuyền ôm mặt khóc nức nở. Làm sao quên được ánh mắt chứa chan niềm vui sướng, khi hai ông ôm riết lấy nhau ngay tại phi trường. Ông này đẩy ổng kia ra, ngắm từ trên xuống dưới, rồi đưa tay vò đầu nhau. Tóc tai ai cũng rối bời trong niềm cảm xúc dâng trào. Hơn hai mươi năm xa cách, nỗi nhớ thương chừng như bất tận đã được đền bù ngay trong phút giây hội ngộ đầu tiên. Để rồi từ đó, tình bạn thêm khắng khít, khi vợ con của họ ngày càng gắn bó, thân thiết. Nhưng bây giờ… sẽ còn lại gì sau cuộc cãi vã thật phi lý này.
Trum hay Biden, dù ai làm tổng thống, rồi họ cũng sẽ ra đi. Mọi mâu thuẫn, bất đồng sẽ trở thành quá khứ. Nhưng những mảnh vỡ của tình cảm thắm thiết, đậm đà của đôi bạn già từng sống chết có nhau, từng gắn bó, nương tựa nhau trong mảnh đời lưu lạc trên quê hương thứ hai này, mãi mãi không bao giờ có thể hàn gắn được sau những lời mạt sát thậm tệ như dao cứa vào tim.
**Ngân Bình**
*(*) Nhạc phẩm "Chuyện Ba Người" của NS Quốc Dũng.*

***CUỐI THU***
*Thu rơi liễu rũ buồn*
*Mưa giăng hạt sầu tuôn*
*Lá mơ tìm chút nắng*
*Giấc mơ nhẹ nhàng buông.*

*Thời gian thầm lặng trôi*
*Bóng dáng chùng xa xôi*
*Mảnh tình xưa chìm mất*
*Phai bóng ai qua đời.*

*Ngọn gió mùa vào đông*
*Hơi lạnh vương tràn lòng*

***NGÀY ẤY NAY CÒN ĐÂU***
*Hương tình thắm đượm nắng ban mai*
*Áo trắng trường xưa tóc xõa bay*
*Cuốn quyện hồn anh vào mộng ảo*
*Ngại ngùng không dám nắm tay ai.*

*Tình yêu xa vắng vọng thanh âm*
*Kỷ niệm phai mờ theo tháng năm*
*Lòng chợt nhớ thương rồi nuối tiếc*
*Luyến lưu vừa trọn bốn mươi năm.*

*Mơ ước xa vời chóng vội phai*
*Còn chăng đôi phút nhớ về ai*

*Cành phượng vàng nghiêng nghả*
*Sắc hòa cõi hư không.*

*Mặt trời còn im ngủ*
*Bình minh trốn nơi nào*
*Sương mai đọng xanh xao*
*Hoa mộc lan chớm nở.*
***Đỗ Thị Minh Giang***

*Thuở nào chờ mãi trong mơ mộng*
*Chưa nhấp men tình sao vẫn say.*

*Lưu luyến tình xưa thoáng ngỡ ngàng*
*Tiễn người một chuyến bước sang ngang*
*Mái chèo thầm lặng theo dòng nước*
*Bến vắng chiều vơi ánh nắng vàng...*
***Đỗ Thị Minh Giang***